



Kỷ yếu Tóm tắt

**NGÀY HỘI KHOA HỌC
CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TRẺ VÀ HỌC VIÊN CAO HỌC
LẦN III, NĂM 2019**

Bình Dương, ngày 12 tháng 6 năm 2019

1. **VAI TRÒ CỦA NGHIÊN CỨU THỰC TẾ TRONG NGHỆ THUẬT HỘI HỌA**
ThS. Lê Thị Thanh Loan
Khoa Kiến trúc
Trang 1
2. **MÀU SẮC TRONG HÌNH HỌA NGHIÊN CỨU CỦA HỌC VIÊN CAO HỌC**
ThS. Lê Thị Thanh Loan
Khoa Kiến trúc
Trang 1
3. **GIAO LƯU TIẾP BIẾN VĂN HÓA ĐÔNG SƠN VỚI VĂN HÓA SA HUỠNH VÀ ĐÔNG NAM BỘ THÔNG QUA MỘT SỐ DI VẬT MANG TÍNH CHẤT ĐẶC TRƯNG**
ThS. Nguyễn Thị Hà
Khoa Kiến trúc
Trang 2
4. **SỰ CHUYỂN BIẾN CỦA HÌNH TƯỢNG RỒNG THỜI LÝ SANG RỒNG THỜI TRẦN**
ThS. Nguyễn Thị Hà
Khoa Kiến trúc
Trang 2
5. **GIÁ TRỊ HIỆN THỰC CỦA HỘI HỌA MIỀN BẮC VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1964-1975**
ThS. Nguyễn Thị Kim Ngoan
Khoa Kiến trúc
Trang 3
6. **SÁNG TÁC VÀ CÁC THỂ NGHIỆM TRONG TÁC PHẨM HỘI HỌA CỦA BẢN THÂN VỀ ĐỀ TÀI BIỂN VIỆT NAM**
ThS. Nguyễn Trung Ngọc
Khoa Kiến trúc
Trang 3
7. **TÍNH TOÁN KẾT CẤU MÁI DÂY MỀM MỘT LỚP TRÊN GÓI CỐ ĐỊNH CÓ XÉT ĐẾN SỰ ĐÀN HỒI CỦA DÂY**
ThS. Phan Thành Nhân
Khoa Kiến trúc
Trang 4
8. **TÍNH TOÁN BULÔNG NEO CHÂN CỘT THÉP TIẾT DIỆN I KHI XÉT SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA SỐ HÀNG BU LÔNG NEO**
ThS. Phan Thành Nhân
Khoa Kiến trúc
Trang 4
9. **THIẾT KẾ CÁC SẢN PHẨM HỮU ÍCH TỪ HÌNH 3 CHIỀU CỦA LOGO TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**
ThS. Ngô Bảo, ThS. Phạm Tấn Phước
Khoa Kiến trúc
Trang 5

- 10. THỦY TRÌNH DU LỊCH TRUYỀN THỐNG: ĐÌNH THẦN DĨ AN - ĐÌNH THẦN PHÚ LONG VÀ ĐÌNH THẦN TÂN AN**
ThS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp
Khoa Kiến Trúc
Trang 5
- 11. EVALUATE THE EFFECTIVENESS OF THE BORED PILE METHOD**
Master Le Thanh Trung
Khoa Kien Truc
Trang 6
- 12. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY - HỌC MỸ THUẬT THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**
ThS. Nguyễn Đình Kỳ
Khoa Kiến trúc
Trang 7
- 13. GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT THỂ HIỆN TRÊN POSTER QUẢNG CÁO PHIM TRUYỆN VIỆT NAM**
ThS. Nguyễn Thị Minh Thi
Khoa Kiến Trúc
Trang 7
- 14. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP HẠN CHẾ KHIẾM KHUYẾT VỀ THIẾT KẾ BAN CÔNG, LÔ GIA CỦA CÔNG TRÌNH CAO TẦNG - NHÀ Ở CHUNG CƯ NHẪM ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO TRẺ EM**
ThS. Ngô Đình Nguyên Khôi
Khoa Kiến trúc
Trang 8
- 15. THỰC TRẠNG QUI ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ KINH PHÍ BẢO TRÌ NHÀ Ở CHUNG CƯ TẠI VIỆT NAM**
ThS. Ngô Đình Nguyên Khôi
Khoa Kiến trúc
Trang 9
- 16. PHÂN TÍCH SỰ LÀM VIỆC ĐỒNG THỜI GIỮA KẾT CẤU NHÀ CAO TẦNG VỚI ĐẤT NỀN THÔNG QUA CÁC ĐIỀU KIỆN TIẾP XÚC VÀ ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP PHẦN TỬ HỮU HẠN PHI TUYẾN TRONG TÍNH TOÁN**
ThS. Nguyễn Thị Hằng
Khoa Kiến trúc
Trang 9
- 17. ĐÁNH GIÁ SỰ LÀM VIỆC CỰC HẠN CỦA NỀN CÔNG TRÌNH THEO ĐỘ CHẶT ĐẤT NỀN VÀ ĐỘ DÀY BÊ TÔNG**
ThS. Đỗ Thị Ngọc Tam
Khoa Kiến Trúc
Trang 10

- 18. THỰC TRẠNG VIỆC LÀM CỦA TÂN CỬ NHÂN VÀ TÂN KỸ SƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG**
- ThS. Bùi Thành Tâm*
Khoa Kinh tế
Trang 10
- 19. VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY E-LEARNING CHO SINH VIÊN KHỐI NGÀNH KINH TẾ**
- ThS. Huỳnh Công Phương*
ThS. Khương Thị Huế
Khoa Kinh tế
Trang 11
- 20. CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC TỪ CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 CỦA VÙNG ĐÔNG NAM BỘ**
- ThS. Huỳnh Thị Thanh Loan*
ThS. Hoàng Nguyên Phương
Khoa Kinh tế
Trang 11
- 21. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG THẢO LUẬN NHÓM CỦA SINH VIÊN KHOA KINH TẾ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**
- ThS. Huỳnh Công Phương*
ThS. Khương Thị Huế
Khoa Kinh tế
Trang 12
- 22. XÁC ĐỊNH CHI PHÍ MÔI TRƯỜNG THEO MÔ HÌNH CHI PHÍ TRÊN CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG (ABC – ACTIVITY BASED COSTING) TRONG CÁC DOANH NGHIỆP VIỆT NAM**
- ThS. Lê Thị Diệu Linh*
ThS. Mã Phương Quyên
Khoa Kinh tế
Trang 12
- 23. TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT TRONG ĐÁP ỨNG NHU CẦU NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TẠI BÌNH DƯƠNG**
- TS. Nguyễn Hoàng Tiến*
ThS. Trần Minh Thương
Khoa Kinh tế
Trang 13
- 24. THÁCH THỨC ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT TRONG ĐÁP ỨNG NHU CẦU NGUỒN NHÂN LỰC TỈNH BÌNH DƯƠNG TRƯỚC THỀM CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0**
- TS. Nguyễn Hoàng Tiến*
ThS. Trần Minh Thương
Khoa Kinh tế
Trang 13

**25. THỰC TRẠNG NGÀNH THỦY SẢN VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY:
CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC**

ThS. Nguyễn Nam Khoa

Khoa Kinh tế

Trang 14

**26. ỨNG DỤNG ARIMA VÀ PHƯƠNG PHÁP BOX-JENKINS ĐỂ DỰ BÁO CHỈ SỐ
VNINDEX TẠI THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

ThS. Nguyễn Nam Khoa

Khoa Kinh tế

Trang 14

**27. THU HÚT NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ
PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM (BIDV): CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC
TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY**

ThS. Nguyễn Thanh Nguyên

ThS. Hoàng Nguyên Phương

Trang 15

**28. FDI THRESHOLD – AN INDICATOR IN FDI ATTRACTING TOWARD
SUSTAINABLE DEVELOPMENT**

Nguyen Thi Hoang Oanh

Faculty of Economics

Trang 15

**29. MỐI QUAN HỆ GIỮA DÂN CƯ VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ
HỘI TỈNH BÌNH DƯƠNG**

ThS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh

ThS. Lê Nguyễn Linh Giang

Khoa Kinh Tế

Trang 16

**30. CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU NGÀNH KINH TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC: THÀNH TỰU VÀ
THÁCH THỨC**

ThS. Nguyễn Thị Kim Ngân

ThS. Phạm Thị Thanh Thủy

Khoa Kinh tế

Trang 16

**31. THỰC TRẠNG ĐÀO TẠO NGHỀ TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ CỦA
VIỆT NAM HIỆN NAY**

ThS. Nguyễn Thị Kim Ngân

ThS. Phạm Thị Thanh Thủy

Khoa Kinh tế

Trang 17

**32. ỨNG DỤNG MÔ HÌNH ARIMA VÀ PHƯƠNG PHÁP BOX-JENKIN TRONG VIỆC
DỰ BÁO CHỈ SỐ GIÁ VÀNG VIỆT NAM**

ThS. Nguyễn Thị Thanh Hoa

Khoa Kinh tế

Trang 17

**33. ỨNG DỤNG TQM TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC
TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC**

ThS. Nguyễn Vương Băng Tâm

Khoa Kinh tế

Trang 18

34. NÂNG CAO LỢI THẾ CẠNH TRANH CHO DU LỊCH BÌNH DƯƠNG

ThS. Nguyễn Vương Thành Long

Khoa Kinh tế

Trang 18

**35. ẢNH HƯỞNG CỦA CMCN 4.0 ĐẾN NGÀNH SẢN XUẤT THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TẠI
VIỆT NAM**

ThS. Nguyễn Xuân Trang

ThS. Nguyễn Thị Hoàng Oanh

ThS. Lê Nguyễn Linh Giang

Khoa Kinh Tế

Trang 19

**36. ẢNH HƯỞNG CỦA CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 ĐẾN GIÁO DỤC Ở VIỆT
NAM**

ThS Nguyễn Xuân Trang

ThS. Nguyễn Thị Hoàng Oanh

ThS. Lê Nguyễn Linh Giang

Khoa Kinh Tế

Trang 20

**37. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN TẠI CÁC DOANH
NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

ThS. Trần Thanh Nhân

Khoa Kinh Tế

Trang 21

**38. VAI TRÒ CỦA LIÊN ĐOÀN VOVINAM TỈNH BÌNH DƯƠNG ĐẨY MẠNH CÔNG
TÁC XÃ HỘI HÓA THỂ DỤC THỂ THAO**

ThS. Bùi Đặng Hồng Nhung

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Trang 21

**39. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ TƯ TƯỞNG HỒ
CHÍ MINH**

ThS. Trần Trung Chung

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Trang 22

**40. DẠY VÀ HỌC BỘ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU
MỘT HIỆN NAY – THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC TIỄN**

ThS. Nguyễn Thanh Lâm

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Trang 22

41. ỨNG DỤNG CÔNG CỤ GOOGLE FORM TRỰC TUYẾN TRÊN GOOGLE DRIVE VÀO MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TẠI BỘ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Cao Thị Thúy Hoa

ThS. Biện Thị Ngọc Anh

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Trang 23

42. TOURISM DEVELOPMENT SUSTAINABLE IN ETHNIC MINORITY REGION OF VIETNAM

TS. Nguyễn Thị Hương Thủy

ThS. Bùi Đăng Hồng Nhung

Trung tâm đào tạo kiến thức chung

Trang 23

43. VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VỚI LỰC LƯỢNG NHẬP CƯ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA Ở TỈNH BÌNH DƯƠNG HIỆN NAY: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

ThS. Vũ Duy Định

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Trang 24

44. NGHIÊN CỨU MÔ HÌNH TỔ CHỨC THI ĐẤU KARATE CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TẠI THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

ThS. Vũ Xuân Phương

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Trang 24

45. GIÁO DỤC NHÂN VĂN CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM - SỰ CẤP THIẾT CỦA GIÁO DỤC VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

ThS. Lý Văn Ngoan

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Trang 25

46. THỰC TRẠNG NHU CẦU HỌC THỰC HÀNH MÔN THỂ THAO TỰ CHỌN CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Chu Thị Bảo Châu

ThS. Nguyễn Thanh Lâm

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung; Trang 25

47. ẢNH HƯỞNG CỦA TƯ TƯỞNG LÃO – TRANG TRONG THƠ TUỆ TRUNG THƯỢNG SĨ

ThS. Nguyễn Thị Bảo Anh

Khoa KHXH&NV

Trang 26

48. TINH THẦN VÔ NGÔN TRONG THƠ CHỮ HÁN NGUYỄN DU

ThS. Nguyễn Thị Bảo Anh

Khoa KHXH&NV

Trang 26

49. NGHỆ THUẬT KỂ CHUYỆN QUA TÁC PHẨM CỦA PHI VÂN

HVCH. Nguyễn Thị Thanh Hải
HVCH Văn học, Khoa KHXH&NV
GVHD: PGS. TS. Võ Văn Nhơn
Trang 27

50. ĐỜI BỘ HUNG TRONG HAI THẾ GIỚI NGƯỜI VÀ TIÊN (TỪ GÓC NHÌN SINH THÁI)

HVCH. Tô Thị Thanh Hoa
HVCH Văn học, Khoa KHXH&NV
Trang 27

51. NGÔI KỂ VÀ GIỌNG ĐIỀU TRẦN THUẬT TRONG TIỂU THUYẾT MÌNH VÀ HỌ, KỂ XONG RỒI ĐI CỦA NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

HVCH. Nguyễn Thị Ngọc Sang
HVCH Văn học, Khoa KHXH&NV
Trang 28

52. ĐIỂM NHÌN TRẦN THUẬT TRONG VỪA NHẮM MẮT VỪA MỞ CỬA SỔ CỦA NGUYỄN NGỌC THUẦN

HVCH. Hà Mộng Thúy
HVCH Văn học, Khoa KHXH&NV
Trang 28

53. RÈN LUYỆN CÁCH LIÊN KẾT ĐÔI CÂU CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ

ThS. Đặng Phan Quỳnh Dao
Khoa KHXH&NV
Trang 29

54. RÈN LUYỆN CÁCH LIÊN KẾT ĐÔI TRONG CÂU CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

ThS. Đặng Phan Quỳnh Dao
Khoa KHXH&NV
Trang 29

55. CA VĂN THỈNH VỚI VIỆC BẢO TỒN KÍ ỨC VĂN HÓA, VĂN HỌC NAM BỘ

ThS. Lê Sỹ Đồng, Khoa KHXH&NV
TS. Nguyễn Văn Đông, Khoa Sư Phạm
Trang 30

56. KIỀU THANH QUẾ VỚI KHUYNH HƯỚNG PHÊ BÌNH MARXIST

ThS. Trần Thị Mỹ Hiền
Khoa KHXH&NV
Trang 30

57. NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐẠO TẠO SINH VIÊN SƯ PHẠM NHÓM NGÀNH KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Đặng Thị Hòa
Khoa KHXH&NV
Trang 31

- 58. NHỮNG NÉT NỔI BẬT TRONG NGHỆ THUẬT TIỂU THUYẾT VIẾT VỀ ĐỀ TÀI CHIẾN TRANH CỦA KHUẤT QUANG THỤY**
ThS. Đặng Thị Hòa
Khoa KHXH&NV
Trang 31
- 59. CÁI HÀI CARNAVAL TRONG “ĐỒNG QUÊ” CỦA PHI VÂN**
ThS. Nguyễn Thị Như Nguyệt
Khoa KHXH&NV
Trang 32
- 60. PHONG CÁCH THƠ TRƯƠNG NAM HƯƠNG**
ThS. Nguyễn Thị Như Nguyệt
Khoa KHXH&NV
Trang 32
- 61. YẾU TỐ KỲ ẢO TRONG TIỂU THUYẾT MẢNH ĐẤT LẮM NGƯỜI NHIỀU MA CỦA NGUYỄN KHẮC TRƯỜNG**
ThS. Ngô Thị Kiều Oanh
Khoa KHXH&NV
Trang 33
- 62. CHẤT THƠ TRONG TRUYỆN NGẮN THẠCH LAM**
ThS. Ngô Thị Kiều Oanh
Khoa KHXH&NV
Trang 33
- 63. BẤT LỊCH SỰ - MỘT KHÍA CẠNH NGHIÊN CỨU CỦA DỤNG HỌC**
TS. Phan Thị Thanh Thủy
Khoa KHXH&NV
Trang 34
- 64. BÀN VỀ CÂU NGÔN HÀNH THỈNH CẦU TRONG TIẾNG VIỆT**
ThS. Đinh Thị Thu Phượng
Khoa KHXH&NV
Trang 34
- 65. DIỆN MẠO VĂN HỌC PHƯƠNG TÂY TRÊN ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ**
TS. Tạ Anh Thư
Khoa KHXH&NV
Trang 35
- 66. CHỦ TRƯỞNG HIỆN ĐẠI HOÁ VĂN HOÁ DÂN TỘC CỦA ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ**
TS. Tạ Anh Thư
Khoa KHXH&NV
Trang 35
- 67. TÍNH QUY PHẠM VÀ BẤT QUY PHẠM TRONG THƠ HỒ XUÂN HƯƠNG**
ThS. Nguyễn Thị Thủy
Khoa KHXH&NV
Trang 36

- 68. THỬ ĐI VÀO TÌM HIỂU NHỮNG ÁM ẢNH TÍNH DỤC TRONG “CÁNH ĐỒNG BÁT TẬN” CỦA NGUYỄN NGỌC TU’**
ThS. Võ Thị Thanh Tùng
Khoa KHXH&NV
Trang 36
- 69. SỰ CHI PHỐI CỦA TÍNH CHẤT LUẬN ĐỀ TRONG TRUYỆN NGẮN MA VẦN KHÁNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI**
ThS. Nguyễn Thị Thanh Xuân
37Khoa KHXH&NV
Trang 37
- 70. TỪ QUÊ LÊN PHỐ: XU HƯỚNG TÁI CẤU TRÚC CỘNG ĐỒNG CỦA LAO ĐỘNG KHMER Ở BÌNH DƯƠNG**
ThS. Lê Anh Vũ
Khoa KHXH&NV
Trang 37
- 71. CÁC GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN CÂY BƠ THEO HƯỚNG BỀN VỮNG Ở TỈNH ĐẮK NÔNG**
ThS. Phan Văn Trung
Khoa KHXH&NV
Trang 38
- 72. TÍN NGƯỠNG THỜ THÀNH HOÀNG CỦA NGƯỜI VIỆT Ở VÙNG TÂY NAM BỘ**
ThS. Lê Thị Ninh
Khoa KHXH&NV
Trang 38
- 73. TÍNH TRỌNG NGHĨA – MỘT TRONG NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CA DAO, DÂN CA NAM BỘ**
ThS. Nguyễn Thị Thúy Vy
Khoa KHXH&NV
Trang 39
- 74. NHÌN LẠI QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT - PHÁP (2000 - 2018)**
TS. Nguyễn Hoàng Huế
Khoa KHXHNV
Trang 39
- 75. CÔNG NHÂN CAO SU BÌNH DƯƠNG TRONG TIẾN TRÌNH HỘI NHẬP CỦA ĐẤT NƯỚC HIỆN NAY**
ThS. Vương Quốc Khanh
Khoa KHXH&NV
Trang 40
- 76. TÌNH HÌNH SỞ HỮU RUỘNG ĐẤT Ở ĐÔNG NAM BỘ TỪ THẾ KỶ XVII ĐẾN GIỮA THẾ KỶ XIX**
ThS. Phan Thị Lý
Khoa KHXH&NV
Trang 40

- 77. CẦN LAO NHÂN VỊ CÁCH MẠNG ĐẢNG TRONG CHÍNH THỂ ĐỆ NHẤT VIỆT NAM CỘNG HÒA 1955-1963**
- ThS. Phạm Thúc Sơn*
Khoa KHXH&NV
Chế Thị Kim Hằng
 Trang 41
- 78. DUNG HỢP DÂN TỘC, TÔN GIÁO TRONG CUỘC KHỞI NGHĨA VÕ TRÚ VÀ TRẦN CAO VÂN NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỶ XIX**
- ThS. Ngô Minh Sang*
ThS. Vương Quốc Khanh
Khoa KHXH&NV
 Trang 41
- 79. KINH NGHIỆM PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THÁI LAN CHO VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ TÂY NGUYÊN**
- TS. Nguyễn Văn Thắng*
Khoa KHXH&NV
 Trang 42
- 80. VĂN HOÁ VIẾNG MỘ NGƯỜI VIỆT Ở NAM TRUNG BỘ TRONG TẬP TRUYỆN NGẮN XUẤT HÀNH NĂM MỚI CỦA NHÀ VĂN VÕ HỒNG**
- ThS. Ngô Minh Sang*
ThS. Nguyễn Văn Tiến
Khoa KHXH&NV
 Trang 42
- 81. TỪ SÔNG CẦU ĐẾN TUY HOÀ: SỰ THAY ĐỔI KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở PHÚ YÊN THỜI PHÁP THUỘC (1887 – 1945)**
- ThS. Ngô Minh Sang*
ThS. Nguyễn Văn Tiến
Khoa KHXH&NV
 Trang 43
- 82. NGHÈO TỪ THU NHẬP ĐẾN DỊCH VỤ XÃ HỘI CƠ BẢN (Nghiên cứu trường hợp lao động nhập cư tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương)**
- ThS. Đinh Thị Yến*
Khoa Khoa học quản lý
 Trang 43
- 83. VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ CÔNG NHÂN ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH BÌNH DƯƠNG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2008 - 2018)**
- ThS. Lê Tuấn Anh*
Khoa Khoa học quản lý
 Trang 44
- 84. NHỮNG CHUYỂN BIẾN TRONG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỦA CƯ DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG TRONG QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA**
- ThS. Lê Vy Hào*
Khoa Khoa học quản lý, Trang 44

- 85. THỰC THI QUYỀN LỰC CHÍNH TRỊ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY – LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**
ThS. Nguyễn Hữu Hòa
Khoa Khoa học quản lý
ThS. Trần Huy Sen
Trang 45
- 86. TỶ LỆ GÓP VỐN CỦA THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ**
ThS. Trương Thế Minh
Khoa Khoa học quản lý
Trang 45
- 87. QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN HƯỞNG DỤNG**
ThS. Lê Văn Dũng
Khoa Khoa học quản lý
Trang 46
- 88. THỰC TIỄN VỀ QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGƯỜI NƯỚC NGOÀI TẠI KHU VỰC ĐÔNG NAM BỘ - THAM KHẢO MÔ HÌNH QUẢN LÝ CỦA SINGAPORE**
ThS. Đoàn Thị Ánh Ngọc
Khoa Khoa học quản lý
Trang 46
- 89. XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM VÀ SỰ BẢO VỆ CỦA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ**
ThS. Nguyễn Khánh Hùng
Khoa Khoa học quản lý
Trang 47
- 90. CHUYỂN GIAO HỢP ĐỒNG DÂN SỰ - CÓ NÊN “LUẬT HÓA” TRONG BỘ LUẬT DÂN SỰ**
ThS. Nguyễn Thị Khánh Ly
Khoa Khoa học Quản lý
Trang 47
- 91. TỘI LỖY TRUYỀN HIV CHO NGƯỜI KHÁC THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM**
ThS. Chu Thị Hương
Khoa Khoa Khoa học quản lý
Trang 48
- 92. THỰC TIỄN THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG LẬP ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP TỈNH THEO LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2015**
ThS. Ung Thị Ngọc Nhung
Khoa Khoa học quản lý
Trang 48
- 93. ĐỐI THOẠI TRONG VỤ ÁN HÀNH CHÍNH VỚI SỰ RA ĐỜI CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TẠI TÒA ÁN**
ThS. Nguyễn Thị Hồng Trang
Khoa Khoa học quản lý
Trang 49

- 94. HỘI NGHỊ CHỦ NỢ THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT PHÁ SẢN HIỆN HÀNH**
ThS. Cao Thị Thùy Như
Khoa Khoa học quản lý
Trang 49
- 95. QUY ĐỊNH VỀ ĐẠI DIỆN TẠI LUẬT DOANH NGHIỆP NĂM 2014**
ThS. Nguyễn Thị Hoàng Yến
Khoa Khoa học quản lý
Trang 50
- 96. QUY ĐỊNH ĐÌNH CÔNG BẤT HỢP PHÁP THEO BỘ LUẬT LAO ĐỘNG NĂM 2012 DƯỚI GÓC ĐỘ BẢO ĐẢM QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**
ThS. Trương Thị Thanh Trúc
ThS. Ngô Thiên Vân
Khoa Khoa học quản lý
Trang 50
- 97. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA PHÁP NHÂN THƯƠNG MẠI TRONG QUÁ TRÌNH CHẤP HÀNH ÁN**
ThS. Huỳnh Thị Lệ Kha
Khoa Khoa học Quản lý
Trang 51
- 98. THỰC TRẠNG ÁN OAN SAI TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ HIỆN NAY – NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**
ThS. Nguyễn Tiến Lực
ThS. Nguyễn Khánh Hùng
Khoa khoa học quản lý
Trang 51
- 99. BẢO VỆ QUYỀN CỦA PHỤ NỮ KHI LY HÔN THEO LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH VIỆT NAM NĂM 2014**
ThS. Trần Thị Thanh Hằng
Khoa khoa học quản lý
Trang 52
- 100. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN PHÁP LUẬT VỀ BIỂN TẠI VIỆT NAM**
ThS. Trần Huỳnh
Khoa khoa học quản lý
Trang 52
- 101. QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN TRÊN BÁO CHÍ**
ThS. Huỳnh Minh Quân
Khoa Khoa học Quản lý
Trang 53
- 102. BÀN VỀ KHÁI NIỆM ĐỜI SỐNG RIÊNG TƯ, BÍ MẬT CÁ NHÂN, BÍ MẬT GIA ĐÌNH TRONG BỘ LUẬT DÂN SỰ 2015**
ThS. Nguyễn Ngọc Thảo Phương
Khoa Khoa học Quản lý
Trang 53

103. HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ TRONG VIỆC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP LAO ĐỘNG TẬP THỂ

ThS. Trần Thị Huyền Trang

Khoa Khoa học quản lý

Trang 54

104. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÁC HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN CỦA TÀNG LỚP TRÍ THỨC TRẺ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ThS. Bùi Hoàng Việt

Khoa Kiến trúc

ThS. Lê Thị Thanh Tuyền

Khoa Khoa học Quản lý

Trang 54

105. KHẢ NĂNG ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẢI NGHIỆM TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Lê Thị Lan Trâm

Khoa Khoa học quản lý

Trang 55

106. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2018 VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2019 HUYỆN LONG PHÚ

ThS. Tôn Thất Lộc

Khoa Khoa học Quản lý,

ThS. Đặng Trung Thành

Khoa Khoa học Tự nhiên

Trang 55

107. CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO: VẤN ĐỀ VÀ GIẢI PHÁP Ở TỈNH BÌNH DƯƠNG HIỆN NAY

ThS. Lê Văn Gấm

Khoa Khoa học quản lý

Trang 56

108. HẠN MỨC NHẬN CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP - MỘT QUY ĐỊNH TỒN TẠI NHIỀU BẤT CẬP CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI 2013

ThS. Nguyễn Trường Sơn

Khoa Khoa học quản lý

Trang 56

109. ĐẢM BẢO AN NINH TÀI NGUYÊN NƯỚC LƯU VỰC SÔNG MEKONG: KHUNG KHỔ CHÍNH SÁCH VÀ MỐI QUAN HỆ HỢP TÁC

ThS. Vũ Quang Huy,

ThS. Nguyễn Khánh Hùng,

ThS. Dương Đình Thảo

Khoa Khoa học quản lý

Trang 57

110. CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN: VẤN ĐỀ CẤP BÁCH VÀ GIẢI PHÁP HIỆN NAY

ThS. Lê Văn Gấm

ThS. Vũ Thị Ngọc Bích

Khoa Khoa học quản lý

Trang 57

111. MỘT SỐ BIỆN PHÁP KÍCH THÍCH TÍNH SÁNG TẠO TRONG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Phạm Nguyễn Lan Phương

Khoa Khoa học quản lý

Trang 58

112. ĐÁNH GIÁ TẢI LƯỢNG Ô NHIỄM CỦA KHU CÔNG NGHIỆP ĐẤT CUỐC XUỐNG HỆ THỐNG SÔNG ĐỒNG NAI QUA HỆ THỐNG SUỐI TÂN LỢI

ThS. Nguyễn Thanh Tuyền

Khoa Khoa học quản lý

Trang 58

113. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG THU GOM DẦU NHÓT THẢI TỪ XE MÁY TẠI CÁC CƠ SỞ SỬA RỬA XE TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG AN THẠNH, THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

ThS. Bùi Phạm Phương Thanh

ThS. Nguyễn Thị Xuân Hạnh

Khoa Khoa học quản lý

Trang 59

114. MỨC ĐỘ THAM GIA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG CHÍNH SÁCH ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU Ở VIỆT NAM

ThS. Nguyễn Thị Xuân Hạnh

ThS. Bùi Phạm Phương Thanh

Khoa Khoa học quản lý

Trang 60

115. AB INITIO CALCULATION OF INTERMOLECULAR POTENTIALS AND SECOND VIRIAL COEFFICIENTS FOR MONTE CARLO SIMULATION OF DIMER Ar–Ar

ThS. Nguyễn Thành Được

Faculty of Natural Science

Trang 61

116. NGHIÊN CỨU SỰ TẠO PHỨC GIỮA ĐỒNG (II) VỚI THUỐC THỬ 4 – (2 – PYRIDYLAZO) REZORCIN BẰNG PHƯƠNG PHÁP TRẮC QUANG

ThS. Hồ Trung Tính

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 61

**117. XÁC ĐỊNH ĐỒNG THỜI PARACETAMOL VÀ CODEIN PHOSPHATE TRONG
ĐƯỢC PHẨM BẰNG PHƯƠNG PHÁP QUANG PHỔ ĐẠO HÀM**

ThS. Lê Thị Huỳnh Như
ThS. Đinh Nguyễn Trúc Linh
Khoa Khoa học Tự nhiên
Trang 62

**118. ỨNG DỤNG THỬ NGHIỆM VỀ KHẢ NĂNG DIỆT KHUẨN E.COLI CỦA KEO Ag
NANO TRONG MÔI TRƯỜNG ỔN ĐỊNH PVP**

ThS. Huỳnh Duy Nhân
Khoa khoa học tự nhiên,
ThS. Trần Thanh Dũng
Phòng Đảm bảo chất lượng
Trang 62

119. NGHIÊN CỨU QUÁ TRÌNH NÓNG CHẢY CỦA VẬT LIỆU SiC

ThS. Trần Thanh Dũng
Phòng Đảm bảo chất lượng
ThS. Huỳnh Duy Nhân
Khoa khoa học tự nhiên
Trang 63

**120. NGHIÊN CỨU HOÀN THIỆN QUY TRÌNH NGHIÊN CỨU TẠO CỦ CÂY KHOAI
LANG TRÊN GIÀN LEO**

ThS. Phan Văn Thuận
Khoa Khoa học tự nhiên
Trang 63

**121. NGHIÊN CỨU MỘT SỐ CHỈ TIÊU SINH THÁI THÍCH NGHI VÀ BƯỚC ĐẦU
NHÂN GIỐNG VÔ TÍNH IN VITRO CÂY KHÔNG KHÍ (TILLANDSIA)**

ThS. Phan Văn Thuận
Khoa Khoa học tự nhiên
Trang 64

**122. NGHIÊN CỨU TINH SẠCH SƠ BỘ α -AMYLASE VÀ PROTEASE TỪ CANH
TRƯỜNG NUÔI CẤY BÁN RẮN *Bacillus subtilis* Ba 79**

ThS. Trần Ngọc Hùng
Khoa Khoa học tự nhiên, Trang 64

**123. SỬ DỤNG PHƯƠNG TRÌNH VÀ HỆ PHƯƠNG TRÌNH ĐỂ TÌM LỜI GIẢI CHO
MỘT SỐ DẠNG TOÁN TIỂU HỌC**

ThS. Nguyễn Thị Khánh Hòa
Khoa Khoa học tự nhiên
Trang 65

124. THỐNG KÊ KẾT QUẢ ĐIỂM THI BẰNG R

TS. Nguyễn Thị Kim Ngân
Khoa Khoa học tự nhiên
Trang 65

**125. ỨNG DỤNG VIỆC CHÉO HÓA MA TRẬN TÌM CĂN BẬC m CỦA MA TRẬN
VUÔNG**

ThS. Huỳnh Ngọc Diễm

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 66

126. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM MATLAB HỖ TRỢ CÁC HỌC PHẦN TOÁN

ThS. Lê Thị Thu

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 66

**127. KHAI THÁC MỐI QUAN HỆ LIÊN MÔN TOÁN – TIN NHẪM NÂNG CAO CHẤT
LƯỢNG DẠY VÀ HỌC MỘT SỐ NỘI DUNG TRONG HỌC PHẦN PHƯƠNG PHÁP
TÍNH**

ThS. Lê Thị Thu

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 67

128. ỨNG DỤNG CỦA SỐ PHỨC TRONG BÀI TOÁN ĐA THỨC

ThS. Ngô Lê Hồng Phúc

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 67

**129. MỐI LIÊN HỆ GIỮA GIÁ TRỊ RIÊNG VỚI VẾT VÀ ĐỊNH THỨC CỦA MA
TRẬN VUÔNG**

ThS. Nguyễn Thị Khánh Hòa

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 67

**130. ĐIỀU KIỆN ĐỦ ĐỂ MỘT LŨY ĐẲNG TRONG VÀNH THƯƠNG CÓ THỂ NÂNG
ĐƯỢC TỚI MỘT LŨY ĐẲNG TRONG VÀNH R**

ThS. Nguyễn Vũ Vân Trang

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 68

**131. DẠY HỌC THEO MÔ HÌNH BOPPPS TRONG HỌC PHẦN TOÁN CƠ SỞ THUỘC
CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**

ThS. Trần Thanh Phong

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 68

**132. VẬN DỤNG DẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI
HỌC TRONG MÔN TOÁN TIỂU HỌC**

ThS. Đoàn Thị Diễm Ly

Khoa Khoa học Tự nhiên

Trang 68

**133. ỨNG DỤNG GIS VÀ VIỄN THÁM ĐÁNH GIÁ BIẾN ĐỘNG LỚP PHỦ MẶT ĐẤT
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2003 – 2017**

ThS. Nguyễn Huỳnh Ánh Tuyết

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 69

134. ẢNH HƯỞNG CỦA SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI ĐẾN NHIỆT ĐỘ BỀ MẶT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2007 – 2017

ThS. Nguyễn Huỳnh Ánh Tuyết

ThS. Huỳnh Thị Phương Thúy

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 69

135. ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG NƯỚC VÀ SỨC CHỊU TẢI SÔNG ĐỒNG NAI TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2013-2018

ThS. Phạm Văn Khánh

ThS. Nguyễn Hiền Thân

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 70

136. ỨNG DỤNG BIẾN TÍNH DIATOMIT BẰNG OXIT SẮT HẤP PHỤ ION Pb^{2+} TRONG MÔI TRƯỜNG NƯỚC

ThS. Lê Thị Phơ

ThS. Huỳnh Thị Phương Thúy

Khoa Khoa học tự nhiên

Trang 70

137. TỐI ƯU HÓA HỆ THỐNG ĐIỆN CÓ RÀNG BUỘC BẰNG GIÁ NÚT

Nguyễn Bá Thành

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Trang 71

138. ỔN ĐỊNH NHIỆT ĐỘ BẰNG THUẬT TOÁN PID SỬ DỤNG PLC S7-1200

ThS. Nguyễn Trung Hòa

ThS. Nguyễn Thành Đoàn

Khoa Kỹ Thuật – Công Nghệ

Trang 71

139. GIAO TIẾP TRUYỀN THÔNG MODBUS RS485 GIỮA PLC S7-1200 VÀ ĐỒNG HỒ ĐO ĐẠC NĂNG CÓ CỔNG GIAO TIẾP

SV. Lương Quốc Đạt

SV. Nguyễn Xuân Vinh

ThS. Phạm Hồng Thanh

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Trang 72

140. SỬ DỤNG PLC S7-1200 ĐIỀU KHIỂN BIẾN TẦN COMMANDER SK THÔNG QUA MẠNG TRUYỀN THÔNG MODBUS RS485

SV. Trần Thanh Long

ThS. Nguyễn Thành Đoàn

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ, Trang 72

141. KẾT NỐI PLC S7 – 300 VỚI BIẾN TẦN MICROMASTER 420 QUA MẠNG TRUYỀN THÔNG PROFIBUS

ThS. Lê Trọng Nghĩa, ThS. Nguyễn Thành Đoàn

Khoa Kỹ Thuật – Công Nghệ, Trang 73

142. TÌM HIỂU PHẦN MỀM EPLAN VÀ ỨNG DỤNG TRONG THIẾT KẾ ĐIỆN

ThS. Đặng Thanh Nam

ThS. Phạm Hồng Thanh

Khoa Kỹ Thuật – Công Nghệ

Trang 73

143. DESIGN OF IMU-BASED WEARABLE DEVICE FOR DISPLACEMENT ESTIMATION ON PARALLELOGRAM PATHS

Tri Nhut Do

Faculty of Technology and Engineering

Trang 74

144. ỨNG DỤNG MẠNG NƠ-RON NHÂN TẠO DỰ ĐOÁN ĐIỂM SỐ MÔN HỌC

ThS. Võ Văn Quyền

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Trang 75

145. DESIGN OF IMU-BASED WEARABLE DEVICE FOR LEGS' LENGTH ESTIMATION

Tri Nhut Do

Faculty of Technology and Engineering

Trang 76

146. DESIGN OF IMU-BASED WEARABLE DEVICE FOR STEP SIZE COMPUTATION AND DISPLACEMENT ESTIMATION

Tri Nhut Do

Faculty of Technology and Engineering

Trang 76

147. NHẬN DIỆN TÊN RIÊNG TIẾNG VIỆT BẰNG PHƯƠNG PHÁP HỌC SÂU

Nguyễn Anh Dũng, Trường THPT Phước Vĩnh

Nguyễn Cao Cường, Trường THPT Tân Bình

TS. Bùi Thanh Hùng

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Trang 77

148. PHÂN TÍCH DỰ BÁO SẢN LƯỢNG CÁC DỊCH VỤ CHUYỂN PHÁT TẠI BƯU ĐIỆN TỈNH BÌNH DƯƠNG BẰNG HỌC MÁY

HVCH. Nguyễn Thành Phúc

PGS. TS. Lê Tuấn Anh

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Trang 77

149. PHÂN TÍCH Ý KIẾN NGƯỜI DÙNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP HỌC SÂU KẾT HỢP CNN-LSTM

HVCH. Trần Hữu Hạnh

TS. Bùi Thanh Hùng

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Trang 78

- 150. ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP HỌC SÂU NHẬN DẠNG KHUÔN MẶT**
HVCH. Nguyễn Thanh Tùng
TS. Bùi Thanh Hùng
Khoa Kỹ thuật – Công nghệ
Trang 78
- 151. XÂY DỰNG ONTOLOGY CHO CHATBOT HỖ TRỢ TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP CỦA HỌC SINH THPT**
ThS. Hồ Lê Phương Thò
Khoa Kỹ thuật – Công nghệ
Trang 79
- 152. XÂY DỰNG HỆ THỐNG TRẢ LỜI TỰ ĐỘNG ÁP DỤNG Ở TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH BÌNH DƯƠNG**
HVCH. Nguyễn Trung Tín
TS. Bùi Thanh Hùng
Khoa Kỹ thuật – Công nghệ
Trang 79
- 153. ĐÁNH GIÁ TÍNH HIỆU QUẢ CỦA CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÂN LOẠI VĂN BẢN**
ThS. Nguyễn Thị Thủy
Khoa Kỹ thuật - Công Nghệ
Trang 80
- 154. EFFECTS OF FACEBOOK IN GENERAL ENGLISH 2 AT THU DAU MOT UNIVERSITY- A CASE STUDY**
Nguyen Hoang Minh Duc,
Faculty of Foreign Languages
Trang 80
- 155. AN INVESTIGATION ON PROBLEMS ENCOUNTERED BY THIRD –YEAR ENGLISH MAJORS OF THU DAU MOT UNIVERSITY AND THEIR EXPECTATIONS WHEN LEARNING HOW TO GIVE AN ENGLISH PRESENTATION**
MA. Nguyễn Ngọc Thảo
Faculty of Foreign Languages
Trang 81
- 156. AN INVESTIGATION ON DIFFICULTIES IN LEARNING SPEAKING SKILLS OF NON-ENGLISH MAJOR STUDENTS AT THU DAU MOT UNIVERSITY**
MA. Nguyen Thi Ngoc Chau
Faculty of Foreign Languages
Trang 81
- 157. IMPROVEMENTS IN ENGLISH PRONUNCIATION AMONG FIRST-YEAR ENGLISH MAJORS AT THU DAU MOT UNIVERSITY**
MA. Au Minh Triet
Faculty of Foreign Languages
Trang 82

**158. SURVEY ON LEARNING LISTENING SKILL OF ENGLISH MAJOR STUDENTS
AT THU DAU MOT UNIVERSITY**

MA. Nguyễn Thanh Vân
82Faculty of Foreign Languages
Trang 82

**159. INVESTIGATING THE EFFECTS OF MOBILE ASSISTED LANGUAGE LEARNING
(MALL) AND “ENGLISH BUDDY” ON ENGLISH SPEAKING SKILL OF NON-
ENGLISH MAJORED UNDERGRADUATE STUDENTS**

MA. Luu Hoang Mai
Faculty of Foreign Languages
Trang 83

**160. THE EFFECTIVENESS OF USING MOBILE APPLICATIONS VERSUS YOUTUBE
CHANNELS FOR ENHANCING STUDENTS’ LISTENING AND SPEAKING SKILLS**

MA. Vo Thi Hai Yen
Faculty of Foreign languages
Trang 83

**161. TEACHING ASSIMILATIONS: A WAY TO IMPROVE LISTENING SKILLS FOR
VIETNAMESE STUDENTS**

MA. Trần Thanh Dũ
Faculty of Foreign Languages
Trang 84

**162. USE OF SELF-REGULATED LEARNING STRATEGIES IN COMPOSITION
WRITING AT THU DAU MOT UNIVERSITY**

MA. Tào Thị Thụy Khuê
Faculty of Foreign Languages
Trang 84

**163. STUDENTS' NEGLECT OF LIAISON LEADS TO THEIR FAILURE OF
COMMUNICATION IN REAL LIFE SITUATIONS**

MA. Nguyen Thi Hong Que
Faculty of Foreign Languages
Trang 85

**164. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TÀI LIỆU GÓP PHẦN GIÚP SINH VIÊN
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC THÀNH CÔNG**

ThS. Lê Thị Hồng Xuân
Khoa Sư Phạm
Trang 86

**165. TIẾP CẬN PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC REGGIO EMILIA VÀO CHƯƠNG TRÌNH
GIÁO DỤC MẦM NON**

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Tâm
Khoa Sư phạm
Trang 86

166. MỘT SỐ LỖI THƯỜNG GẶP KHI RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM TRONG HỌC PHẦN PHƯƠNG PHÁP LÀM QUEN VỚI TOÁN

ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Trâm

Khoa Sư phạm

Trang 87

167. KỸ NĂNG SƯ PHẠM CẦN THIẾT CỦA NGƯỜI GIÁO VIÊN MẦM NON TRƯỚC YÊU CẦU CỦA NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Hân

Khoa Sư phạm

Trang 87

168. NHỮNG TIÊU CHUẨN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN SƯ PHẠM VÀ BIỆP PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Ninh Thị Thúy Nga

Khoa Sư Phạm

Trang 88

169. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN MẦM NON ĐÁP ỨNG XU THẾ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

TS. Vũ Thị Nhân

Khoa Sư Phạm

Trang 88

170. QUAN ĐIỂM KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN VỀ VIỆC CHO TRẺ MẦM NON LÀM QUEN CHỮ VIẾT

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Khoa Sư Phạm

Trang 89

171. MÔ HÌNH GIÁO DỤC HIGHSCOPE

ThS. Đỗ Thị Quỳnh Ngọc

Khoa Sư Phạm

Trang 89

172. GIÁO DỤC TÂM VẬN ĐỘNG – PHƯƠNG PHÁP TỐI ƯU DÀNH CHO CÁC TRẺ MẮC BỆNH TÂM LÝ

ThS. Trương Huỳnh Xuân Phúc

Khoa Sư Phạm, Trang 90

173. TIẾP CẬN PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON THEO MONTESSORI

ThS. Phan Tú Anh

Khoa Sư Phạm

Trang 90

174. NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY CÁC ROMANCE VÀ CA KHÚC CỦA ĐẶNG HỮU PHÚC CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC TẠI ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Lê Thụy Khanh

Khoa Sư phạm, Trang 91

175. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC NGOẠI KHÓA CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Nguyễn Thị Thu

Khoa Sư phạm

Trang 92

176. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC NGÀNH SƯ PHẠM

ThS. Võ Thị Ngọc Trâm

Khoa Sư phạm

Trang 93

177. PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VIẾT SÁNG TẠO CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TỪ VIỆC THAY ĐỔI CÁCH RA ĐỀ ĐỐI VỚI KIỂU BÀI SỬ DỤNG TRANH TRONG PHÂN MÔN TẬP LÀM VĂN

ThS. Vũ Trọng Đông

Khoa Sư phạm

Trang 93

178. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BÙ ĐÓP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

HVCH. Dương Thanh Viêt

Học viên cao học Quản lý giáo dục khóa 3

Trang 93

179. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG QUẢN LÝ GIÁO DỤC MẦM NON

HVCH. Nguyễn Văn Thành

HVCH Quản lý giáo dục

Trang 94

180. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÒNG HỌC BỘ MÔN TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BÙ ĐẮNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

HVCH. Lê Văn Long

Học viên cao học Quản lý giáo dục khóa 04

Trang 94

181. GIÁO DỤC KỸ NĂNG PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TÌNH DỤC CHO HỌC SINH Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC VÕ THỊ SÁU, THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

HCVH. Trần Quang Kiệt

HVCH Quản lý giáo dục khóa 4

Trang 95

182. GIÁO DỤC THÁI ĐỘ LAO ĐỘNG CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Trần Thị Thúy

Học viên cao học Quản lý giáo dục khóa 3

Trang 95

183. NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN LÝ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

HVCH. Nguyễn Văn Thành

Học viên lớp cao học QLGD, Trang 96

184. YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠCH ĐỊNH NGUỒN NHÂN LỰC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

TS. Tạ Thị Thanh Loan

Khoa Khoa học quản lý

Trang 96

185. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRONG TRƯỜNG MẦM NON NGOÀI CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Bùi Thị Mỹ Duyên

Học viên cao học Quản lý giáo dục

Trang 96

186. GIẢI PHÁP XÂY DỰNG MÔ HÌNH “THƯ VIỆN XANH” TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC TUY AN

HVCH. Huỳnh Thị Diệu

(Trường Tiểu học Tuy An)

Học viên cao học Quản lý giáo dục

Trang 97

187. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ CHO HỌC SINH TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ HÒA 2, THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Ngô Thị Hàn Ni

Học viên cao học Quản lý giáo dục

GVHD: TS. Hồ Văn Thông

Trang 97

188. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KĨ NĂNG GIAO TIẾP CHO HỌC SINH TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ TÂN UYÊN TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Nguyễn Thanh Hải

Học viên cao học Quản lý giáo dục khóa 4

Trang 98

189. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VĂN HÓA ỨNG XỬ CHO HỌC SINH TRƯỜNG THCS TRẦN HƯNG ĐẠO, HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Nguyễn Thị Kim Ánh

Học viên cao học Quản lý giáo dục

GVHD: TS. Dương Minh Quang

Trang 98

190. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC AN TOÀN GIAO THÔNG CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Trịnh Thị Hạnh

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục, khóa 4

GVHD: TS. Hoàng Thị Nhị Hà

Trang 99

191. MỘT SỐ BIỆN PHÁP XÂY DỰNG KẾ HOẠCH THANH TRA CHUYÊN NGÀNH CÁC TRƯỜNG THPT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

HVCH. Trịnh Văn Nam

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục, khóa 4

Trang 99

192. KỸ NĂNG CẦN THIẾT ĐỐI VỚI SINH VIÊN NGÀNH DƯỢC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

HVCH. Đỗ Minh Tâm

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục

ThS. Bùi Thành Tâm- Khoa Khoa học quản lý

Trang 100

193. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN THÂN THIỆN TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ BẾN CÁT TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Thị Tuyết Minh – Học viên cao học lớp CH17QL01

ThS. Bùi Đặng Hồng Nhung (TT Đào tạo Kiến thức chung)

Trang 100

194. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Phạm Thị Hạnh – Học viên cao học lớp CH17QL01

ThS. Bùi Đặng Hồng Nhung (TT Đào tạo Kiến thức chung)

Trang 100

195. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÒNG CHỐNG MA TÚY TẠI CÁC TRƯỜNG THCS TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN PHÚ GIÁO TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Nguyễn Trung Hiếu

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục

Trang 101

196. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ QUANG TRUNG, HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

HVCH. Nguyễn Trọng Hiếu

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục khóa 4

Trang 101

197. HOẠT ĐỘNG DẠY HAI BUỔI/NGÀY TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC DUY TÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Dak Anh Tuấn

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục khóa 3

Trang 102

198. ĐÀO TẠO THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC – XU HƯỚNG TẤT YẾU CỦA GIÁO DỤC HIỆN NAY

ThS. Lê Văn Hải

Đoàn trường Đại học Thủ Dầu Một, Trang 102

199. TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN PHƯỚC KHÁNH, THỊ XÃ TÂN UYÊN GIAI ĐOẠN 2014 - 2019 – MỘT CHẶNG ĐƯỜNG

HVCH. Trần Trung Thiện

HVCH ngành Lịch sử Việt Nam

Trang 103

200. BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN TẠI TRƯỜNG THCS PHÚ LONG, THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Phan Lê Huy

HVCH. ngành quản lý giáo dục, Trang 103

VAI TRÒ CỦA NGHIÊN CỨU THỰC TẾ TRONG NGHỆ THUẬT HỘI HỌA

ThS. Lê Thị Thanh Loan

Khoa Kiến trúc

Tóm tắt:

Có thể khẳng định rằng nghệ thuật phản ánh thực tế cuộc sống con người, phục vụ nhu cầu tinh thần của con người dù được thể hiện dưới bất cứ thể loại hay hình thức nào. Để phản ánh được thực tế cuộc sống, tinh thần, suy nghĩ của một vùng đất nào đó hay thế hệ con người trong một thời đại nào đó, thì người làm công việc sáng tạo nghệ thuật phải luôn quan tâm, tìm hiểu, nghiên cứu thực tế cuộc sống. Đối với nghệ thuật thị giác nói chung, hội họa nói riêng, nghiên cứu thực tế là một công đoạn quan trọng không thể thiếu. Qua việc tìm hiểu việc nghiên cứu thực tế, chất liệu và phương pháp vẽ nghiên cứu, tôi muốn khẳng định một lần nữa vai trò quan trọng của nghiên cứu thực tế đối với tác phẩm của nghệ thuật hội họa. Từ đó, bài viết tiếp tục phân tích mối liên hệ giữa tác phẩm và những bức vẽ nghiên cứu phục vụ cho tác phẩm để thấy rằng hội họa phản ánh thực tế cuộc sống và ngược lại, thực tế cuộc sống khơi nguồn sáng tạo cho nghệ sĩ. Cuối cùng, bài viết đưa ra một số tác phẩm nổi tiếng trong hội họa Việt Nam và những bức vẽ nghiên cứu thực tế của những tác phẩm đó để minh họa.

Từ khóa: Nghiên cứu thực tế; thực tế sáng tác; ký họa; hội họa; nghệ thuật tạo hình...



MÀU SẮC TRONG HÌNH HỌA NGHIÊN CỨU CỦA HỌC VIÊN CAO HỌC

ThS. Lê Thị Thanh Loan

Khoa Kiến trúc

Tóm tắt:

Hình họa – nghiên cứu cấu trúc hình khối và biểu cảm của hình thể, chân dung con người – là một môn học vô cùng quan trọng trong đào tạo (1) chuyên ngành hội họa. Trong chương trình đào tạo bậc cao học, chuyên ngành Mỹ thuật tạo hình, môn hình họa được thiết kế với yêu cầu cao hơn nghiên cứu hình họa bậc đại học, cụ thể là nâng lên thành hình họa sáng tác. Bài viết thông qua vấn đề nghiên cứu hình họa nói chung trong nghệ thuật hội họa và nghiên cứu hình họa sáng tác bậc cao học nói riêng trong đào tạo mỹ thuật tạo hình để đưa ra một số định hướng sáng tác cho các học viên cao học tham khảo. Và từ đó, bài viết cũng thể hiện mối liên hệ giữa nghiên cứu hình họa màu với tác phẩm sáng tác, lợi ích của việc nghiên cứu hình họa màu với việc nghiên cứu, khám phá bản thân, tìm kiếm phong cách cá nhân của mỗi họa sĩ là học viên cao học Mỹ thuật tạo hình.

Từ khóa: Hình họa màu; hình họa nghiên cứu; hình họa cao học; hình họa trong hội họa...

**GIAO LƯU TIẾP BIẾN VĂN HÓA ĐÔNG SƠN
VỚI VĂN HÓA SA HUỲNH VÀ ĐÔNG NAM BỘ
THÔNG QUA MỘT SỐ DI VẬT MANG TÍNH CHẤT ĐẶC TRƯNG**

ThS. Nguyễn Thị Hà

Khoa Kiến trúc

Tóm tắt:

Sự giao lưu văn hóa Đông Sơn và các nền văn hóa lân cận như văn hóa Sa Huỳnh và miền Đông Nam Bộ trên cùng lãnh thổ đất nước Việt Nam ngày nay là một điều tất yếu vì sự giao lưu văn hóa giữa các khu vực sẽ nảy sinh trong quá trình tiếp xúc trao đổi hàng hóa, giao lưu về hôn nhân, các cuộc di dân hay có thể bằng con đường cưỡng bức, đàn áp bắt tù binh giữa các bộ lạc... quá trình giao lưu này không chỉ xảy ra ở thời đại kim khí mà đã từng có từ các thời đại trước. Sự giao lưu được thể hiện trên các vật dụng một cách rõ nét, đặc biệt là ở sự tương đồng về kiểu thức, họa tiết hoa văn trang trí trên các trống đồng Đông Sơn, các vật dụng bằng gốm, kim khí ở miền Bắc Việt Nam với trống đồng, đồ kim khí và các vật dụng bằng gốm ở Sa Huỳnh cũng như ở miền Đông Nam Bộ. Sự giao lưu này có thể do vận chuyển di vật từ nơi này đến nơi khác, hoặc do nghệ nhân từ nơi này chuyển đến nơi khác sinh sống mang theo đặc trưng văn hóa, họa tiết trang trí....Đã góp phần tạo nên sự giao thoa văn hóa thời kim khí trong lịch sử cổ Việt Nam.

Từ khóa: Văn hóa Đông Sơn, Sa Huỳnh, Đông Nam bộ...



**SỰ CHUYỂN BIẾN CỦA HÌNH TƯỢNG RỒNG THỜI LÝ
SANG RỒNG THỜI TRẦN**

ThS. Nguyễn Thị Hà

Khoa Kiến trúc

Tóm tắt:

Mỹ thuật thời Lý và thời Trần là một mốc son trong lịch sử dân tộc nước ta, mỹ thuật thời Trần nói chung và hình tượng rồng thời Trần nói riêng là sự kế thừa và phát huy từ nền tảng của thời Lý bằng con đường hòa bình cũng như con đường chuyển giao triều đại bằng hôn nhân trong hòa bình của hai triều đại này. Hình tượng rồng thời Lý trong thể hiện một tinh thần ôn hòa, khát vọng tự do và tinh thần bác ái qua hình tượng mềm mại cũng như thể hiện đời sống tinh thần Phật giáo là quốc đạo, thì qua thời Trần, hình tượng rồng trên nền tảng tiếp thu đã thay đổi tạo hình cho phù hợp với tình hình xã hội mới và phù hợp với tinh thần Nho giáo hỗ trợ vương quyền trong cai trị đất nước, từ đó hình tượng con rồng cũng thay đổi trở nên đả uy quyền, dữ tợn và uy nghiêm.

Từ khóa: hình tượng rồng; thời Lý, thời Trần...

GIÁ TRỊ HIỆN THỰC CỦA HỘI HỌA MIỀN BẮC VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1964-1975

ThS. Nguyễn Thị Kim Ngoan
Khoa Kiến trúc

Tóm tắt:

Mỹ thuật Việt Nam hiện đại giai đoạn 1964 – 1975 là một pho sử thi đồ sộ bằng tranh tràn đầy giá trị hiện thực. Thông qua quá trình sưu tầm các tác phẩm hội họa tiêu biểu ra đời trong cuộc kháng chiến chống Mỹ hào hùng tràn đầy bi tráng ở miền Bắc, bài báo góp phần làm rõ nét mối quan hệ biện chứng giữa hiện thực và nghệ thuật, phân tích giá trị độc đáo của dòng nghệ thuật thấm đẫm tính hiện thực, tính chủ nghĩa anh hùng cách mạng của dân tộc Việt Nam, khẳng định giá trị hiện thực luôn tồn tại trong mọi khuynh hướng nghệ thuật.

Từ khóa: hiện thực, hội họa, miền Bắc, Việt Nam



SÁNG TÁC VÀ CÁC THỂ NGHIỆM TRONG TÁC PHẨM HỘI HỌA CỦA BẢN THÂN VỀ ĐỀ TÀI BIỂN VIỆT NAM

ThS. Nguyễn Trung Ngọc
Khoa Kiến trúc

Tóm tắt:

Mỗi chúng ta khi sinh ra đều bắt đầu cuộc sống của mình trong môi trường thiên nhiên. Với tác giả, được sinh ra và lớn lên trên vùng đất gió Lào cát trắng Quảng Bình, đó là quê hương, nơi tác giả được sinh ra và lớn lên. Biển dường như là một nơi để tác giả có thể trải lòng, gửi gắm những vui buồn và cả những ước mơ. Biển chứa đựng biết bao sức tưởng tượng, ước mơ hoài bão, những nỗi niềm ẩn chứa sâu trong nó. Tác giả chọn đề tài về biển để làm sáng tỏ và sâu sắc hơn ý nghĩa vai trò của biển trong cuộc sống về nguồn cội dân tộc. Bên cạnh đó vận dụng lý luận, sử dụng các chất liệu thực tế vào mặt sáng tác nghệ thuật.

Từ khóa: Sáng tác, đề tài biển, biển Việt Nam, nghệ thuật...

TÍNH TOÁN KẾT CẤU MÁI DÂY MỀM MỘT LỚP TRÊN GÓI CỐ ĐỊNH CÓ XÉT ĐẾN SỰ ĐÀN HỒI CỦA DÂY

ThS. Phan Thành Nhân

Khoa Kiến trúc

Tóm tắt:

Ngày nay, ngành xây dựng dân dụng thường đối mặt với bài toán kết cấu phải vượt nhịp lớn nhưng tải trọng bản thân của kết cấu phải tối ưu. Giải pháp cho vấn đề này là sử dụng kết cấu mái dây do nó có nhiều ưu điểm nổi bật. Báo cáo này đề xuất một công thức tính toán sơ bộ diện tích dây căng và qui trình thiết kế hệ dây mềm đàn hồi trên gối cố định. Kết quả thu được từ bài toán cụ thể cho thấy tính hội tụ của qui trình và độ lệch bé giữa diện tích tính toán và diện tích sơ bộ.

Từ khóa: Kết cấu dây mềm, gối cố định, sự đàn hồi...



TÍNH TOÁN BULÔNG NEO CHÂN CỘT THÉP TIẾT DIỆN I KHI XÉT SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA SỐ HÀNG BU LÔNG NEO

ThS. Phan Thành Nhân

Khoa Kiến trúc

Tóm tắt:

Bài viết này đề xuất phương pháp tính toán bu lông neo chân cột tiết diện I khi bulông neo làm việc đồng thời với bê tông mặt móng có xét đến sự ảnh hưởng của số hàng bulông đối với bài toán chân cột chịu nén lệch tâm lớn. Từ đó, so sánh kết quả tính toán đạt được so với phương pháp tính toán thông thường. Kết quả thu được cho thấy phương pháp được đề xuất có độ tin cậy cao trong tính toán.

Từ khóa: bu lông neo, nén cục bộ, số hàng bulông...

THIẾT KẾ CÁC SẢN PHẨM HỮU ÍCH TỪ HÌNH 3 CHIỀU CỦA LOGO TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Ngô Bảo, ThS. Phạm Tấn Phước

Khoa Kiến trúc

Tóm tắt:

Bài viết này trình bày ý tưởng thiết kế các sản phẩm hữu ích từ hình 3 chiều của logo Trường đại học Thủ Dầu Một. Đó là ba sản phẩm: vật làm quà tặng; vật để trưng bày tại hội thảo và vật để làm tượng đài.

Dựa trên logo cánh hoa dầu 2 chiều, nhóm tác giả đã vẽ logo cánh hoa dầu 3 chiều. Từ đó, nhóm tác giả đưa ra các phương án thiết kế sản phẩm ấn tượng, mang nét độc đáo riêng của Trường đại học Thủ Dầu Một.

Từ khóa: Cánh hoa dầu, logo, quà tặng, tượng đài, vật thể tinh thần...



THUYẾT TRÌNH DU LỊCH TRUYỀN THỐNG: ĐÌNH THẦN DĨ AN - ĐÌNH THẦN PHÚ LONG VÀ ĐÌNH THẦN TÂN AN

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Khoa Kiến Trúc

Tóm tắt: Với sự quan tâm của các cấp ban ngành đặc biệt là Sở văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Bình Dương trực tiếp chỉ đạo các cấp địa phương, tìm ra giải pháp để nâng cao sức cạnh tranh - hướng đến phát triển du lịch bền vững, vạch rõ phương hướng cho du lịch Bình Dương khẳng định được vị trí của mình trên thị trường du lịch trong nước và quốc tế. Hội thảo “du lịch Bình Dương - nâng cao sức cạnh tranh - hướng đến phát triển bền vững” đã diễn ra thành công vào ngày 14 tháng 2 năm 2019. “Trong hội thảo các bài tham luận được trình bày đã đưa ra được một số khuyến nghị nhằm phát triển du lịch Bình Dương như: Trước hết Bình Dương cần tập trung đầu tư một số điểm đến nổi bật, có sức hấp dẫn du khách, có khả năng phục vụ mang tính chuyên nghiệp; bên cạnh đó lãnh đạo tỉnh cần quan tâm, tạo điều kiện về chính sách cho các doanh nghiệp du lịch trong tỉnh, thu hút kêu gọi xã hội hóa, tìm đối tác có năng lực mạnh đầu tư trong lĩnh vực du lịch; phát huy giá trị các làng nghề thủ công truyền thống bằng việc xây dựng các bảo tàng nghề truyền thống như sơn mài, gốm sứ; tăng cường công tác đào tạo cho đội ngũ lao động trực tiếp phục vụ khách có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ,... Áp dụng cách mạng công nghiệp 4.0 trong công tác tuyên truyền quảng bá xúc tiến thu hút khách, tăng cường công tác tuyên truyền qua hệ thống mạng xã hội qua các kênh như zalo, facebook, youtube,...” [32]. Cho nên đề tài Thủy trình du lịch truyền thống: Đình thần Dĩ An - đình thần Phú Long và đình thần Tân An là đề tài nghiên cứu các điểm du lịch về nguồn, du lịch truyền thống mà tác giả đã xây dựng hướng nghiên cứu theo tour du lịch tâm linh nhằm góp phần vào định hướng phát triển du lịch Bình Dương hôm nay và mai sau tạo bức tranh tổng thể về kinh tế gắn với kiến trúc nghệ thuật truyền thống, mang âm hưởng dân gian - tín ngưỡng cổ truyền.

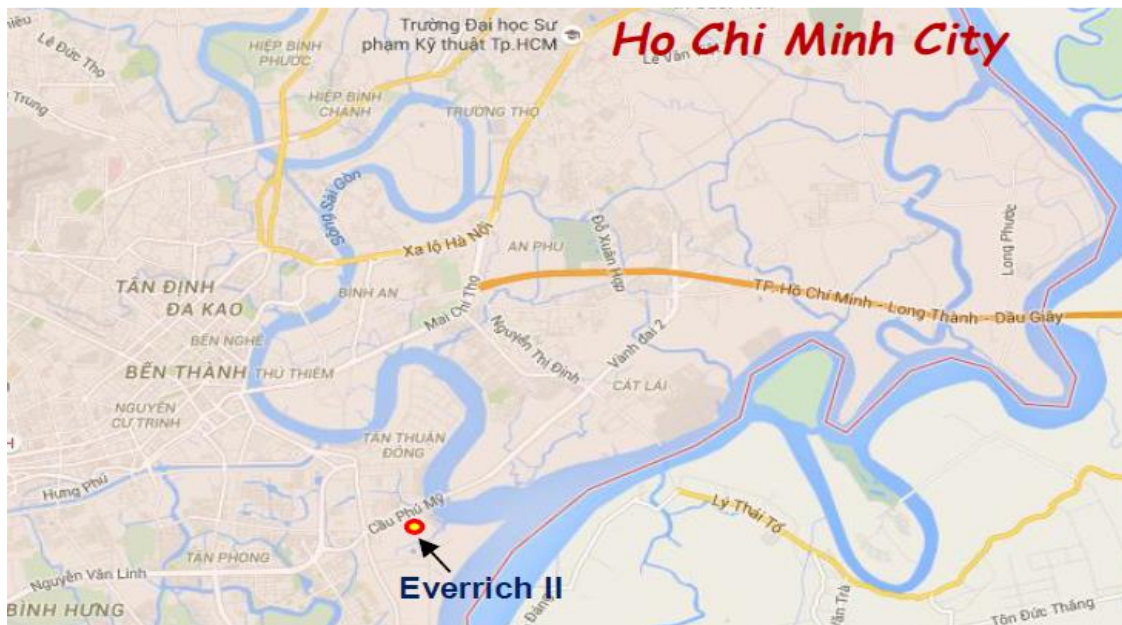
Từ khóa: Du lịch Bình Dương, đình thần Dĩ An, đình thần Phú Long, đình thần Tân An, du lịch sinh thái tại Bến Chanh.

EVALUATE THE EFFECTIVENESS OF THE BORED PILE METHOD

Master Le Thanh Trung

Khoa Kien Truc

Abstract: The 37-storey apartment buildings of the Everrich II project in HoChiMinh City, Vietnam was designed to be supported on a pile foundation consisting of bored piles each assigned a 22-MN working load. The foundation designed included performing bidirectional cell, static loading tests on four test piles. The soil profile consisted of organic soft clay to about 28m depth followed by a thick deposit of sandy silt and silty sand with a density that gradually increased with depth from compact to dense, becoming very dense at 65 m depth. In March 2010, the test piles, one 1.5m diameter pile and three 2.0m diameter piles, were installed to 80 through 85 depth and constructed using bucket drill technique with bentonite slurry and a casing advanced ahead of the hole. The bidirectional cell assemblies were installed at 10m through 20m above the pile toes. The piles were instrumented with pairs of diametrically opposed vibrating wire strain gages at three to four levels below and six to seven levels above the respective cell levels. After completed concreting, the shaft grouted was carried out along a 20m length above the pile toe for two piles: the 1.5m diameter pile and one of the 2.0m diameter piles. The static loading tests were performed about 34 through 44 days after the piles had been concreted.



The analysis of strain gage records indicate an average Young's modulus value of about 25 GPa for the nominal cross sectiona of the piles. The average unit grouted shaft resistances on the nominal pile diameters were about two to three times larger than the resistance along the non-grouted lengths. The measured load distribution of maximum mobilized shaft resistances corresponded to effective stress proportionality coefficients, β , of about 0.2 through 0.3. The ultimate shaft resistance for the pile lengths below the bidirectional cells reached an ultimate value about 8 to 10mm movement, whereafter the load movement was plastic. The pile toe stress movement responses to toe stiffness were soft with no tendency toward an ultimate value.

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY - HỌC MỸ THUẬT THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Nguyễn Đình Kỳ

Khoa Kiến trúc

Tóm tắt:

Công nghệ thông tin được xem là chất xúc tác quan trọng không thể thiếu trong môi trường giáo dục đại học hiện đại, đặc biệt là khi chúng ta đang ngày một tiến sâu hơn trong lộ trình đào tạo theo học chế tín chỉ. Hình thức đào tạo này yêu cầu phải tạo ra được môi trường tương tác cao, có tính đa chiều để mang đến cho người học tâm thế chủ động chiếm lĩnh tri thức, hình thành và phát triển kỹ năng nghề nghiệp theo định hướng công việc của bản thân. Trong Dạy - Học mỹ thuật, tiềm năng ứng dụng công nghệ thông tin là rất đa dạng và được thực hiện ở nhiều công đoạn khác nhau từ khâu: ứng dụng các phần mềm hỗ trợ thiết kế bài giảng trên lớp như: Powerpoint, Flash, các ứng dụng đồ họa chuyên nghiệp là các học phần trong chương trình học: Photoshop, Illustrator, Indesign, 3Dmax, 3DsMax... cho đến hệ thống E-learning tích hợp trên website của nhà trường. Tùy vào tính chất, đặc điểm của mỗi công đoạn trong quy trình dạy học mà các giảng viên lựa chọn những hình thức và mức độ ứng dụng khác nhau để nâng cao chất lượng Dạy - Học theo yêu cầu của chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Thông qua bài viết chúng tôi xin chia sẻ một số suy nghĩ về vấn đề ứng dụng công nghệ thông tin trong Dạy - học mỹ thuật để chúng ta cùng suy ngẫm.

Từ khóa: Ứng dụng công nghệ thông tin, mỹ thuật, thiết kế đồ họa, tín chỉ...



GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT THỂ HIỆN TRÊN POSTER QUẢNG CÁO PHIM TRUYỆN VIỆT NAM

ThS. Nguyễn Thị Minh Thi

Khoa Kiến Trúc

Tóm tắt:

Thiết kế đồ họa quảng cáo là một loại hình nghệ thuật thuộc lĩnh vực thiết kế đã phát triển trong khoảng vài thập kỷ gần đây ở Việt Nam. Do đặc tính truyền thông thị giác, tạo nên bề mặt giao tiếp xã hội mà thiết kế đồ họa quảng cáo ngày càng có vai trò và sức ảnh hưởng lớn đến nhiều phương diện của đời sống xã hội. Trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa, thì tính dân tộc và riêng biệt là yếu tố cần thiết để giữ được sự đa dạng về văn hóa và nhận diện nét đặc trưng văn hóa trên mỗi ấn phẩm và poster quảng cáo phim truyện là một trong những đại diện cho tác phẩm nghệ thuật thông qua các yếu tố đồ họa.

Từ khóa: Poster quảng cáo phim, giá trị nghệ thuật trên poster phim, thiết kế đồ họa, yếu tố đồ họa trên poster phim...

GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT THỂ HIỆN TRÊN POSTER QUẢNG CÁO PHIM TRUYỆN VIỆT NAM

*ThS. Nguyễn Thị Minh Thi
Khoa Kiến Trúc*

Tóm tắt:

Thiết kế đồ họa quảng cáo là một loại hình nghệ thuật thuộc lĩnh vực thiết kế đã phát triển trong khoảng vài thập kỷ gần đây ở Việt Nam. Do đặc tính truyền thông thị giác, tạo nên bề mặt giao tiếp xã hội mà thiết kế đồ họa quảng cáo ngày càng có vai trò và sức ảnh hưởng lớn đến nhiều phương diện của đời sống xã hội. Trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa, thì tính dân tộc và riêng biệt là yếu tố cần thiết để giữ được sự đa dạng về văn hóa và nhận diện nét đặc trưng văn hóa trên mỗi ấn phẩm và poster quảng cáo phim truyện là một trong những đại diện cho tác phẩm nghệ thuật thông qua các yếu tố đồ họa.

Từ khóa: Poster quảng cáo phim, giá trị nghệ thuật trên poster phim, thiết kế đồ họa, yếu tố đồ họa trên poster phim...



ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP HẠN CHẾ KHIẾM KHUYẾT VỀ THIẾT KẾ BAN CÔNG, LÔGIA CỦA CÔNG TRÌNH CAO TẦNG - NHÀ Ở CHUNG CƯ NHẪM ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO TRẺ EM

*ThS. Ngô Đình Nguyên Khôi
Khoa Kiến trúc*

Tóm tắt:

Những năm gần đây, trên địa bàn Hà Nội nói riêng và cả nước nói chung liên tiếp xảy ra nhiều vụ trẻ em bị ngã từ ban công, lôgia của các chung cư, nhà cao tầng xuống đất, gây tử vong. Lan can tại các ban công, lôgia...tại nhiều khu đô thị mới của TP.Hà Nội, đặc biệt là tại các điểm xảy ra tai nạn như Linh Đàm, Đại Kim, Trung Hòa Nhân Chính... được xây dựng không đảm bảo an toàn cho trẻ nhỏ. Mặc dù, các nhà đầu tư đã nhận ra được những điểm yếu kém trong thiết kế và rút ra được nhiều bài học từ những vụ việc đáng tiếc như trên, nhưng các tiêu chuẩn đảm bảo an toàn trong thiết kế chung cư, nhà cao tầng vẫn chưa được thực hiện tốt. Qua nghiên cứu thực tiễn và thông qua các tiêu chuẩn thiết kế, quy chuẩn xây dựng...tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện những khiếm khuyết về thiết kế ban công, lôgia cho công trình cao tầng - nhà ở chung cư để đảm bảo an toàn cho trẻ em.

Từ khóa: Ban công, lôgia, chung cư cao tầng, tiêu chuẩn thiết kế, quy chuẩn xây dựng...

THỰC TRẠNG QUI ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ KINH PHÍ BẢO TRÌ NHÀ Ở CHUNG CƯ TẠI VIỆT NAM

ThS. Ngô Đình Nguyên Khôi

Khoa Kiến trúc

Tóm tắt: Trên thực tế, ở nước ta trong nhiều năm qua và cả trong thời gian hiện nay, công tác bảo trì công trình xây dựng nói chung và bảo trì nhà ở chung cư nói riêng chưa có được quan tâm đúng mức. Việc thực hiện công tác bảo trì công trình tại các chung cư cũ được xây dựng từ trước khi Luật nhà ở 2005 có hiệu lực hiện nay chưa thực hiện tốt do không có kinh phí bảo trì, làm cho công trình sớm bị xuống cấp như: Các chung cư cũ tại TP.Hồ Chí Minh (ví dụ: khu Cư xá Thanh Đa phường 27 quận Bình Thạnh,...), các khu chung cư cũ tại Hà Nội (ví dụ: tòa nhà G6A Thành Công, nhà A,B Ngọc Khánh...). Ngoài ra, việc áp dụng pháp luật về bảo trì công trình vào thực tiễn vẫn chưa được thực hiện tốt, từ đó phát sinh những tranh chấp. Ví dụ: việc tranh chấp phí bảo trì tại chung cư 4S Riverside Garden; việc tuần hành đấu tranh đòi phí bảo trì của cư dân tại chung cư Era Town,... Qua nghiên cứu thực trạng các quy định pháp luật về kinh phí bảo trì nhà ở chung cư, tác giả đề xuất một số giải pháp kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về kinh phí bảo trì nhà chung cư để góp phần cho việc thực hiện bảo trì công trình được thường xuyên đem lại sự ổn định cho công trình và an toàn cho người sử dụng; **Từ khóa:** Nhà chung cư; quy định pháp luật; Bảo trì; kinh phí bảo trì...



PHÂN TÍCH SỰ LÀM VIỆC ĐỒNG THỜI GIỮA KẾT CẤU NHÀ CAO TẦNG VỚI ĐẤT NỀN THÔNG QUA CÁC ĐIỀU KIỆN TIẾP XÚC VÀ ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP PHẦN TỬ HỮU HẠN PHI TUYẾN TRONG TÍNH TOÁN

ThS. Nguyễn Thị Hằng

Khoa Kiến trúc

Tóm tắt: Trong quá trình tính toán, thiết kế kết cấu công trình xây dựng hiện nay, thông thường người thiết kế vẫn thực hiện hai giai đoạn riêng biệt: phần kết cấu bên trên và phần nền móng bên dưới. Sự truyền tải giữa hai phần của kết cấu được thực hiện thông qua những liên kết lý tưởng như: ngàm, khớp. Việc tính toán như trên không xét đến sự chuyển vị không đều của các liên kết. Các kết quả nội lực tìm được chưa xác thực với sự làm việc thực tế của kết cấu do chúng ta chưa tính đến phần nội lực gây ra bởi chuyển vị không đều của các liên kết. Điều đó có thể gây ra những sai sót lớn trong kết quả nội lực và chuyển vị, dẫn đến sai sót trong thiết kế kết cấu. Vì vậy, trong tính toán thiết kế cần đề xuất một mô hình tương tác kết cấu – đất nền và ứng dụng phương pháp phần tử hữu hạn phi tuyến để phân tích kết cấu công trình sử dụng móng nông chịu tác dụng đồng thời của tải trọng ngoài và chuyển vị không đều của các móng để phân tích rõ hơn sự làm việc thực tế của kết cấu. Phương pháp đề xuất được đánh giá tính hiệu quả thông qua ví dụ tính toán cụ thể kết cấu nhà cao tầng làm việc đồng thời với đất nền. Kết quả tính toán được so sánh với nghiệm giải tích và với các kết quả tính toán sử dụng các phương pháp khác như phương pháp sử dụng các liên kết lý tưởng hay mô hình Winkler. Kết quả tính toán cho thấy phương pháp đề xuất cho kết quả tính toán hợp lý và có sự khác biệt rõ rệt so với các phương pháp truyền thống. Thông qua kết quả phân tích các bài toán thực tế, đã đưa ra những thiếu sót trong tính toán với phương pháp truyền thống trước đây và đề xuất giải pháp thiết kế kết cấu mới phù hợp với sự làm việc thực tế của kết cấu.

Từ khóa: Làm việc đồng thời, phần tử hữu hạn phi tuyến, kết cấu nhà cao tầng, chuyển vị,...

ĐÁNH GIÁ SỰ LÀM VIỆC CỰC HẠN CỦA NỀN CÔNG TRÌNH THEO ĐỘ CHẬT ĐẤT NỀN VÀ ĐỘ DÀY BÊ TÔNG

*ThS. Đỗ Thị Ngọc Tam
Khoa Kiến Trúc*

Tóm tắt:

Trên thế giới này vạn vật đều chịu sự nâng đỡ của bề mặt đất để tồn tại đặc biệt là các công trình xây dựng phục vụ đời sống con người. Sức chịu tải của đất ở mỗi vị trí là khác nhau và nếu tải trọng vượt quá ngưỡng chịu cực hạn của đất thì đất sẽ bị phá hủy và gây nguy hiểm cho công trình và người ở trên đó. Các nhà khoa học đã nghiên cứu và đề xuất nhiều biện pháp để làm tăng sức chịu tải của đất, đem lại sự ổn định vững chắc cho công trình. Ở đây, tác giả ứng dụng cơ sở lý thuyết tính toán về sức chịu tải của nền và phương pháp phần tử hữu hạn với sự hỗ trợ của phần mềm Plaxis để phân tích, tính toán và đánh giá khả năng chịu tải cực hạn của nền khi thay đổi độ chặt và thay đổi bề dày lớp cấu tạo.

Từ khóa: Nền bê tông, tải trọng cực hạn.



THỰC TRẠNG VIỆC LÀM CỦA TÂN CỬ NHÂN VÀ TÂN KỸ SƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

*ThS. Bùi Thành Tâm
Khoa Kinh tế*

Tóm tắt:

Bài viết báo cáo kết quả khảo sát về tình trạng việc làm của tân cử nhân và tân kỹ sư những trường đại học trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Đối tượng được thu thập thông tin là những tân cử nhân và tân kỹ sư vừa ra trường trong năm 2018. Dựa trên dữ liệu khảo sát của một số trường đại học, tác giả tổng hợp số liệu từ yếu tố tình trạng việc làm và yếu tố mức độ hài lòng với công việc hiện tại. Kết quả tổng hợp cho thấy tỷ lệ tân cử nhân và tân kỹ sư chưa có việc làm và mức độ không hài lòng về công việc hiện tại chiếm tỷ lệ cao. Trên cơ sở phân tích nguyên nhân của tình trạng trên, bài viết đưa ra khuyến nghị về một số giải pháp để nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao khả năng có việc làm của sinh viên và tăng mức độ hài lòng đối với công việc của sinh viên vừa tốt nghiệp.

Từ khóa: việc làm, đại học, mức độ hài lòng với công việc.

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY E-LEARNING CHO SINH VIÊN KHỐI NGÀNH KINH TẾ

ThS. Huỳnh Công Phụng

ThS. Khương Thị Huế

Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

E-learning là một phương pháp giảng dạy dựa trên các phương tiện điện tử nhằm mục tiêu cắt giảm chi phí đào tạo. Thuật ngữ “e-learning” thường được hiểu theo hai cách. Thứ nhất, e-learning dường như được coi là có liên quan tới thực tiễn giảng dạy với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin. E-learning không có nghĩa là dạy học từ xa, nó đơn giản có thể là việc tự học với việc sử dụng các học liệu điện tử. Thứ hai, nó liên quan các dạng chuyển tải thông tin hoặc học tập từ xa, mặc dù không phải tất cả các dạng học tập từ xa đều là e-learning. Trong giới hạn bài viết, tác giả xin được giới thiệu phương pháp giảng dạy e-learning cho sinh viên khối ngành Kinh tế.

Từ khóa: phương pháp giảng dạy e-learning, sinh viên, khối ngành kinh tế...



CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC TỪ CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 CỦA VÙNG ĐÔNG NAM BỘ

ThS. Huỳnh Thị Thanh Loan

ThS. Hoàng Nguyên Phương

Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) đang là xu thế có tác động đến phát triển kinh tế – xã hội của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Đây được xem là cuộc cách mạng có tác động mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực, với sự xuất hiện của công nghệ cao, máy móc thông minh, robot có trí tuệ nhân tạo...Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra những thách thức không nhỏ cho từng cá nhân, doanh nghiệp, quốc gia, vùng trong việc tận dụng những cơ hội cũng như thách thức của CMCN 4.0 mang lại. Bài viết này nêu ra cơ hội và thách thức từ CMCN 4.0 của vùng Đông Nam Bộ, từ đó gợi ý một số giải pháp chủ yếu để vùng Đông Nam Bộ phát triển bền vững trước ảnh hưởng của CMCN 4.0.

Từ khóa: Cơ hội và thách thức, Cách mạng công nghiệp 4.0, Vùng Đông Nam bộ...

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG THẢO LUẬN NHÓM CỦA SINH VIÊN KHOA KINH TẾ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Huỳnh Công Phương

ThS. Khương Thị Huế

Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Thảo luận nhóm (trong quá trình học tập) là một trong những hình thức cộng tác làm việc giữa các thành viên trong nhóm, để cùng nhau giải quyết một vài vấn đề nào đó (do giảng viên nêu ra hoặc do các thành viên trong nhóm đề xuất), từ đó tìm ra được hướng giải quyết của vấn đề đã nêu (dưới sự định hướng của giảng viên). Giảng viên cũng nên quan tâm đến thái độ học tập của sinh viên (SV) và các yếu tố tác động bên ngoài đối với môn học có thảo luận nhóm để có những phương pháp giảng dạy phù hợp. Mặt khác, theo phương pháp học hiện đại sinh viên là trung tâm của việc đào tạo nên thái độ học của sinh viên quyết định rất nhiều đến hiệu quả học tập. Bài viết tiến hành đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng thảo luận nhóm theo phương pháp định tính và định lượng với trên 80 sinh viên năm thứ II khoa Kinh tế, Trường Đại học Thủ Dầu Một nhằm góp phần giúp cho sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập theo hình thức thảo luận nhóm. Kết quả nghiên cứu cũng là thông tin hữu ích cho giảng viên khoa Kinh tế tham khảo.

Từ khóa: Thảo luận nhóm, chất lượng, các yếu tố, sinh viên, khoa Kinh tế...



XÁC ĐỊNH CHI PHÍ MÔI TRƯỜNG THEO MÔ HÌNH CHI PHÍ TRÊN CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG (ABC – ACTIVITY BASED COSTING) TRONG CÁC DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

ThS. Lê Thị Diệu Linh

ThS. Mã Phụng Quyên

Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Xác định đầy đủ và đúng đắn chi phí (CP) môi trường (MT) là vấn đề cần được đặt lên hàng đầu. Nó giúp nhà quản lý có được thông tin chính xác để đưa ra các quyết định quản trị liên quan đến các hoạt động của doanh nghiệp nói chung và các hoạt động MT nói riêng. Mô hình CP trên cơ sở hoạt động (Activity Based Costing – ABC) giúp đo lường và phân bổ CP MT đến các hoạt động, hỗ trợ cho việc sản xuất và phân phối sản phẩm. Nhóm tác giả đã tham khảo các nghiên cứu trước, phỏng vấn chuyên gia và bằng thực nghiệm, tiến hành thực hiện bài viết. Trong phạm vi bài viết này, nhóm tác giả sẽ trình bày về (1) các khái niệm CP MT, (2) xác định CP MT theo mô hình CP trên cơ sở hoạt động, (3) kết luận và kiến nghị.

Từ khóa: kế toán, môi trường, chi phí, mô hình...

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
TRONG ĐÁP ỨNG NHU CẦU NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO
TẠI BÌNH DƯƠNG

TS. Nguyễn Hoàng Tiến
ThS. Trần Minh Thương
Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Là đại học công lập, trường Đại học Thủ Dầu Một có sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho sự phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh. Từ 6 ngành đào tạo trường Đại học trong năm đầu tiên, đến nay nhà trường đào tạo đa ngành và đa lĩnh vực. Trong sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trường Đại học Thủ Dầu Một luôn chú trọng hình thành đội ngũ sinh viên có năng lực tư duy, chủ động nắm bắt và sáng tạo tri thức mới. Bài viết phân tích các giải pháp nhằm nâng cao năng lực của trường Đại học Thủ Dầu Một trong đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao tại Bình Dương.

Từ khóa: Giải pháp, nhu cầu, Đại học Thủ Dầu Một, nguồn nhân lực chất lượng cao, Bình Dương...



THÁCH THỨC ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
TRONG ĐÁP ỨNG NHU CẦU NGUỒN NHÂN LỰC TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỚC THÈM CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

TS. Nguyễn Hoàng Tiến
ThS. Trần Minh Thương
Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 thì không thể phủ nhận việc tác động của công nghệ đối với tất cả các mặt trong đời sống của con người và xã hội, cũng không thể không kể đến tác động của công nghệ 4.0 đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo nói chung và Trường Đại học Thủ Dầu Một nói riêng. Dựa trên những thách thức nhận ra của Trường Đại học Thủ Dầu Một trong đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 bài viết đưa ra các giải pháp để cải thiện trình độ sinh viên sao cho phù hợp hơn với thị trường lao động.

Từ khóa: cách mạng công nghiệp 4.0, trường Đại học Thủ Dầu Một, thành tựu và hạn chế, nguồn nhân lực...

THỰC TRẠNG NGÀNH THỦY SẢN VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY: CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

ThS. Nguyễn Nam Khoa
Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Đề tài “Thực trạng ngành thủy sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay: Cơ hội và thách thức” tìm hiểu về những vấn đề khái quát về thủy sản Việt Nam trong những năm qua. Từ những cơ hội và thách thức của ngành tác giả đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao giá trị của ngành là: áp dụng khoa học kỹ thuật công nghệ, tuân thủ các quy định luật lệ đánh bắt, phát triển thị trường và xúc tiến thương mại cũng như tăng cường công tác tổ chức quản lý nhà nước.

Từ khóa: Thủy sản Việt Nam, thuế quan và bảo hộ thương mại, hiệp định thương mại...



ỨNG DỤNG ARIMA VÀ PHƯƠNG PHÁP BOX-JENKINS ĐỂ DỰ BÁO CHỈ SỐ VNINDEX TẠI THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

ThS. Nguyễn Nam Khoa
Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Tác giả sử dụng mô hình ARIMA và phương pháp Box-jenkins để dự báo chỉ số VnIndex trong ngắn hạn, mẫu dữ liệu tác giả lấy chỉ số đóng của Vnindex từ ngày 12/10/2018 tới ngày 23/4/2019. Sau khi kiểm định tính dừng, dựa vào giản đồ tự tương quan cũng như so sánh các chỉ số của các mô hình, tác giả lựa chọn mô hình ARIMA(2,1,2) cho công việc dự báo giá chứng khoán. Kết quả dự báo giá chứng khoán từ ngày 24/4/2019 tới ngày 26/4/2019 là tạm chấp nhận được so với giá trị thực tế, vì vậy có thể sử dụng mô hình cho việc dự báo giá chứng khoán ngắn ngày.

Từ khóa: Arima, chỉ số Vnindex, dự báo...

THU HÚT NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM (BIDV): CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

ThS. Nguyễn Thanh Nguyên

ThS. Hoàng Nguyên Phương

Tóm tắt: Nhân lực chất lượng cao là nhân lực vừa giỏi lý thuyết vừa làm việc có sức sáng tạo cao; Người sử dụng lao động cần và có thể đã có các loại nhân lực chất lượng cao là: chuyên gia quản lý (cán bộ quản lý giỏi), chuyên gia công nghệ và nhân viên lành nghề. Cũng theo đó, mức độ phát triển của một tổ chức chủ yếu sẽ phụ thuộc vào tình hình nhân lực đang ở ngưỡng chất lượng nào. Trong bối cảnh cạnh tranh và giải quyết chất lượng đầu ra của sản phẩm dịch vụ thì yếu tố tranh thủ, củng cố phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là tất yếu của tổ chức đó. Với sự lớn mạnh và phát triển không ngừng, nguồn nhân lực của các hệ thống ngân hàng thương mại tại Việt Nam đã và đang gặp nhiều vấn đề tồn tại mà người làm chính sách cần phải vạch ra lộ trình phát triển hợp lý và lâu dài nhằm củng cố cho sự phát triển đó. Theo cách tiếp cận này, tác giả đã đưa ra quan điểm xây dựng các tiêu chí đánh giá và thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các ngân hàng tại Việt Nam, cụ thể là xây dựng các tiêu chí nhằm thu hút nhân lực chất lượng cao tại một ngân hàng tiêu biểu, đó là ngân hàng Đầu tư và phát triển, tên viết tắt là BIDV.

Từ khóa: Nhân lực chất lượng cao, tổ chức ngân hàng, Đầu tư và phát triển, Mô hình ứng xử, chính sách đãi ngộ...



FDI THRESHOLD – AN INDICATOR IN FDI ATTRACTING TOWARD SUSTAINABLE DEVELOPMENT

Nguyen Thi Hoang Oanh

Faculty of Economics

Abstract: Three decades since the Law on Foreign Investment was issued in December 1987, FDI has become an important part of the Vietnamese economy, which creates the legal basis for foreign investors to invest directly in Vietnam. Up to 2018, Vietnam has attracted FDI to develop the economy for 30 years. It cannot be denied the positive role of FDI for economic and social development of our country in the past 30 years including partly solving difficulties in investment capital to ensure economic growth, creating jobs for laborers, creating incentives for domestic investment enterprises to develop; However, there is always a contradiction: Although the larger the size of FDI is, but it does not guarantee the economic efficiency and quality of FDI in the host country. In addition to the benefits that FDI inflows bring as capital, jobs, conditions for the host country to gain access to international markets, technological upgrading through spillover effects, FDI also creates negative impacts on economic development in the receiving country, such as the imbalance of the balance of payments, control of the development of domestic enterprises, the depletion of resources, environmental pollution, dependence on external resources... So, the attraction of FDI in developing countries should be aimed at attracting as much as possible, but also effectively created positive effects for economic growth. This article highlights whether attracting FDI into Vietnam in the past 30 years has ensured sustainable economic development or not and proposes solutions to ensure the attraction of FDI into Vietnam will develop the economy sustainably; **Keywords:** FDI attraction, sustainable economic development, Vietnam...

MỐI QUAN HỆ GIỮA DÂN CƯ VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH BÌNH DƯƠNG

ThS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh

ThS. Lê Nguyễn Linh Giang

Khoa Kinh Tế

Tóm tắt:

Bình Dương là một tỉnh thuộc vùng Đông Nam Bộ có vị trí địa lý thuận lợi trong việc giao lưu kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật với các tỉnh trong khu vực Nam Bộ, cả nước và quốc tế. Bình Dương phát triển mạnh mẽ các khu công nghiệp, hình thành các khu đô thị mới đã thu hút một lực lượng dân cư các nơi khác đến làm việc, sinh sống và cũng là lợi thế thu hút các nhà đầu tư. Sự phát triển kinh tế mạnh mẽ đã tạo điều kiện cho chất lượng cuộc sống của dân cư Bình Dương càng được nâng cao. Các chỉ tiêu về chất lượng cuộc sống của dân cư Bình Dương như thu nhập, giáo dục, y tế, sức khỏe, nhà ở... đã tăng nhanh chóng. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại đòi hỏi tỉnh Bình Dương phải tiếp tục cố gắng hơn nữa để không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống dân cư. Bài viết nêu lên mối quan hệ giữa dân cư và định hướng phát triển kinh tế xã hội, cùng với phân tích hiện trạng chất lượng cuộc sống của người dân tỉnh Bình Dương.

Từ khóa: Mối quan hệ, chất lượng cuộc sống, kinh tế xã hội, tỉnh Bình Dương...



CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU NGÀNH KINH TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC: THÀNH TỰU VÀ THÁCH THỨC

ThS. Nguyễn Thị Kim Ngân

ThS. Phạm Thị Thanh Thủy

Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Bình Phước là một tỉnh thuộc miền Đông Nam bộ, nằm trong vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam, có vị trí chiến lược rất quan trọng, là cầu nối giữa khu vực miền Đông Nam Bộ với các tỉnh Tây Nguyên và Campuchia thông qua hệ thống quốc lộ 13, quốc lộ 14. Tuy nhiên hiện nay, so sánh với tình hình phát triển chung của vùng Đông Nam Bộ thì Tỉnh Bình Phước có tốc độ phát triển chưa xứng tầm với những ưu thế hiện có của Tỉnh. Trong bài viết này, tác giả phân tích chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế Tỉnh Bình Phước trong giai đoạn 2013 – 2018 và nêu một số kiến nghị góp phần phát triển kinh tế Tỉnh trong thời gian tới.

Từ khóa: Tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu ngành, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cơ cấu kinh tế, ...

THỰC TRẠNG ĐÀO TẠO NGHỀ TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM HIỆN NAY

ThS. Nguyễn Thị Kim Ngân

ThS. Phạm Thị Thanh Thủy

Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Nguồn nhân lực (NNL) Việt Nam mặc dù có nhiều lợi thế do Việt Nam đang trong giai đoạn “dân số vàng”, nhưng NNL Việt Nam hiện nay còn rất nhiều hạn chế. Một nghiên cứu của Viện Nghiên cứu phát triển Thái Lan (TDRI) đã chỉ ra rằng hầu hết các kỹ năng mềm của người lao động Việt Nam nằm ở mức trung bình hoặc yếu, đặc biệt là kỹ năng làm việc nhóm, và kỹ năng lãnh đạo.[1]

Tỷ lệ lao động Việt Nam trong độ tuổi đã qua đào tạo còn thấp, thiếu hụt lao động có tay nghề cao vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động và hội nhập.[2]

Bài viết phân tích thực trạng NNL Việt Nam qua đào tạo nghề hiện nay và đưa ra một số khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng NNL trong thời gian tới.

Từ khóa: Nguồn nhân lực, đào tạo, chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, thị trường lao động,



ỨNG DỤNG MÔ HÌNH ARIMA VÀ PHƯƠNG PHÁP BOX-JENKIN TRONG VIỆC DỰ BÁO CHỈ SỐ GIÁ VÀNG VIỆT NAM

ThS. Nguyễn Thị Thanh Hoa

Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Mô hình hồi quy kết hợp trung bình trượt (Autoregressive Integrated Moving Average – ARIMA) từ lâu được sử dụng như một mô hình thông dụng và hiệu quả để phân tích và dự báo các chuỗi dữ liệu thời gian. Trong lĩnh vực kinh tế, việc dự báo được giá trị của các chỉ tiêu kinh tế có ý nghĩa lớn đối với các nhà làm chính sách và nhà đầu tư. Bài viết này vận dụng lý thuyết về mô hình ARIMA để kiểm tra tính hiệu quả của mô hình khi sử dụng để dự báo chỉ số giá vàng Việt Nam giai đoạn 2002 – 2018. Kết quả cho thấy mô hình ARIMA là một mô hình hiệu quả trong việc dự báo chỉ số giá vàng Việt Nam.

Từ khóa: Mô hình ARIMA, phương pháp BOX-JENKIN...

ỨNG DỤNG TQM TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

ThS. Nguyễn Vương Băng Tâm
Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Bài báo này nhằm mục đích áp dụng phương châm hướng vào khách hàng của Quản lý chất lượng tổng thể (TQM) vào quan điểm dạy học. Dạy học theo quan điểm hướng vào người học, phát huy tính tích cực của học sinh. Làm rõ được các khái niệm về Quản lý chất lượng (QLCL), các cấp độ QLCL và triết lý xây dựng, vận hành hệ thống chất lượng. Nêu được cấu trúc mô hình TQM áp dụng trong quản lý chất lượng tại các trường Đại học. Kết quả nghiên đã cụ thể hóa việc áp dụng TQM trong nhà trường Đại học, làm rõ sự thích nghi của TQM trong giáo dục và quan niệm “khách hàng” trong nhà trường, đề xuất được một mô hình TQM trong QLCL trong các trường Đại học.

Từ khóa: Quản lý chất lượng tổng thể (TQM), Quản lý chất lượng (QLCL)...



NÂNG CAO LỢI THẾ CẠNH TRANH CHO DU LỊCH BÌNH DƯƠNG

ThS. Nguyễn Vương Thành Long
Khoa Kinh tế

Tóm tắt:

Nâng cao lợi thế, tạo sức cạnh tranh cho lĩnh vực du lịch và có thể nói rộng hơn là tạo sức cạnh tranh của cả tỉnh Bình Dương. Bài viết có tóm tắt một số vấn đề cốt yếu về thực trạng của du lịch của Bình Dương, sau đó tác giả tiến hành xây dựng mô hình quản lý chung cho hệ sinh thái “thông minh” – gắn liền với giá trị cốt lõi là thành phố thông minh – từ đó nhấn mạnh các yếu tố chi phối trực tiếp đến lĩnh vực du lịch, từ đó xác định giá trị cốt lõi của du lịch Bình Dương nhằm có thể tạo lợi thế cạnh tranh mạnh mẽ, tạo giá trị riêng cho du lịch Bình Dương. Bài viết tập trung xác định một số nhân tố tác động đến việc tạo giá trị cốt lõi của du lịch Bình Dương, bài viết chủ yếu dựa trên hai cơ sở lý thuyết nền là: (1) Lý thuyết động lực của con người; (2) Lý thuyết về lợi ích và chi phí và cơ sở lý luận về kế toán chi phí dựa trên cơ sở hoạt động (ABC).

Từ khóa: du lịch Bình Dương, thành phố thông minh, hệ sinh thái thông minh,...

ẢNH HƯỞNG CỦA CMCN 4.0 ĐẾN NGÀNH SẢN XUẤT THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TẠI VIỆT NAM

ThS. Nguyễn Xuân Trang
ThS. Nguyễn Thị Hoàng Oanh
ThS. Lê Nguyễn Linh Giang
Khoa Kinh Tế

Tóm tắt:

Hiện nay đất nước ta đang từng bước thực hiện nền công nghệ hóa- hiện đại hóa và góp phần xu nhập vào nền kinh tế thế giới. Sự phát triển của đất nước ngày càng mở rộng với những quy mô nhiều hình thức khác nhau tạo nên sự đa dạng hóa trong nền kinh tế thị trường. Hầu hết tất cả các doanh nghiệp trong thị trường đều có mong muốn mở rộng quy mô, tăng lợi nhuận, nâng cao uy tín cũng như áp dụng các thiết bị tiên tiến hiện đại nhất trong quá trình sản xuất. Do vậy mà việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình sản xuất là một điều tất yếu. Sự ra đời của nền công nghiệp 4.0 đã làm cho nhu cầu vật chất của nhân loại ngày càng tăng.

Thiết bị điện tử là chủ đề nhận được nhiều sự quan tâm của nhiều quốc gia vì những đóng góp lớn của nó cho tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh thế giới đang bước vào cuộc cách mạng 4.0. Đây là bước phát triển tất yếu, phù hợp với xu thế khi nền kinh tế truyền thống đang dần bão hoà. Về mặt con người, Việt Nam cũng không thua kém các nước trong khu vực và trên thế giới về tốc độ tăng trưởng người sử dụng thiết bị điện nói chung và các doanh nghiệp nói riêng trong thị trường thiết bị điện tử mà đặc biệt là điện thoại di động, thiết bị điện tử thông minh, và Internet tốc độ cao. Cùng với xu thế phát triển công nghệ trên thế giới, ngành sản xuất thiết bị điện tử ở Việt Nam cũng đang từng bước hình thành và tăng trưởng mạnh mẽ. Nhà nước cũng đã có nhiều chính sách hỗ trợ lĩnh vực còn tương đối mới mẻ này nhưng quá trình phát triển thiết bị điện tử đang trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 vẫn còn nhiều vấn đề cần giải quyết.

Từ khóa: thiết bị điện tử, CM Công nghiệp 4.0...

ẢNH HƯỞNG CỦA CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 ĐẾN GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM

ThS Nguyễn Xuân Trang
ThS. Nguyễn Thị Hoàng Oanh
ThS. Lê Nguyễn Linh Giang
Khoa Kinh Tế

Tóm tắt:

Công nghiệp 4.0 đề cập đến cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên thế giới vào những năm đầu thế kỷ 21. Ý nghĩa của cuộc cách mạng này là kêu gọi một sự chuyển đổi năng động về cách tất cả các khía cạnh của kinh doanh và sản xuất. Một làn sóng công nghệ toàn cầu mới sẽ thay đổi hệ thống sản xuất toàn cầu. Quốc tế hóa sẽ là chuẩn mực trong tất cả các khía cạnh của kinh doanh và công nghiệp. Các quốc gia không còn có thể bị giới hạn trong biên giới của chính mình, mà cần phải trở thành công dân của thế giới. Những nhà lãnh đạo trong thời đại mới cần phải là những nhà tư tưởng phê phán, người giải quyết vấn đề và có thể tương tác trên toàn cầu. Vì vậy mà họ cần được giáo dục tự do.

Nhưng điều này sẽ tác động đến giáo dục như thế nào? Những người lao động trong tương lai sẽ cần được đào tạo chuyên sâu về các công nghệ mới nổi nhưng cũng quan trọng là các giá trị liên quan đến việc sử dụng các công nghệ đó. Trong tương lai, chúng ta không chỉ phải sở hữu khả năng phát triển công nghệ mà còn phải biết liệu sử dụng công nghệ đó khi nào và ở đâu. Các trường phải tự sáng tạo một cách nhanh chóng, cần phải thích ứng với các yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0, phải thoát ra khỏi những qui chuẩn cũ, tạo ra càng nhiều cơ hội càng tốt bằng cách tạo ra bối cảnh thích hợp cho sinh viên để chuẩn bị cho các công việc trong tương lai. Vấn đề trong tương lai không phải là thiếu việc làm, mà là thiếu kỹ năng cần thiết trong các công việc mới.

Từ khóa: nguồn nhân lực, giáo dục, kỹ năng, CM Công nghiệp 4.0...

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN TẠI CÁC DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

ThS. Trần Thanh Nhân

Khoa Kinh Tế

Tóm tắt:

Hệ thống thông tin là một hệ thống đóng vai trò làm vật trung gian giữa các công ty, doanh nghiệp với môi trường, xã hội. Nó là một hệ thống nằm ở trung tâm của doanh nghiệp, giúp cho quá trình thu thập, xử lý và cung cấp thông tin một cách thuận lợi nhất. Vai trò của hệ thống thông tin được thể hiện qua hai mặt là bên trong và bên ngoài doanh nghiệp. Thông tin kế toán có vai trò rất quan trọng, đặc biệt trong quá trình hội nhập hiện nay nó càng trở nên quan trọng hơn. Một hệ thống thông tin kế toán được thiết kế tốt có thể tăng giá trị cho một tổ chức bằng cách nâng cao chất lượng và giảm chi phí của sản phẩm hoặc dịch vụ. Do đó, để thông tin kế toán đảm bảo chất lượng và đảm bảo là nguồn thông tin hữu ích đối với các đối tượng sử dụng, thì thông tin kế toán phải đảm bảo được các tiêu chuẩn theo thông lệ Việt Nam và Quốc tế. Nghiên cứu của tác giả đưa ra những lý luận về cơ sở lý thuyết về chất lượng thông tin kế toán, nêu thực trạng về việc vận dụng hệ thống thông tin kế toán tại Việt Nam nói chung và Bình Dương nói riêng. Từ đó, đưa ra một số gợi ý về định hướng xây dựng và phát triển hệ thống thông tin kế toán để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp Bình Dương trong giai đoạn hội nhập.

Từ khóa: Thông tin kế toán (TTKT), Hệ thống thông tin kế toán (HTTTKT), doanh nghiệp vừa và nhỏ...



VAI TRÒ CỦA LIÊN ĐOÀN VOVINAM TỈNH BÌNH DƯƠNG ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA THỂ DỤC THỂ THAO

ThS. Bùi Đặng Hồng Nhung

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Tóm tắt:

Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, công tác xã hội hóa trong lĩnh vực thể dục thể thao (TDTT) ở tỉnh Bình Dương luôn nhận được sự quan tâm và hưởng ứng tích cực của mọi cá nhân và tổ chức nhằm đa dạng hoá các loại hình và quy mô hoạt động; cải thiện đời sống văn hoá, tăng cường bảo vệ sức khỏe cho toàn dân. Liên đoàn Vovinam tỉnh Bình Dương đã khẳng định vai trò của mình trong công tác xã hội hóa, tổ chức các hoạt động chuyên môn ở các câu lạc bộ, cấp huyện (thị), cấp thành phố, cấp tỉnh và khu vực. Bài viết sẽ tập trung làm rõ thực trạng và giải pháp nhằm để phát huy và tận dụng thế mạnh, đẩy mạnh công tác xã hội hóa TDTT của tỉnh nói chung và môn võ Vovinam thành tích cao nói riêng theo xu hướng phát triển bền vững.

Từ khóa: vai trò, liên đoàn, Vovinam, Bình Dương, xã hội hóa...

QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

ThS. Trần Trung Chung
Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Tóm tắt:

Trong bài viết này, tác giả tập trung khái quát quá trình nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về tư tưởng Hồ Chí Minh qua các giai đoạn lịch sử, từ trước Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (2/1951) cho đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (2016). Qua đó khẳng định tầm quan trọng của việc nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời gợi mở nhiều vấn đề mới trong tư tưởng của Người, nhất là triết lý phát triển Hồ Chí Minh trong xã hội hiện đại.

Từ khóa: Nhận thức, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam...



DAY VÀ HỌC BỘ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT HIỆN NAY – THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC TIỄN

ThS. Nguyễn Thanh Lâm
Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Tóm tắt:

Trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay, việc học tập nâng cao nhận thức văn hóa, xã hội, phát triển toàn diện cả về đức, trí, thể, mỹ là việc cần làm trong suốt cuộc đời con người. Để đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; giúp sinh viên có đủ kiến thức và năng lực đứng vững trong thị trường đầy cạnh tranh thì tập thể giảng viên giảng dạy giáo dục thể chất thuộc Trung tâm đào tạo Kiến thức chung đã nỗ lực đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng thể lực cho sinh viên; thực hiện có hiệu quả chương trình môn học, hướng tới sự hài lòng của sinh viên trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nói riêng và của toàn xã hội nói chung.

Từ khóa: Giáo dục thể chất, giải pháp, thực tiễn, Đại học Thủ Dầu Một...

ỨNG DỤNG CÔNG CỤ GOOGLE FORM TRỰC TUYẾN TRÊN GOOGLE DRIVE VÀO MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TẠI BỘ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Cao Thị Thúy Hoa

ThS. Biện Thị Ngọc Anh

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Tóm tắt:

Trong một số công việc đôi khi cần đến đánh giá, thăm dò ý kiến hoặc cho sinh viên đăng ký tham gia một số hoạt động phong trào,...ngoài phương pháp đăng ký thủ công chúng ta còn có một phương pháp đăng ký trực tuyến không cần tốn tiền cũng như công sức tập hợp các danh sách hoặc nhập dữ liệu. Google cung cấp tới người dùng công cụ tạo biểu mẫu trực tuyến hữu ích Google Form, nằm trong dịch vụ lưu trữ Google Drive trực tuyến. Với Google Biểu mẫu này, người dùng có thể tạo ra bảng thu thập thông tin, ý kiến đánh giá, bình chọn, hay thông tin liên hệ của một nhóm đối tượng nào đó. Trong bài viết này tác giả tập trung đánh giá thực trạng và đưa ra giải pháp ứng dụng Google Form để giải quyết một số vấn đề cụ thể trong hoạt động của Bộ môn Giáo dục thể chất tại trường Đại học Thủ Dầu Một

Từ khóa: biểu mẫu, Google Form, Google Drive, giáo dục thể chất...



TOURISM DEVELOPMENT SUSTAINABLE IN ETHNIC MINORITY REGION OF VIETNAM

TS. Nguyễn Thị Hương Thủy

ThS. Bùi Đăng Hồng Nhung

Trung tâm đào tạo kiến thức chung

Abstract: In the past fifty years, Vietnam's tourism industry has made rapid progress. However, with the development of tourism, the negative impact of tourism on environment, society and culture is gradually recognized by people. More and more people attach importance to the sustainable development of tourism. Based on the basic theory of sustainable development and secondary documents, this paper analyzes and expounds the present status of tourism development in ethnic minority region, the connotation of sustainable development in ethnic minority region and the strategies and measures as well. With only 33 million hectares of natural land, Viet Nam is a relatively densely populated country with 54 ethnic groups and 8 different language groups. With the multi-ethnicity, cultural values in ethnic minority areas are extremely diversified, rich and attractive to many tourists from domestic and abroad. Ethnic minority areas are considered one of the areas with great tourism potential. Therefore, Vietnam should have a practical strategy to promote tourism development in ethnic minority and mountainous areas in the direction of sustainability

Keywords: tourism, sustainable development, ethnic minority region, Vietnam...

VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VỚI LỰC LƯỢNG NHẬP CƯ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA Ở TỈNH BÌNH DƯƠNG HIỆN NAY: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

ThS. Vũ Duy Định

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Tóm tắt:

Lực chọn chiến lược phát triển kinh tế bằng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, hình thành các khu công nghiệp quy mô lớn, đến nay Bình Dương đã đạt được những kết quả kinh tế - xã hội khả quan, đồng thời đó cũng là yếu tố tạo ra lực hút mạnh mẽ đối với lao động nhập cư tìm kiếm việc làm. Thực tế tuy sở hữu nguồn nhân lực phong phú từ yếu tố di dân nhưng trình độ, tay nghề nguồn lực này vẫn còn những hạn chế nhất định, chính vì vậy bài viết tập trung làm rõ vai trò giáo dục & đào tạo đối với lao động nhập cư nhằm hình thành nguồn nhân lực phục vụ cho quá trình công nghiệp hóa tỉnh Bình Dương hiện nay.

Từ khóa: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa; giáo dục và đào tạo nghề; lao động nhập cư; tỉnh Bình Dương...



NGHIÊN CỨU MÔ HÌNH TỔ CHỨC THI ĐẤU KARATE CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TẠI THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

ThS. Vũ Xuân Phương

Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Tóm tắt:

Mục tiêu của giáo dục toàn diện hướng đến đào tạo con người vừa có trí tuệ, phẩm chất tốt, vừa có thể chất khỏe mạnh. Karate là một môn thể thao giúp cho lứa tuổi học sinh, đặc biệt là học sinh tiểu học rèn luyện, gìn giữ sức khỏe và phát triển các phẩm chất đạo đức, kỹ năng xã hội. Bằng phương pháp nghiên cứu lý thuyết và thực tiễn, bài viết trình bày về cách thức tổ chức mô hình tổ chức thi đấu giải Karate cho học sinh, nhằm tạo ra sân chơi phong phú, đa dạng và thu hút nhiều sự tham gia của các học sinh tiểu học.

Từ khóa: Mô hình tổ chức thi đấu, Karate, học sinh tiểu học...

GIÁO DỤC NHÂN VĂN CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM - SỰ CẤP THIẾT CỦA GIÁO DỤC VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

ThS. Lý Văn Ngoan
Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Tóm tắt:

“Giáo dục Đại học Việt Nam trong những năm gần đây quá chú trọng đến việc đào tạo chuyên môn mà ít quan tâm đến giáo dục những giá trị nhân văn cho sinh viên. Đây là một khiếm khuyết lớn đối với sự hình thành một nhân cách trọn vẹn”[9]. Đối với sinh viên Sư phạm thì khiếm khuyết này càng trở thành một vấn đề đáng lo ngại hơn rất nhiều bởi những sinh viên này sẽ là những người thầy, người cô trong tương lai. Họ sẽ là những người trực tiếp đứng lớp, góp phần đào tạo nên những chủ nhân tương lai của đất nước. Trong bài nghiên cứu này, chúng tôi tập trung tìm hiểu tầm quan trọng, ý nghĩa của việc giáo dục nhân văn đối với sinh viên sư phạm. Từ những tìm hiểu này, tác giả rút ra những vấn đề cho thấy tính cấp thiết của việc giáo dục nhân văn cho sinh viên sư phạm trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: Giáo dục nhân văn, đào tạo giáo viên, giáo dục nhân văn cho sinh viên...



THỰC TRẠNG NHU CẦU HỌC THỰC HÀNH MÔN THỂ THAO TỰ CHỌN CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Chu Thị Bảo Châu
ThS. Nguyễn Thanh Lâm
Trung tâm Đào tạo kiến thức chung

Tóm tắt:

Biết được thực trạng nhu cầu của mỗi cá nhân người học sẽ làm người học được chọn môn mình yêu thích từ đó người học sẽ đam mê, tự giác tích cực trong học tập và rèn luyện. Việc thỏa mãn nhu cầu học tập Giáo dục thể chất (GDTC) của sinh viên không chỉ đáp ứng yêu cầu nâng cao thể lực mà còn đáp ứng cả nhu cầu, sở thích của sinh viên, giảm bớt căng thẳng sau thời gian học tập lý luận ở trên lớp. Xuất phát từ những lý do trên chúng tôi tiến hành tìm hiểu nhu cầu học tập môn GDTC của sinh viên trường Đại học Thủ Dầu Một (ĐHTDM).

Từ khóa: Thực trạng, nhu cầu, nâng cao chất lượng, giáo dục thể chất, thể thao tự chọn...

ẢNH HƯỞNG CỦA TƯ TƯỞNG LÃO – TRANG TRONG THƠ TUỆ TRUNG THƯỢNG SĨ

ThS. Nguyễn Thị Bảo Anh
Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Bài viết giới thiệu về một trong những anh hoa của văn học Phật giáo Lý – Trần: Tuệ Trung Thượng Sĩ, đồng thời nhấn mạnh đến tinh thần viên dung tam giáo (Nho, Phật, Đạo) ở ông. Trong đó, đi vào phân tích sự ảnh hưởng của triết lý Lão – Trang đối với tư tưởng Thiền, thi kệ và hành trạng của Thượng Sĩ.

Từ khóa: Tư tưởng Lão – Trang, Tuệ Trung Thượng Sĩ, Tam giáo, Thiền tông...



TINH THẦN VÔ NGÔN TRONG THƠ CHỮ HÁN NGUYỄN DU

ThS. Nguyễn Thị Bảo Anh
Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Trong các tập thơ chữ Hán, Nguyễn Du đã rất nhiều lần nhắc đến “vô ngôn” và các phạm trù có liên quan. Nhưng vì sao “vô ngôn” (không nói/ không muốn nói) mà vẫn “ngôn” (viết ra)? Điều này có ý nghĩa như thế nào về mối quan hệ giữa “lập ngôn” của Nho gia với “vô ngôn”, “vong ngôn” của Thiền – Lão? Bài viết nhấn mạnh đến hai khía cạnh của “vô ngôn” ở ý nghĩa triết học và ý nghĩa văn học, được tham chiếu tương ứng qua điểm nhìn triết thuyết Tam giáo và quan điểm “sự im lặng của văn chương”¹ của Blanchot để gợi mở và giải mã con người cá nhân của Tố Như trong sự tương chiếu với những người thơ khác.

Từ khóa: Thơ chữ Hán Nguyễn Du; Tinh thần vô ngôn; Tư tưởng Nho gia; Tư tưởng Thiền tông; Tư tưởng Lão – Trang; Tinh thần nhân đạo...

¹ Chữ dùng của Thụy Khuê

NGHỆ THUẬT KỂ CHUYỆN QUA TÁC PHẨM CỦA PHI VÂN

HVCH. Nguyễn Thị Thanh Hải

HVCH Văn học, Khoa KHXH&NV

GVHD: PGS. TS. Võ Văn Nhơn

Tóm tắt:

Một trong những thành công của Phi Vân là cách kể chuyện sinh động, hấp dẫn mà chỉ cần vài nét chấm phá về sự kiện, những câu đối thoại đặc trưng, ông vẽ cho ta được hoạt cảnh u ám, bất trắc của người dân quê dưới chế độ Pháp thuộc. Ông dụng lối viết linh hoạt, gọn gàng, pha nhiều chất hóm hỉnh, tình quái khiến cho người đọc đôi lúc rung rung, khò cười theo từng cảnh đời, từng nhân vật. Bài viết này tập trung làm rõ sự thành công trong nghệ thuật kể chuyện của nhà văn qua khảo sát tập truyện ngắn Đồng quê.

Từ khóa: Phi Vân, nghệ thuật kể chuyện, truyện ngắn Đồng quê...



ĐỜI BỌ HUNG TRONG HAI THẾ GIỚI NGƯỜI VÀ TIÊN (TỪ GÓC NHÌN SINH THÁI)

HVCH. Tô Thị Thanh Hoa

HVCH Văn học, Khoa KHXH&NV

Tóm tắt: “Đời Bọ Hung” là một câu chuyện vô cùng lí thú, hấp dẫn lí giải về nguồn gốc loài bọ hung của nhà văn Trần Bảo Định. Với tài năng thiên bẩm, vốn sống sâu rộng và tâm hồn chất phác gần gũi với người nông dân lam lũ, Trần Bảo Định dường như rất am hiểu về cuộc sống con người và loài vật nơi làng quê. Vì thế, đối tượng mà ông hướng đến không chỉ là con người mà còn cả những loài vật tưởng chừng như tầm thường, bé nhỏ hiện diện trong cuộc sống hàng ngày. Dành riêng cho loài vật một chỗ đứng ưu ái trên các trang viết, “Đời Bọ Hung” nghiêm nhiên trở thành tác phẩm rất nhiều độc giả yêu thích, tâm đắc. Truyện là những bài học mang màu sắc triết lý sâu sắc, vừa gần gũi với lứa tuổi thiếu nhi, vừa bật ra tiếng cười sâu cay về số phận Bọ Hung trong cõi người và giấc mơ lên tiên thoát tục. Tất cả nội dung câu chuyện làm nổi bật tư duy sắc sảo của nhà văn và đích đến là vấn đề sinh thái trong thế giới hiện đại. Mặt khác, nhà văn dùng cả một thế giới kì ảo để lí giải nguồn gốc và những khổ ải mà loài bọ hung phải chịu đựng khi làm sạch môi sinh; hạ bệ cả thần thánh tạo ra những nghịch cảnh éo le trong đời Bọ Hung để khẳng định vị trí của loài vật trong thế giới tự nhiên. Qua đó, chúng ta thấy rằng tuy mỗi con vật mang dáng hình khác nhau nhưng chúng luôn làm tròn phận sự mà tạo hóa giao cho mình một cách cần mẫn nhất. Đó là những công việc nhỏ bé nhưng có tầm quan trọng vô cùng với thế giới tự nhiên là làm đẹp và tô điểm cho thế giới tự nhiên.

Từ khóa: Phê bình sinh thái, Thế giới động vật, Thiên nhiên hoang dã, Làng quê, Thiên nhiên, “Đời Bọ Hung”...

NGÔI KỂ VÀ GIỌNG ĐIỀU TRẦN THUẬT TRONG TIỂU THUYẾT MÌNH VÀ HỌ, KỂ XONG RỒI ĐI CỦA NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

*HVCH. Nguyễn Thị Ngọc Sang
HVCH Văn học, Khoa KHXH&NV*

Tóm tắt:

Bài viết tìm hiểu yếu tố trần thuật cụ thể là ngôi kể và giọng điệu trần thuật trong tiểu thuyết *Mình và họ*, *Kể xong rồi đi* của Nguyễn Bình Phương. Bằng lối viết triển khai trần thuật thể hiện tư duy sáng tạo nghệ thuật nổi bật, *Mình và họ*, *Kể xong rồi đi* đem đến một điểm mới mẻ, độc đáo về phương thức trần thuật. Nó mở ra con đường tiếp cận mới theo hướng trần thuật học giúp cho người đọc vừa đọc vừa đồng sáng tạo, vừa lí giải, vừa chiêm nghiệm với tác giả mới có thể thâm thấu được những tầng ý nghĩa của tác phẩm và chiều sâu tư tưởng của nhà văn.

Từ khóa: Nguyễn Bình Phương, ngôi kể và giọng điệu trần thuật, *Mình và họ*, *Kể xong rồi đi*...



ĐIỂM NHÌN TRẦN THUẬT TRONG VỪA NHẮM MẮT VỪA MỞ CỬA SỔ CỦA NGUYỄN NGỌC THUẦN

*HVCH. Hà Mộng Thúy
HVCH Văn học, Khoa KHXH&NV*

Tóm tắt:

Điểm nhìn trần thuật là một trong những yếu tố cơ bản của phương thức tự sự, cùng với người kể chuyện, không thời gian trần thuật, giọng điệu,... góp phần tạo nên một văn bản nghệ thuật hoàn chỉnh. Là một trong những người khá thành công trong sáng tác dành cho thiếu nhi, Nguyễn Ngọc Thuần cùng với *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* đã mở ra cho trẻ thơ một thế giới với nhiều gam màu, cung bậc cảm xúc riêng qua điểm nhìn của một cậu bé con mười tuổi. Ở đó không chỉ đơn thuần là một thế giới hoàn toàn cổ tích mà cũng rất thực tế. Một thế giới rất đời thường đem đến nhiều bài học bổ ích cho trẻ thơ bằng chính sự trong trẻo, ngây thơ, mơ mộng và cũng bằng chính sự trải nghiệm, tự rút ra giá trị bản thân, giá trị cuộc sống của các em.

Từ khóa: điểm nhìn trần thuật trong tự sự, *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*, truyện thiếu nhi, Nguyễn Ngọc Thuần...

RÈN LUYỆN CÁCH LIÊN KẾT ĐÔI CÂU CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ

ThS. Đặng Phan Quỳnh Dao

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Bài nghiên cứu đề cập đến việc rèn luyện cách liên kết đôi câu cho học sinh THCS thông qua một số dạng bài tập. Những vấn đề chính được trình bày trong bài nghiên cứu là cơ sở lí luận, hệ thống bài tập và cách hướng dẫn thực hiện.

Bài viết phần nào giúp giáo viên trong cách dạy và học liên kết đôi câu trong văn bản, đồng thời trên một phương diện nào đó giúp các em rèn luyện được năng lực viết câu văn đúng, viết câu văn hay trong quá trình làm văn.

Từ khóa: Bài tập, giáo viên, học sinh, hướng dẫn thực hiện, liên kết đôi câu...



RÈN LUYỆN CÁCH LIÊN KẾT ĐÔI TRONG CÂU CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

ThS. Đặng Phan Quỳnh Dao

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Bài nghiên cứu hướng đến vấn đề rèn luyện cách liên kết đôi trong câu cho học sinh THCS thông qua một số dạng bài tập. Nội dung nghiên cứu đi từ cơ sở lí luận, hệ thống bài tập và cách hướng dẫn thực hiện. Kết quả nghiên cứu phần nào giúp giáo viên trong dạy học liên kết đôi trong câu trên văn bản, đồng thời giúp các em học sinh THCS rèn được năng lực viết câu văn đúng, hay trong quá trình làm văn.

Từ khóa: Bài tập, giáo viên, học sinh, hướng dẫn thực hiện, liên kết đôi câu...

CA VĂN THỈNH VỚI VIỆC BẢO TỒN KÍ ỨC VĂN HÓA, VĂN HỌC NAM BỘ

ThS. Lê Sỹ Đồng, Khoa KHXH&NV

TS. Nguyễn Văn Đông, Khoa Sư Phạm

Tóm tắt:

Ca Văn Thỉnh không chỉ là một nhà Cách Mạng mà còn là nhà nghiên cứu văn hóa và văn học Nam Bộ. Ngay từ trước 1945, ông đã có không ít bài nghiên cứu về đất và người Nam Bộ đăng trên Đại Việt tập chí. Cũng kể từ đó, những công trình nghiên cứu của ông về vùng đất này ngày một dày thêm. Chúng tôi sau khi khảo sát những công trình và di cảo của Ca Văn Thỉnh, đã nhận thấy rằng, Ca Văn Thỉnh dành cả cuộc đời mình nghiên cứu văn hóa văn học Nam Bộ không ngoài mục đích gì khác là để bảo tồn những nét đẹp truyền thống của dân tộc. Trong bài viết này, chúng tôi chú ý đến những khía cạnh mà Ca Văn Thỉnh muốn hướng đến như: Bảo tồn kí ức Nam Bộ thông qua việc nghiên cứu văn học Nam Bộ; Bảo tồn kí ức Nam Bộ với việc dựng lại quá trình xây dựng đất Nam Bộ, và hình thành cốt cách người Nam Bộ; Bảo tồn kí ức Nam Bộ để phát huy hào khí Đồng Nai, đoàn kết dân tộc. Chúng tôi hi vọng, bài viết sẽ gợi thêm cách thức về việc bảo tồn kí ức về văn hóa, văn học Nam Bộ nói riêng, và văn hóa Việt Nam nói chung.

Từ khóa: văn hóa, văn học, Nam bộ, bảo tồn kí ức...



KIỀU THANH QUẾ VỚI KHUYNH HƯỚNG PHÊ BÌNH MARXIST

ThS. Trần Thị Mỹ Hiền

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Phê bình Marxist là một trong những khuynh hướng văn học đóng vai trò chủ đạo trong nền nghiên cứu, lý luận, phê bình văn học Việt Nam giai đoạn 1900-1945. Thông qua cuộc tranh luận “nghệ thuật vị nghệ thuật hay nghệ thuật vị nhân sinh”, lý thuyết của khuynh hướng phê bình này có dịp phát triển sâu rộng trong đời sống văn học. Kiều Thanh Quế là một cây bút nghiên cứu lý luận, phê bình văn học nổi bật ở Nam Bộ giai đoạn này. Trong sự nghiệp nghiên cứu lý luận, phê bình của mình, bên cạnh các khuynh hướng phê bình phương Tây mới du nhập vào Việt Nam lúc bấy giờ như khuynh hướng phê bình tiểu sử, khuynh hướng phê bình văn hóa – lịch sử, khuynh hướng phê bình phân tâm học, ...Kiều Thanh Quế đã dành sự chú ý đáng kể cho khuynh hướng phê bình Marxist. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ giới thiệu sơ lược về khuynh hướng phê bình Marxist đồng thời trình bày sự tiếp nhận của Kiều Thanh Quế đối với khuynh hướng phê bình này từ phương diện lý thuyết và phương diện ứng dụng phê bình.

Từ khóa: Kiều Thanh Quế, Phê bình Marxist...

**NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO
SINH VIÊN SƯ PHẠM NHÓM NGÀNH KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**

*ThS. Đặng Thị Hòa
Khoa KHXH&NV*

Tóm tắt:

Trong xu thế hội nhập và phát triển, những năm gần đây vấn đề đào tạo nguồn nhân lực ngành sư phạm nói chung và nhóm ngành khoa học xã hội và nhân văn nói riêng đã và đang trở nên cấp thiết. Để đáp ứng những yêu cầu ngày càng cao của xã hội về nguồn nhân lực thì ngành giáo dục có vai trò ngày càng lớn. Trong đó lĩnh vực đào tạo sư phạm - nền tảng trong hệ thống giáo dục, đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong đào tạo những tài năng. Bài viết đề cập đến thực trạng đào tạo sinh viên sư phạm nhóm ngành khoa học xã hội và nhân văn tại Trường Đại học Thủ Dầu Một và trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên của nhà trường trong thời đại mới để đáp ứng tốt nguồn nhân lực sư phạm cho tỉnh Bình Dương nói riêng và vùng Đông Nam Bộ nói chung.

Từ khóa: giải pháp, nhân văn, sư phạm, đào tạo...



**NHỮNG NÉT NỔI BẬT TRONG NGHỆ THUẬT TIỂU THUYẾT VIẾT VỀ
ĐỀ TÀI CHIẾN TRANH CỦA KHUẤT QUANG THỤY**

*ThS. Đặng Thị Hòa
Khoa KHXH&NV*

Tóm tắt:

Khuất Quang Thụy là một trong những tác giả tiêu biểu của dòng văn học viết về đề tài chiến tranh sau 1975. Tiểu thuyết của ông thu hút bạn đọc bởi bức tranh đa chiều về hiện thực và con người và ngòi bút Khuất Quang Thụy còn lôi cuốn chúng ta với những đổi mới về nghệ thuật khi viết về đề tài chiến tranh. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi sẽ đi sâu tìm hiểu về những nét nổi bật trong nghệ thuật tiểu thuyết viết về đề tài chiến tranh của nhà văn như cốt truyện, điểm nhìn trần thuật, ngôn từ và giọng điệu. Bởi ở mỗi nét nghệ thuật đó, tác giả lại có những đổi mới và sáng tạo riêng nhằm thể hiện tốt nhất những dụng ý nghệ thuật của mình.

Từ khóa: Khuất Quang Thụy, tiểu thuyết, cốt truyện, điểm nhìn trần thuật...

CÁI HÀI CARNAVAL TRONG “ĐỒNG QUÊ” CỦA PHI VÂN

ThS. Nguyễn Thị Như Nguyệt

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt :

Phi Vân là một hiện tượng đặc biệt của văn học Nam bộ. Đồng quê chính là tác phẩm thành công nhất trong sự nghiệp sáng tác của ông và cũng thể hiện rõ nét dấu ấn của người con vùng đất Cà Mau này. Cái hài trong các phóng sự ngắn của Đồng quê mang nhiều yếu tố nội dung và hình thức của cái hài carnival, cái hài dân gian nhẹ nhàng mà sâu sắc.



PHONG CÁCH THƠ TRƯƠNG NAM HƯƠNG

ThS. Nguyễn Thị Như Nguyệt

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Cá tính sáng tạo từ lâu đã là nhân tố không thể thiếu để làm nên phong cách của nhà nghệ sĩ. Đối với thơ ca – nghệ thuật đòi hỏi năng lực cảm thụ nhiều nhất, điều này càng trở nên quan trọng. Phong cách suy cho cùng là nét riêng, nét độc đáo ở mỗi tác giả được thể hiện trong mỗi tác phẩm và những nét riêng ấy lại được biểu hiện thông qua nghệ thuật sử dụng (hay là cách thức sử dụng) ngôn từ. Tìm hiểu thơ Trương Nam Hương chúng ta có thể thấy được phong cách thơ của chính tác giả. Do vậy, bài viết này tập trung giải quyết hai vấn đề: một là, khái quát các phương thức tu từ được sử dụng trong sáng tác của Trương Nam Hương; hai là, thông qua việc phân tích một phương thức tiêu biểu, làm rõ phong cách sáng tác của nhà thơ.

Từ khóa: Phong cách thơ Trương Nam Hương, phong cách tác giả, phương thức tu từ, Trương Nam Hương...

YẾU TỐ KỶ ẢO TRONG TIỂU THUYẾT MẢNH ĐẤT LẮM NGƯỜI NHIỀU MA CỦA NGUYỄN KHẮC TRƯỜNG

ThS. Ngô Thị Kiều Oanh

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Nguyễn Khắc Trường là một trong những nhà văn tiêu biểu cho văn học Việt Nam sau 1975. Với tác phẩm *Mảnh đất lắm người nhiều ma*, ông đã cho người đọc thấy một phong cách rất riêng cùng một thi pháp truyện độc đáo. Ở bài viết này, chúng tôi tập trung vào hai khía cạnh trong *Mảnh đất lắm người nhiều ma* là yếu tố kì ảo trong cái chết, và yếu tố kì ảo được biểu hiện trong không gia, thời gian. Từ đó, chúng tôi hi vọng góp thêm một góc nhìn về thi pháp viết truyện của Nguyễn Khắc Trường.

Từ khóa: Nguyễn Khắc Trường, *Mảnh đất lắm người nhiều ma*, kì ảo...



CHẤT THƠ TRONG TRUYỆN NGẮN THẠCH LAM

ThS. Ngô Thị Kiều Oanh

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Thạch Lam là một trong những nhà văn tiêu biểu của văn học Việt Nam đầu thế kỉ XX. Văn chương của ông có chất giọng rất riêng không lẫn vào đâu được – đó là chất giọng trữ tình, nhẹ nhàng và sâu lắng. Có được điều đó, chính là việc Thạch Lam đã đưa chất thơ vào trong những câu văn chân dị. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung làm rõ chất thơ ở ba khía cạnh: Ý vị ngọt ngào, Chất lãng mạn, Chất thơ trong cảnh vật với hi vọng góp thêm một góc nhìn về truyện ngắn của Thạch Lam.

Từ khóa: Thạch Lam, truyện ngắn, chất thơ...

BẤT LỊCH SỰ - MỘT KHÍA CẠNH NGHIÊN CỨU CỦA DỤNG HỌC

TS. Phan Thị Thanh Thủy

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Trong thực tế vẫn luôn tồn tại các cuộc giao tiếp vượt ra khỏi khuôn khổ của nguyên tắc lịch sự, chúng thể hiện một mặt đối lập với lịch sự, đó là bất lịch sự. Ở Việt Nam hiện nay, xu hướng nghiên cứu bất lịch sự như một phản đề hầu như chưa được giới thiệu. Bài viết này giới thiệu về bất lịch sự trong nghiên cứu Ngữ dụng học.

Từ khóa: hội thoại, lịch sự, bất lịch sự, tiếng Việt, ngữ dụng học...



BÀN VỀ CÂU NGÔN HÀNH THỈNH CẦU TRONG TIẾNG VIỆT

ThS. Đinh Thị Thu Phương

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Câu ngôn hành thỉnh cầu là một hiện tượng đặc biệt của ngôn ngữ bởi vì khi được phát ngôn, ý định cầu xin của chủ thể phát ngôn vừa được truyền đi một cách trực tiếp, hành động van xin cũng đồng thời được thực hiện xong. Bài viết này khảo sát câu ngôn hành thỉnh cầu trong tiếng Việt để rút ra các vị từ ngôn hành thỉnh cầu, các cấu trúc ngữ pháp – ngữ nghĩa của lời thỉnh cầu và một số lưu ý về mặt ngữ dụng trong việc tạo lập một lời thỉnh cầu.

Từ khóa: Câu ngôn hành, phát ngôn thỉnh cầu, thỉnh cầu, tiếng Việt...

DIỆN MẠO VĂN HỌC PHƯƠNG TÂY TRÊN ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ

TS. Tạ Anh Thư

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Đông Dương tạp chí (1913-1919) xuất hiện như một nỗ lực nhằm quảng bá nền khoa học phương Tây đến với người Việt thông qua việc dịch thuật chọn lọc. Có thể nói rằng, đội ngũ dịch giả của Đông Dương tạp chí là những nhà tiên phong trong lĩnh vực dịch thuật ở Bắc kỳ. Từ phong trào dịch thuật văn học phương Tây mà Đông Dương tạp chí gây dựng, đội ngũ dịch giả ở Bắc kỳ đã mau chóng phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng, đóng góp lớn cho công cuộc hiện đại hóa nền văn học nước nhà giai đoạn đầu thế kỷ XX. Diện mạo của văn học phương Tây trên Đông Dương tạp chí có một bản sắc khác hẳn những tờ báo quốc ngữ ở Nam bộ trước đó. Bài viết đề cập đến quan điểm lựa chọn tác giả và tác phẩm văn học phương Tây của Ban Biên tập Đông Dương tạp chí, đồng thời chỉ ra những tác giả tiêu biểu và thể loại chính của tờ báo này^(**).

Từ khóa: Đông Dương tạp chí, Nguyễn Văn Vĩnh, Dịch thuật văn học, Văn học phương Tây, Văn học quốc ngữ...



CHỦ TRƯỞNG HIỆN ĐẠI HOÁ VĂN HOÁ DÂN TỘC CỦA ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ

TS. Tạ Anh Thư

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Đông Dương tạp chí đóng vai trò rất quan trọng trong việc truyền bá văn hóa Đông – Tây thông qua con đường khảo cứu và dịch thuật. Bằng việc sử dụng các phương thức mới từ phương Tây, thông qua các bài viết đa dạng ở các lĩnh vực, tạp chí đã hướng người Việt Nam đến việc tìm lại một bản sắc Việt riêng biệt và xây dựng một hình thức mới cho chủ nghĩa yêu nước khá gần với mô hình cộng hoà Pháp.

Từ khoá: Đông Dương tạp chí, Chữ quốc ngữ, Nguyễn Văn Vĩnh...

TÍNH QUY PHẠM VÀ BẤT QUY PHẠM TRONG THƠ HỒ XUÂN HƯƠNG

ThS. Nguyễn Thị Thủy

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Bài viết nhìn nhận tính quy phạm và bất quy phạm trong thơ Hồ Xuân Hương để chỉ ra những khác biệt và cá tính trong phong cách sáng tác. Đồng thời chỉ ra sự thay đổi trong thi pháp sáng tác giai đoạn nửa cuối thế kỷ 18.

Từ khóa: Hồ Xuân Hương, Thi pháp văn học trung đại, quy phạm, bất quy phạm...



THỬ ĐI VÀO TÌM HIỂU NHỮNG ÁM ẢNH TÍNH DỤC TRONG “CÁNH ĐỒNG BẤT TẬN” CỦA NGUYỄN NGỌC TƯ

ThS. Võ Thị Thanh Tùng

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Phân tâm học là một trong những trào lưu tư tưởng lớn của thế kỷ XX. Phân tâm học cổ điển nhấn mạnh nhiều đến các ham muốn tính dục, đến việc khám phá những xung năng, các khuynh hướng cơ bản, như là cội nguồn của các động cơ chi phối hành vi con người. Một trong những biểu hiện cụ thể của phân tâm học trong “Cánh đồng bất tận” là sự ám ảnh tính dục trong hành vi của các nhân vật. Lấy nhục dục làm cứu cánh để trốn chạy cảm giác cô đơn, các nhân vật trong “Cánh đồng bất tận” do đó, đáng thương nhiều hơn đáng trách. Tác phẩm gióng lên hồi chuông cảnh tỉnh, hãy thay đổi môi trường sống để con người có cơ hội được trở về và sống đúng với bản chất của hai chữ CON NGƯỜI.

Từ khóa: Cánh đồng bất tận, Nguyễn Ngọc Tư, Phân tâm học, tính dục...

SỰ CHI PHỐI CỦA TÍNH CHẤT LUẬN ĐỀ TRONG TRUYỆN NGẮN MA VĂN KHÁNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

ThS. Nguyễn Thị Thanh Xuân
Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Một trong những đặc điểm nổi bật đặc sắc của truyện ngắn Ma Văn Kháng là xem luận đề như là hạt nhân của kết cấu. Bài viết đi sâu phân tích sự chi phối rất mạnh của tính luận đề đến cách đặt tên tác phẩm và phối trí các tình tiết, sự kiện làm nổi bật “tính công khai bộc lộ chủ đề và sự cố ý tô đậm chân dung tính cách nhân vật”. Bởi vậy người đọc đến với tác phẩm của Ma Văn Kháng luôn cảm thấy hấp dẫn thích thú vì được lĩnh hội từ đây những chiêm nghiệm triết lý nhân sinh sâu sắc.

Từ khóa: Luận đề, truyện ngắn, Ma Văn Kháng, thời kỳ, đổi mới...



TỪ QUÊ LÊN PHỐ: XU HƯỚNG TÁI CẤU TRÚC CỘNG ĐỒNG CỦA LAO ĐỘNG KHMER Ở BÌNH DƯƠNG

ThS. Lê Anh Vũ
Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Từ những dữ liệu định tính trong quá trình điền dã dài ngày ở cộng đồng, bài viết tập trung phân tích trải nghiệm của lao động Khmer nhập cư về cách thức tổ chức cộng đồng và quan hệ xã hội ở quê nhà cũng như tại nơi ở mới. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc cư trú thành cộng đồng dựa theo hệ thống thân tộc - dòng hương và cố gắng duy trì bản sắc văn hóa như là một chiến lược sống để ứng phó với những khó khăn khi mưu sinh trên đất khách.

Từ khóa: lao động nhập cư, cấu trúc cộng đồng, hệ thống thân tộc – dòng hương...

CÁC GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN CÂY BƠ THEO HƯỚNG BỀN VỮNG Ở TỈNH ĐẮK NÔNG

ThS. Phan Văn Trung

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Tỉnh Đắk Nông có nhiều tiềm năng phát triển cây ăn quả như mít, sầu riêng, cam...đặc biệt là cây bơ. Tuy nhiên, trong những năm qua do biến động thị trường, vốn đầu tư, quy mô sản xuất nhỏ, dịch bệnh...đã ảnh hưởng lớn đến sự biến động về diện tích, năng suất, chất lượng và doanh thu của cây bơ trên địa bàn Tỉnh. Vì vậy, phân tích rõ tiềm năng và thực trạng, đề xuất các giải pháp hướng tới phát triển bền vững cây bơ là việc làm cần thiết. Bài viết này sử dụng phương pháp thu thập, phân tích, xử lý tư liệu và phương pháp phân tích hệ thống làm rõ lợi thế, hiện trạng phát triển cây bơ ở tỉnh Đắk Nông. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp góp phần đẩy mạnh phát triển cây bơ theo hướng bền vững ở địa bàn nghiên cứu.

Từ khóa: Giải pháp, cây bơ, bền vững, tỉnh Đắk Nông...



TÍN NGƯỠNG THỜ THÀNH HOÀNG CỦA NGƯỜI VIỆT Ở VÙNG TÂY NAM BỘ

ThS. Lê Thị Ninh

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Tín ngưỡng Thành Hoàng ở Tây Nam bộ là sự tiếp tục phát triển của dòng chảy tín ngưỡng này từ Bắc vào Nam. Tuy nhiên, trong không gian địa lý, với bối cảnh lịch sử – xã hội khác biệt, tín ngưỡng thờ Thành Hoàng cùng những thiết chế liên quan đã có những biến đổi. Để nhận diện những đặc trưng riêng của tín ngưỡng thờ Thành Hoàng ở vùng Tây Nam Bộ, chúng tôi xem xét từ ba góc độ: từ chủ thể văn hóa, nhằm chỉ ra tâm thức của người Việt ở Tây Nam Bộ đối với sự hiện diện của vị thần bảo hộ trong cuộc sống; từ lịch sử – văn hóa, nhằm chỉ ra quá trình hình thành phát triển của tục thờ thần Thành Hoàng; và từ địa – văn hóa, nhằm chỉ ra ảnh hưởng của môi trường sinh thái, cơ cấu dân cư phương thức sản xuất đối với tục thờ thần Thành Hoàng.

Từ khóa: Thành Hoàng, văn hóa tín ngưỡng, Tây Nam Bộ, người Việt...

TÍNH TRỌNG NGHĨA – MỘT TRONG NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CA DAO, DÂN CA NAM BỘ

ThS. Nguyễn Thị Thúy Vy
Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Tính trọng nghĩa là một khái niệm phản ánh mối quan hệ xã hội, đề cao tinh thần trách nhiệm và hành vi đạo đức một cách vô vị lợi. Với tư cách là một trong những giá trị đạo đức nền tảng, “trọng nghĩa là thái độ ứng xử của người Việt Nam nói chung chứ không chỉ riêng của người Việt Tây Nam bộ. Tuy nhiên, do điều kiện tự nhiên, lịch sử, xã hội đặc thù của Tây Nam bộ, tính trọng nghĩa đã trở thành một trong những giá trị quan trọng nhất và mang tính đặc trưng trong tính cách của con người nơi đây.

Là một phương tiện phản ánh đời sống một cách chân thật và hấp dẫn, ca dao dân ca sớm đã được người dân Tây Nam bộ sử dụng để phản ánh nhận thức của họ về các vấn đề tự nhiên, xã hội cũng như chính tính cách của mình. Bằng việc tìm hiểu nhận thức của người Tây Nam bộ về các vấn đề tự nhiên, về nhân sinh quan, đạo đức quan mà họ phản ánh trong ca dao dân ca, chúng ta có thể phác họa được bức tranh đặc thù về tính trọng nghĩa của người Việt Tây Nam Bộ.

Từ khóa: Tính trọng nghĩa, Nam bộ, Ca dao, Dân ca...



NHÌN LẠI QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT - PHÁP (2000 - 2018)

TS. Nguyễn Hoàng Huế
Khoa KHXHNV

Tóm tắt:

Mối quan hệ ngoại giao Việt Nam - Cộng hòa Pháp được thiết lập kể từ năm 1973. Kể từ đó đến nay, quan hệ hai nước đã phát triển trên hầu khắp các lĩnh vực, từ chính trị, quốc phòng, an ninh đến kinh tế, thương mại, khoa học - kỹ thuật, giáo dục - đào tạo, văn hóa...

Cộng hòa Pháp là một cường quốc hàng đầu về kinh tế, tài chính, khoa học công nghệ ở châu Âu cũng như trên thế giới. Pháp còn là một trong những nước có vai trò quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển của Liên minh Châu Âu, và là một trong những trụ cột hiện nay của liên minh này. Trong giai đoạn (2000 - 2018), quan hệ Việt - Pháp, đặc biệt là quan hệ kinh tế đã có bước phát triển vượt bậc với nhiều hứa hẹn.

Trong bài viết này, chúng tôi tập trung phản ánh thực trạng quan hệ kinh tế Việt Nam – Cộng hòa Pháp trong những năm đầu thế kỷ XXI (những thành tựu đạt được và hạn chế), qua đó đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường quan hệ kinh tế giữa hai nước trong thời gian tới.

Từ khóa: Việt Nam, Cộng hòa Pháp, quan hệ ngoại giao, kinh tế...

CÔNG NHÂN CAO SU BÌNH DƯƠNG TRONG TIẾN TRÌNH HỘI NHẬP CỦA ĐẤT NƯỚC HIỆN NAY

ThS. Vương Quốc Khanh
Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Từ lâu, công nhân cao su Bình Dương luôn là lực lượng tiên phong trong các hoạt động chính trị - xã hội. Nếu trong chiến tranh công nhân cao su Bình Dương đã thể hiện tinh thần bất khuất và khả năng chiến đấu kiên cường, góp phần to lớn cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam thì trong công cuộc hội nhập quốc tế công nhân nơi đây lại chứng tỏ bản lĩnh, quyết tâm và vai trò đặc biệt quan trọng của mình. Ngày nay, trước những vận hội và thách thức mới thì công nhân cao su Bình Dương càng có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với tiến trình “hội nhập quốc tế”. Bài viết góp phần làm rõ “vai trò của công nhân cao su Bình Dương” trong tiến trình “hội nhập quốc tế” của Việt Nam.

Từ khóa: công nhân, hội nhập, cao su...



TÌNH HÌNH SỞ HỮU RUỘNG ĐẤT Ở ĐÔNG NAM BỘ TỪ THẾ KỶ XVII ĐẾN GIỮA THẾ KỶ XIX

ThS. Phan Thị Lý
Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Trong lịch sử chế độ ruộng đất Việt Nam dưới thời phong kiến, tuy về nguyên tắc là toàn bộ đất đai trong nước thuộc quyền sở hữu của nhà vua, song trên thực tế ruộng đất được chia thành các loại hình sở hữu như: sở hữu ruộng đất của nhà nước, ruộng đất công làng xã hay quan điền bản xã; Ruộng đất thuộc sở hữu tư nhân Ruộng đất thuộc sở hữu nửa công nửa tư là ruộng đất thuộc sở hữu riêng của làng.. Các loại hình sở hữu này đều có tồn tại ở Đông Nam Bộ trong giai đoạn từ thế kỷ XVII đến nửa đầu thế kỷ XIX nhưng có những đặc điểm riêng về lịch sử hình thành và tỷ lệ cụ thể. Trên cơ sở phân tích các số liệu về ruộng đất cũng như những tư liệu về chính sách ruộng đất của nhà nước phong kiến, bài viết này sẽ phân tích các loại hình sở hữu và đặc điểm của mỗi loại hình sở hữu ruộng đất ở Đông Nam Bộ.

Từ khóa: Sở hữu ruộng đất, Đông Nam Bộ, thế kỷ XVII, thế kỷ XIX...

CẦN LAO NHÂN VỊ CÁCH MẠNG ĐẢNG TRONG CHÍNH THỂ ĐỆ NHẤT VIỆT NAM CỘNG HÒA 1955-1963

ThS. Phạm Thúc Sơn

Khoa KHXH&NV

Chế Thị Kim Hằng²

Tóm tắt:

Chế độ Đệ nhất Việt Nam Cộng hòa (1955-1963), trong quá trình tồn tại đã tạo ra những chỗ dựa cho chế độ mình. Trong hệ thống những chỗ dựa đó, bên cạnh lực lượng những người đồng hương miền Trung và những người theo Công giáo thì Cần lao Nhân vị Cách Mạng đảng có vai trò quan trọng. Cần lao Nhân vị Cách mạng đảng đã dung hòa giữa yếu tố giáo lý của đạo Thiên chúa và triết học duy tâm Pháp tạo ra cương lĩnh của chính đảng này: Đây là quá trình Công giáo hóa Cần lao Nhân vị Cách mạng đảng. Âm mưu của chính quyền Ngô Đình Diệm là dựa vào lực lượng giáo dân Công giáo di cư. Sau khi được thành lập, đảng này đã phân vùng hoạt động ở các khu vực và còn tạo ra một lực lượng quân đội nhân vị. Cần lao Nhân vị Cách mạng đảng chi phối các lĩnh vực kinh tế, chính trị và xã hội của chế độ Đệ nhất Việt Nam Cộng hòa. Chính vì vậy, chính đảng này có vai trò quan trọng trong chính thể Đệ nhất Việt Nam Cộng hòa.

Từ khóa: Cần lao Nhân vị cách mạng Đảng, Đệ nhất Cộng hòa, Chủ nghĩa duy linh, Chủ nghĩa nhân vị...



DUNG HỢP DÂN TỘC, TÔN GIÁO TRONG CUỘC KHỞI NGHĨA VÕ TRÚ VÀ TRẦN CAO VÂN NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỶ XIX

ThS. Ngô Minh Sang

ThS. Vương Quốc Khanh

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Bài viết không đi sâu tái hiện lại toàn bộ quá trình tập hợp lực lượng, diễn biến cũng như kết quả của cuộc khởi nghĩa Võ Trú và Trần Cao Vân vào những năm cuối thế kỷ XIX ở hai tỉnh Bình Định, Phú Yên. Bằng cách tiếp cận văn hoá, tôn giáo với sự hỗ trợ nhiều phương pháp nghiên cứu liên ngành trong khoa học xã hội hiện nay đi sâu lý giải nhiều vấn đề lý thú về cuộc khởi nghĩa Võ Trú và Trần Cao Vân như sự dung hoà về dân tộc, tôn giáo và lời cuốn số lượng lớn các tầng lớp xã hội khác nhau tham gia. Ngoài ra bài viết còn đi sâu phân tích nhân vật Võ Trú, một lãnh tụ đặc biệt với ngọn cờ “Minh Trai chủ tử” lãnh đạo đồng bào hai tỉnh Bình Định, Phú Yên kháng Pháp. Cuối cùng bài viết đặt vấn đề liệu có sự gặp gỡ giữa phong trào Võ Trú và Trần Cao Vân với các phong trào kháng Pháp mang màu sắc tôn giáo chung ở Việt Nam vào cuối thế kỷ XIX.

Từ khóa: dân tộc, tôn giáo, Võ Trú, Trần Cao Vân...

² Trường Trung Tiểu Học Đức Trí, Thuận Giao, Thuận An, Bình Dương.

KINH NGHIỆM PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THÁI LAN CHO VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ TÂY NGUYÊN

TS. Nguyễn Văn Thắng

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Tây Nguyên vốn là nơi sinh sống lâu đời của các dân tộc Ba-na, Gia-rai, Ê-đê, Mnông, Stiêng, Mạ,... Những năm gần đây, bộ mặt vùng đất đa sắc tộc này đã có những thay đổi đáng kể so với trước, tuy vậy sự phát triển kinh tế nói chung và nông nghiệp nói riêng vẫn trong nhịp độ chậm. So với dân tộc Kinh, mức sống của bà con dân tộc thiểu số vẫn còn có khoảng cách khá xa. Tham chiếu những kinh nghiệm thực tế của Thái Lan trong quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn và bảo vệ môi trường vài thập niên gần đây, nghiên cứu cho thấy sự phù hợp từ các chính sách đến việc triển khai có hiệu quả của người nông dân Thái Lan, từ đó có thể chất lọc vận dụng tại vùng dân tộc thiểu số Tây Nguyên, bao gồm: Chính sách phát triển kinh tế xã hội của Chính phủ Thái Lan; vấn đề chất lượng lao động nông thôn; việc áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; phát triển nông sản có chất lượng tốt, giá trị kinh tế cao; nâng cao ý thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường; thực hiện bảo hiểm nông nghiệp và phát triển du lịch gắn với cộng đồng.

Từ khóa: Sản xuất nông nghiệp, dân tộc thiểu số, nông dân, Tây Nguyên...



VĂN HOÁ VIẾNG MỘ NGƯỜI VIỆT Ở NAM TRUNG BỘ TRONG TẬP TRUYỆN NGẮN XUẤT HÀNH NĂM MỚI CỦA NHÀ VĂN VÕ HỒNG

ThS. Ngô Minh Sang

ThS. Nguyễn Văn Tiến

Khoa KHXH&NV

Tóm tắt:

Tết Nguyên Đán là dịp người Việt thể hiện toàn bộ và sâu sắc nhất về những nghi thức trên, từ việc “tổng cữ nghênh tân” cho đến việc thờ cúng thần linh, lòng tri ân, báo hiếu những người đã khuất, và dịp lễ tết là lúc các thành viên người Việt hoài cổ về tổ tiên qua hoạt động sửa sang phần mộ, thường gọi là tảo mộ hay viếng mộ. Tùy thuộc vào mỗi vùng miền, người Việt có nhiều cách thức và khoảng thời gian tảo mộ khác nhau, có nơi người ta chuẩn bị trước hoặc sau tết, có nơi người ta viếng mộ cả trước và trong ngày tết, dù có khác nhau nhưng tựu chung cho triết lý “sống về mồ về mã” của người Việt. Với dòng suy tư về văn hoá viếng mộ của người Việt đối với ông bà tổ tiên, chúng tôi đề cập triết lý nhân văn sâu sắc này trong tập truyện ngắn Xuất hành năm mới của nhà văn Võ Hồng và thông qua tập truyện ngắn trên nói lên triết lý đặc trưng về văn hóa viếng mộ người Việt trên dải đất Nam Trung Bộ.

Từ khóa: Nhà văn Võ Hồng, người Việt, Nam Trung Bộ, văn hóa viếng mộ...

TỪ SÔNG CẦU ĐẾN TUY HOÀ: SỰ THAY ĐỔI KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở PHÚ YÊN THỜI PHÁP THUỘC (1887 – 1945)

*ThS. Ngô Minh Sang
ThS. Nguyễn Văn Tiến
Khoa KHXH&NV*

Tóm tắt:

Bằng việc phân tích các nguồn tư liệu lưu trữ, công trình nghiên cứu của tác giả người Việt và kết hợp với những biến đổi về địa lý nhân văn, bài viết lý giải sâu nhiều vấn đề làm nổi bật sự dịch chuyển không gian phát triển kinh tế - xã hội ở Phú Yên từ năm 1887 – 1945, cụ thể hơn từ năm 1887 – 1921: trung tâm phát triển kinh tế, văn hoá, giáo dục thuộc về Sông Cầu; từ năm 1921, vị trí này thuộc về Tuy Hoà và kéo dài cho đến ngày hôm nay. Nhân sự kiện Lễ công bố Nghị quyết 42/NQ-CP của Thủ tướng Chính phủ công nhận Sông Cầu trở thành thị xã của tỉnh Phú Yên, chúng tôi, những người nghiên cứu lịch sử muốn gửi bài viết này đến toà soạn cùng với những suy nghĩ nhỏ về tương lai phát triển của đô thị Sông Cầu nói riêng và tỉnh Phú Yên nói chung.

Từ khóa: kinh tế - xã hội, Pháp thuộc, Sông Cầu, Tuy Hoà...



NGHÈO TỪ THU NHẬP ĐẾN DỊCH VỤ XÃ HỘI CƠ BẢN (Nghiên cứu trường hợp lao động nhập cư tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương)

*ThS. Đinh Thị Yến
Khoa Khoa học quản lý*

Tóm tắt:

Trong bài viết này, chúng tôi tiếp cận lý thuyết vốn sinh kế và sử dụng phương pháp điền dã, phỏng vấn sâu để tìm hiểu nguyên nhân di cư, thực trạng đời sống của lao động nhập cư ở thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Kết quả cho thấy, sinh kế thiếu bền vững, đói nghèo là nguyên nhân lao động phổ thông phải rời xa quê hương đến các đô thị lớn để tìm kiếm việc làm. Tại Tp. Thủ Dầu Một, nguồn thu nhập được cải thiện nhưng họ vẫn sống trong cái nghèo - nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

Từ khóa: di cư, dịch vụ xã hội cơ bản, nghèo, thu nhập...

VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ CÔNG NHÂN ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH BÌNH DƯƠNG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2008 - 2018)

ThS. Lê Tuấn Anh
Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Sau 20 năm tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, Bình Dương là một trong những tỉnh, thành phố có tốc độ phát triển kinh tế nhanh và toàn diện theo hướng hiện đại. Đội ngũ công nhân Bình Dương đã có sự trưởng thành về số lượng và chất lượng, giữ vai trò ngày càng quan trọng trong sự phát triển của tỉnh. Bài viết nghiên cứu vai trò của đội ngũ công nhân Bình Dương đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong quá trình thực hiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Từ khóa: vai trò, công nhân, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Bình Dương...



NHỮNG CHUYỂN BIẾN TRONG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỦA CƯ DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG TRONG QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA

ThS. Lê Vy Hào
Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Trong những năm gần đây, quá trình đô thị hóa đã diễn ra mạnh mẽ và đã tác động đến nhiều lĩnh vực của tỉnh Bình Dương trong đó có lĩnh vực văn hóa. Bằng những tư liệu thu thập được từ nhiều nguồn khác nhau, bài viết phân tích những chuyển biến trong đời sống văn hóa của cư dân trên địa bàn tỉnh Bình Dương trên hai phương diện văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần trong quá trình đô thị hóa. Cụ thể, tập trung làm rõ sự biến đổi của các giá trị văn hóa truyền thống trong bối cảnh hội nhập quốc tế và giao lưu cộng cư giữa cư dân bản địa và các cộng đồng mới nhập cư cũng như dưới ảnh hưởng của những chuyển biến về kinh tế - xã hội của Bình Dương trong thời kỳ Đổi mới.

Từ khóa: Văn hóa; đô thị hóa; Bình Dương...

THỰC THI QUYỀN LỰC CHÍNH TRỊ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY – LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

ThS. Nguyễn Hữu Hào
Khoa Khoa học quản lý
*ThS. Trần Huy Sen***

Tóm tắt:

Quá trình toàn cầu hóa đã đưa xã hội loài người phát triển vượt bậc, nhiều vấn đề mặc dù vẫn giữ nguyên bản chất vốn có của nó nhưng cũng đã có những thay đổi dần theo xu hướng chung của xã hội hiện đại, trong đó có quyền lực chính trị. Ở bất kỳ xã hội nào khi đã có nhà nước, quyền lực chính trị về bản chất đều mang tính giai cấp. Ở Việt Nam, sau hơn 30 năm đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đổi mới tư duy chính trị, đặc biệt từng bước đổi mới nhận thức về chủ nghĩa xã hội, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, về mô hình kinh tế, về phát huy dân chủ trong hoạt động và phát triển kinh tế. Bài viết tập trung nhấn mạnh tầm quan trọng của thực thi quyền lực chính trị ở Việt Nam trong các lĩnh vực của xã hội.



TỶ LỆ GÓP VỐN CỦA THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ

ThS. Trương Thế Minh
Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Quy định về tỷ lệ góp vốn của thành viên HTX nhằm khẳng định rõ bản chất của HTX là đem lại lợi ích cho thành viên, hoạt động của HTX không phải mục tiêu chính là đem lại lợi nhuận cho HTX như hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, thực hiện quy định về tỷ lệ góp vốn trong thực tiễn vẫn còn một số hạn chế bất cập và chưa phù hợp trong nền kinh tế thị trường hiện nay.

Từ khóa: hợp tác xã (HTX), tỷ lệ góp vốn, thành viên HTX

** Trường THPT Đức Linh – Bình Thuận

QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN HƯỞNG DỤNG

ThS. Lê Văn Dũng

Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Trên cơ sở quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 (BLDS 20015), tác giả tập trung phân tích, đánh giá một số hạn chế, bất cập của các quy định về quyền hưởng dụng, từ đó đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định đó sao cho chủ sở hữu và chủ thể có quyền khác đối với tài sản có thể khai thác tối đa các lợi ích tài sản mang lại.

Từ khóa: Quyền hưởng dụng; Hưởng dụng; Quyền khác đối với tài sản; Quyền tài sản.



THỰC TIỄN VỀ QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGƯỜI NƯỚC NGOÀI TẠI KHU VỰC ĐÔNG NAM BỘ - THAM KHẢO MÔ HÌNH QUẢN LÝ CỦA SINGAPORE

ThS. Đoàn Thị Ánh Ngọc

Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Bài viết này trình bày khuôn dạng của một báo cáo để được in ấn trong Kỷ yếu Ngày hội Khoa học cán bộ, giảng viên trẻ và học viên cao học lần I – năm 2017. Phần Tóm tắt được viết với font chữ Times New Roman, 12 pt, Italic và Bold cho cụm từ Tóm tắt.

Từ khóa: lao động người nước ngoài, giấy phép lao động, Singapore, Sở Lao động Thương Binh Xã hội, Ban quản lý khu công nghiệp.

XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM VÀ SỰ BẢO VỆ CỦA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ

ThS. Nguyễn Khánh Hùng

Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Trẻ em là tương lai của đất nước, là những mầm non cần được chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trong những điều kiện tốt nhất từ phía gia đình, nhà trường và xã hội. Tất cả mọi thiết chế xã hội đều quan tâm và bảo vệ trẻ em trong mọi hoàn cảnh. Pháp luật Việt Nam luôn dành sự quan tâm rất lớn đến trẻ em, xem trẻ em là nguồn hạnh phúc của gia đình, là tương lai của dân tộc, là lớp người kế tục sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời trang bị hành lang pháp lý để bảo vệ trẻ em khỏi sự xâm hại, đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em.

Từ khóa: trẻ em, xâm hại trẻ em, hành vi xâm hại



CHUYỂN GIAO HỢP ĐỒNG DÂN SỰ - CÓ NÊN “LUẬT HÓA” TRONG BỘ LUẬT DÂN SỰ

ThS. Nguyễn Thị Khánh Ly

Khoa Khoa học Quản lý

Tóm tắt:

Hợp đồng dân sự đóng vai trò đặc biệt trong đời sống xã hội. Vì giao dịch dân sự diễn ra hàng ngày, phục vụ nhu cầu của các chủ thể tham gia, nên việc nhìn nhận, xây dựng pháp luật cho hợp đồng cần được quan tâm thích đáng.

Trong bối cảnh hiện nay, khi xã hội ngày càng phát triển mạnh thì sự giao lưu dân sự cũng phát triển ở tần suất cao hơn, sâu rộng hơn. Dẫn đến xuất hiện những giao dịch dân sự mà pháp luật chưa dự liệu, điều chỉnh kịp thời hoặc đã dự liệu, điều chỉnh một cách rời rạc, độc lập trong các văn bản pháp luật chuyên ngành. Khiến cho việc thực hiện pháp luật lúng túng, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của xã hội. “Chuyển giao hợp đồng dân sự” là một trong những vấn đề ấy.

Vì là một quan hệ, một nhu cầu của xã hội, dẫn cho pháp luật chưa điều chỉnh thì nó vẫn tồn tại và ngày càng phát triển. Thế nên, để mối quan hệ này vận hành, phát triển một cách có trật tự, theo đúng định hướng của Nhà nước thì pháp luật cần có sự nhìn nhận tương xứng, dự liệu nó một cách bao quát và điều chỉnh theo guồng phát triển chung của giao lưu dân sự. Tất cả nhằm tạo điều kiện cho giao dịch dân sự được lưu thông một cách tốt nhất.

**TỘI LẬY TRUYỀN HIV CHO NGƯỜI KHÁC
THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM**

*ThS. Chu Thị Hương
Khoa Khoa Khoa học quản lý*

Tóm tắt:

Bài viết phân tích dấu hiệu pháp lý của tội lây truyền HIV cho người khác theo quy định của pháp luật hình sự Việt Nam. Sau đó, tác giả nêu ra một số kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội lây truyền HIV cho người khác.

Từ khóa: Lây truyền HIV cho người khác, truyền HIV cho người khác, Điều 148 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, HIV/AIDS.



**THỰC TIỄN THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG LẬP ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP TỈNH THEO LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY
PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2015**

*ThS. Ung Thị Ngọc Nhung
Khoa Khoa học quản lý*

Tóm tắt:

Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 09 ngày 22 tháng 6 năm 2015 (sau đây gọi tắt là Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2016. Luật có nhiều điểm mới trong việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước, ở cả trung ương và địa phương. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số vấn đề bất cập, khó khăn trong việc thực hiện một số quy định pháp luật liên quan đến việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật dưới hình thức Nghị quyết (sau đây gọi tắt là NQ) của Hội đồng nhân dân (sau đây gọi tắt là HĐND) cấp tỉnh.

Từ khóa: “HĐND”; “Nghị quyết”; “xây dựng”; “ban hành”

ĐỐI THOẠI TRONG VỤ ÁN HÀNH CHÍNH VỚI SỰ RA ĐỜI CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TẠI TÒA ÁN

ThS. Nguyễn Thị Hồng Trang
Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Từ khi Luật Tố tụng hành chính (LTTHC) năm 2015 có hiệu lực pháp luật (ngày 01/7/2016) số lượng các vụ án hành chính mà Tòa án phải thụ lý giải quyết ngày càng nhiều. Quy định về đối thoại trong quy trình giải quyết án hành chính đã tạo điều kiện cho các bên tranh chấp nhìn nhận lại vụ việc. Kết quả, người bị kiện đã hủy quyết định hành chính (QĐHC) bị kiện hoặc người khởi kiện họ đã rút đơn khởi kiện. Thế là vụ án đã kết thúc mà không cần Tòa án phải mở phiên tòa xét xử và việc thi hành án hành chính sau đó rất thuận lợi. Nhận thấy tầm quan trọng của hoạt động đối thoại, thời gian gần đây Tòa án đã đẩy mạnh hoạt động đối thoại bằng việc thực hiện thí điểm tổ chức Trung tâm hòa giải, đối thoại tại một số Tòa án nhân dân (TAND) hai cấp và TAND tối cao đã xây dựng dự thảo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án dự kiến sẽ được Quốc hội thảo luận vào kỳ họp thứ 8 (dự kiến tháng 10 năm 2019) và đến tháng 05 năm 2020 Quốc hội sẽ thảo luận lần thứ 2 và thông qua. Bài viết này sẽ phân tích làm rõ những điểm mới về đối thoại trong giải quyết vụ án hành chính mà Trung tâm hòa giải, đối thoại thực hiện so với những quy định về đối thoại trong LTTHC năm 2015.

Từ khóa: Đối thoại, vụ án hành chính, Trung tâm hòa giải, đối thoại, tố tụng hành chính



HỘI NGHỊ CHỦ NỢ THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT PHÁ SẢN HIỆN HÀNH

Cao Thị Thùy Như
Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Hội nghị chủ nợ là một giai đoạn quan trọng trong quy trình giải quyết phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Luật phá sản hiện hành đã có một chương riêng điều chỉnh về Hội nghị chủ nợ. Tuy nhiên, các quy định này vẫn còn một số vấn đề vướng mắc cần được xem xét để sửa đổi, bổ sung thêm. Bài viết sẽ làm rõ các quy định của pháp luật phá sản hiện hành về Hội nghị chủ nợ, đồng thời đưa ra một số quan điểm cá nhân nhằm hoàn thiện các quy định này.

Từ khóa: phá sản, hội nghị chủ nợ

QUY ĐỊNH VỀ ĐẠI DIỆN TẠI LUẬT DOANH NGHIỆP NĂM 2014

ThS. Nguyễn Thị Hoàng Yến

Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Luật doanh nghiệp năm 2014 quy định về các loại hình doanh nghiệp cơ bản, bao gồm có: Doanh nghiệp tư nhân, Công ty Trách nhiệm hữu hạn, Công ty Cổ phần, Công ty Hợp danh. Khác với cá nhân, doanh nghiệp là một tổ chức nên mọi hoạt động của doanh nghiệp đều cần và đều phải được thực hiện thông qua hành vi của bên đại diện cho doanh nghiệp. Xoay quanh quy định về vấn đề đại diện cho doanh nghiệp, tác giả làm rõ các loại hình đại diện, hậu quả pháp lý phát sinh khi xác lập, thực hiện các hợp đồng/giao dịch mà không có quyền đại diện, vượt quá phạm vi đại diện và một vài vướng mắc còn tồn tại trong quy định chung về đại diện

TỪ KHÓA: Đại diện, Quyền đại diện, Xác lập hợp đồng hoặc giao dịch không có quyền đại diện, vượt quá phạm vi đại diện



QUY ĐỊNH ĐÌNH CÔNG BẤT HỢP PHÁP THEO BỘ LUẬT LAO ĐỘNG NĂM 2012 DƯỚI GÓC ĐỘ BẢO ĐẢM QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Trương Thị Thanh Trúc

Ngô Thiên Vân

Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Đình công là quyền quan trọng của người lao động, là “vũ khí” cuối cùng mà người lao động sử dụng khi tranh chấp lao động tập thể không được giải quyết thỏa đáng. Tuy nhiên, người lao động cần thực hiện các cuộc đình công theo quy định của pháp luật để đảm bảo tính hợp pháp của cuộc đình công nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của mình, tránh gây ra thiệt hại cho bản thân người lao động cũng như quyền và lợi ích chính đáng của người sử dụng lao động và nền kinh tế quốc gia. Để xem xét tính hợp pháp của cuộc đình công, pháp luật lao động luôn quy định ranh giới rõ ràng giữa đình công hợp pháp và đình công bất hợp pháp thông qua quy định các trường hợp đình công bất hợp pháp. Pháp luật lao động Việt Nam đã quy định rõ các trường hợp nào là đình công bất hợp pháp tại Điều 215 Bộ luật lao động năm 2012. Bài viết tập trung phân tích thực trạng pháp luật về các trường hợp đình công bất hợp pháp, đồng thời so sánh đối chiếu với một vài hệ thống pháp luật của một số quốc gia trên thế giới.

Từ khóa: đình công, đình công bất hợp pháp, bảo đảm quyền và lợi ích của người sử dụng lao động, bộ luật lao động

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA PHÁP NHÂN THƯƠNG MẠI TRONG QUÁ TRÌNH CHẤP HÀNH ÁN

ThS. Huỳnh Thị Lệ Kha
Khoa Khoa học Quản lý

Tóm tắt:

Trách nhiệm hình sự của pháp nhân là một vấn đề mới được quy định trong Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Để có thể triển khai thi hành các quy định này, ngoài việc ban hành Bộ Luật Tổ tụng Hình sự năm 2015 để quy định các nội dung có liên quan thì không thể thiếu các quy định về thi hành án hình sự đối với pháp nhân thương mại trong Luật Thi hành án hình sự. Đây cũng là vấn đề được coi là quan trọng nhất trong lần sửa đổi Luật thi hành án hình sự 2010 sắp tới. Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án hình sự 2010 đã quy định vấn đề thi hành án hình sự đối với pháp nhân thương mại thành một chương riêng với những nội dung cụ thể về thi hành đối với các loại hình phạt và biện pháp tư pháp mà Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) quy định, có thể tóm tắt thành các nhóm vấn đề chính như sau: (1) Cơ quan có trách nhiệm trong công tác thi hành án hình sự đối với pháp nhân thương mại; (2) Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan có trách nhiệm thi hành án hình sự đối với pháp nhân thương mại; (3) Quyền và nghĩa vụ của pháp nhân thương mại trong quá trình chấp hành án; (4) Trình tự, thủ tục thi hành các hình phạt và các biện pháp tư pháp đối với pháp nhân thương mại; (5) Cưỡng chế thi hành án hình sự đối với pháp nhân thương mại phạm tội. Bài viết này phân tích những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của pháp nhân thương mại trong quá trình chấp hành án nhằm đưa ra kiến nghị cụ thể góp phần hoàn thiện quy định về vấn đề này để đảm bảo việc thi hành án đạt được mục đích của hình phạt và không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bên có liên quan.

Từ khoá: Thi hành án hình sự đối với pháp nhân thương mại, chấp hành án của pháp nhân thương mại, pháp nhân thương mại phạm tội,....



THỰC TRẠNG ÁN OAN SAI TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ HIỆN NAY – NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

ThS. Nguyễn Tiến Lực
ThS. Nguyễn Khánh Hùng
Khoa khoa học quản lý

Tóm tắt:

Bài viết, tập trung vào một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng **án oan, sai** trong tố tụng hình sự ở nước ta hiện nay, bên cạnh đó, tác giả cũng đưa ra một số nhóm giải pháp nhằm giảm tình trạng **án oan, sai** trong tố tụng hình sự nhằm góp phần hoàn thiện hơn tiến trình cải cách tư pháp ở nước ta hiện nay.

**BẢO VỆ QUYỀN CỦA PHỤ NỮ KHI LY HÔN
THEO LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH VIỆT NAM NĂM 2014**

*Trần Thị Thanh Hằng
Khoa khoa học quản lý*

Tóm tắt:

Về nguyên tắc, pháp luật Việt Nam luôn hướng tới bảo vệ cho những đối tượng yếu thế trong xã hội như người già, trẻ em, phụ nữ ... để đảm bảo họ được những quyền bình đẳng như những đối tượng khác trong xã hội. Nhận thức được những thiệt thòi của người phụ nữ khi ly hôn, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đã có những quy định mang tính kịp thời để hạn chế thiệt thòi cho người phụ nữ.

Trong phạm vi bài viết này, tác giả tập trung tìm hiểu những quy định của pháp luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về bảo vệ quyền của phụ nữ khi ly hôn, cụ thể về: về quyền yêu cầu ly hôn, quyền nuôi con, quyền chia tài sản khi ly hôn, quyền lưu cư khi ly hôn, quyền yêu cầu cấp dưỡng, qua đó tác giả cũng đưa ra những kiến nghị nhằm đảm bảo tốt hơn nữa vấn đề bảo vệ quyền của phụ nữ khi ly hôn.

Từ khóa: ly hôn, bảo vệ quyền của phụ nữ, tài sản, quyền nuôi con.



**LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN PHÁP LUẬT VỀ BIỂN
TẠI VIỆT NAM**

*ThS. Trần Huỳnh
Khoa khoa học quản lý*

Tóm tắt:

Việt Nam là quốc gia có đường bờ biển dài cùng với tài nguyên biển vô cùng lớn. Pháp luật biển của Việt Nam đã có những bước phát triển nhất định nhằm đáp ứng nhu cầu của thực tiễn như gia nhập các Điều ước quốc tế, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các vấn đề liên quan đến biển. Bài viết phân tích về lịch sử hình thành và phát triển pháp luật về biển tại Việt Nam.

Từ khóa: Công pháp quốc tế, Luật Biển Việt Nam.

QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN TRÊN BÁO CHÍ

ThS. Huỳnh Minh Quân

Khoa Khoa học Quản lý

Tóm tắt:

Trong nhà nước pháp quyền, người dân trao các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp (quyền dân chủ đại diện) cũng chỉ nhằm mục tiêu là để nhà nước bảo đảm quyền tối cao – tức quyền con người của nhân dân. Quyền dân chủ đại diện là để bảo vệ quyền dân chủ trực tiếp của nhân dân. Đồng thời, quyền dân chủ trực tiếp sẽ kiểm soát quyền dân chủ đại diện để nó không bị lạm dụng phục vụ cho những mục đích ngoài mục tiêu tối thượng nói trên – chính là “Thượng tôn quyền con người”³. Và quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí được xem như là quan trọng nhất để bảo vệ quyền con người của nhân dân, để kiểm soát ba quyền nhân dân đã trao cho nhà nước nhằm tránh sự lạm quyền và tùy tiện trong việc sử dụng ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp thông qua việc sử dụng phương tiện báo chí để thực hiện quyền tự do ngôn luận.

Quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân được thể hiện ở những nội dung về Quyền tự do tiếp cận báo chí; Quyền trình bày quan điểm; Quyền phê bình đánh giá chính sách công; Quyền không bị kiểm duyệt trái pháp luật; Quyền bình đẳng và không bị phân biệt đối xử; Quyền sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ để nói hoặc viết, bảo vệ quyền khi bị xâm hại.

Từ khóa: Tự do ngôn luận; Tự do báo chí; Tự do biểu đạt; Nhà nước pháp quyền.



BÀN VỀ KHÁI NIỆM ĐỜI SỐNG RIÊNG TƯ, BÍ MẬT CÁ NHÂN, BÍ MẬT GIA ĐÌNH TRONG BỘ LUẬT DÂN SỰ 2015

ThS. Nguyễn Ngọc Thảo Phương

Khoa Khoa học Quản lý

Tóm tắt:

Quyền về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình là một trong những quyền cơ bản của con người, là nền tảng để tôn trọng phẩm giá con người. Các vấn đề đối với đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình đã được Liên hiệp quốc công nhận là quyền con người cần được bảo vệ. Pháp luật của hầu hết các quốc gia đều ghi nhận quyền này. Đối với Việt Nam, những vấn đề về quyền này cần được nghiên cứu đầy đủ để kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định pháp lý cần thiết để điều chỉnh các quan hệ xã hội liên quan đến quyền về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình theo đúng quy luật phát triển nhằm đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại.

Từ khóa: khái niệm, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình

³ <https://tranfami.wordpress.com/2015/08/02/nha-nuoc-phap-quyen-p-5-tu-do-ngon-luan-dung-tren-tam-quyen-phan-lap-dau-hieu-cua-dan-chu/> truy cập ngày 28/03/2019

**HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT NHẪM PHÁT HUY
VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ TRONG VIỆC GIẢI QUYẾT
TRANH CHẤP LAO ĐỘNG TẬP THỂ.**

ThS. Trần Thị Huyền Trang
Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Trong thời gian gần đây, tình trạng tranh chấp lao động xảy ra ngày càng nhiều. Đặc biệt là tranh chấp lao động tập thể. Đây là loại tranh chấp có tính chất phức tạp, có quy mô tổ chức rộng lớn và đòi hỏi phải được giải quyết nhanh chóng, kịp thời. Trong quá trình giải quyết tranh chấp lao động tập thể, công đoàn cơ sở là tổ chức đại diện cho tập thể người lao động, giúp người lao động bảo vệ được những lợi ích chính đáng. Tuy nhiên, trên thực tế, thời gian qua công đoàn cơ sở đã bộc lộ không ít yếu kém trong khâu tổ chức dẫn đến không phát huy được vai trò là đại diện cho người lao động. Phần lớn các tranh chấp lao động tập thể đều do người lao động tự mình giải quyết, đặc biệt người lao động thường tiến hành đình công một cách tự phát mà không có sự lãnh đạo của công đoàn.

Từ khóa: Công đoàn, Tranh chấp lao động, Quan hệ lao động.



**GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÁC HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN CỦA
TÀNG LỚP TRÍ THỨC TRẺ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

ThS. Bùi Hoàng Việt
Khoa Kiến trúc
ThS. Lê Thị Thanh Tuyền
Khoa Khoa học Quản lý

Tóm tắt:

Hoạt động tình nguyện của tầng lớp trí thức trẻ tại TP. Hồ Chí Minh trong thời gian vừa qua đã đạt được rất nhiều thành tích và hiệu quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, bên cạnh những tín hiệu tích cực thì vẫn còn rất nhiều hạn chế khác nhau của hoạt động tình nguyện hiện nay. Do đó, để phát huy hơn nữa những thế mạnh đã đạt được và khắc phục các nhược điểm còn tồn tại, nội dung của tham luận sẽ chủ yếu đưa ra những ý tưởng mang tính chất gợi mở về các giải pháp căn cơ, cụ thể trong vấn đề này như: chính sách, quy định, hiệu quả khai thác các nguồn lực, tuyên truyền và kết nối thông tin, hình thức và nội dung của các chương trình nhằm thúc đẩy hoạt động tình nguyện của đội ngũ trí thức trẻ ngày một hiệu quả hơn.

Từ khóa: Hoạt động tình nguyện, trí thức trẻ, giải pháp hiệu quả, TP. Hồ Chí Minh.

KHẢ NĂNG ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẢI NGHIỆM TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

*ThS. Lê Thị Lan Trâm
Khoa Khoa học quản lý*

Tóm tắt:

Bài viết xoay quanh vấn đề tìm hiểu hoạt động dạy và học qua trải nghiệm được áp dụng trong trường Đại học Thủ Dầu Một như thế nào, trường hợp nghiên cứu cụ thể sinh viên khoa Khoa học quản lý. Xem xét kỹ năng chuyển tải nội dung bài học từ lý thuyết khô khan của giảng viên sang những hoạt động học thông qua các trò chơi, các kỹ năng tìm kiếm thông tin, trình bày bài học qua các dụng cụ học tập...xây dựng nên các buổi học vui vẻ không nhàm chán với lý thuyết khô cứng, chỉ có sự truyền đạt từ giảng viên và sự tiếp nhận một cách bắt buộc từ sinh viên. Từ đó có thể phát triển rộng phương pháp này ra toàn trường, nhằm tạo động lực, khuyến khích niềm yêu thích học tập của sinh viên để mỗi ngày luôn có câu trả lời cho câu hỏi “Đi học có gì vui?”.

Từ khóa: Giáo dục trải nghiệm, khoa khoa học quản lý, sinh viên, giảng viên...



ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2018 VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2019 HUYỆN LONG PHÚ

*Tôn Thất Lộc
Khoa Khoa học Quản lý,
Đại học Trung Thành
Khoa Khoa học Tự nhiên*

Tóm tắt:

Nghiên cứu này trình bày kết quả của công tác lập kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện Long Phú – tỉnh Sóc Trăng. Các chỉ tiêu sử dụng đất chính năm 2019 được đề xuất: Tổng diện tích tự nhiên là 26.372,14 ha bao gồm: (i) Đất nông nghiệp: 21.556,66 ha (giảm 104,19 ha so với hiện trạng năm 2018), chiếm 81,74% diện tích tự nhiên; (ii) Đất phi nông nghiệp là 4.815,48 ha (tăng 104,19 ha so với năm 2018), chiếm 18,26% diện tích tự nhiên và (iii) Đất chưa sử dụng: 0,0 ha, do đã được khai thác triệt để đưa vào sử dụng từ những năm trước đây. Đánh giá hiện trạng và đề xuất kế hoạch sử dụng đất giúp địa phương cập nhật bổ sung những nhu cầu sử dụng đất phát sinh trong năm kế hoạch phục vụ phát triển các ngành kinh tế và các công trình an sinh phúc lợi xã hội.

Từ khóa: kế hoạch sử dụng đất, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng...

CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO: VẤN ĐỀ VÀ GIẢI PHÁP Ở TỈNH BÌNH DƯƠNG HIỆN NAY

ThS. Lê Văn Gấm
Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Từ ngàn xưa cho đến nay, tôn giáo luôn là vấn đề phức tạp và nhạy cảm. Chính sách tôn giáo là một trong những vấn đề quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội (KT-XH) ở nước ta, vì vậy trong thời gian qua luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm sâu sắc và chỉ đạo giải quyết, thể hiện trong việc đề ra các chủ trương, đường lối, chiến lược phát KT-XH của đất nước. Tuy nhiên, thực tiễn lịch sử ở nhiều khu vực và nhiều quốc gia trên thế giới đã cho chúng ta thấy rằng, không có gì gắn kết con người với nhau chặt chẽ như tôn giáo, nhưng có lẽ cũng không có gì gây chia rẽ, phân ly và lòng hận thù một cách đáng sợ như tôn giáo. Từ thực tiễn chính sách tôn giáo ở tỉnh Bình Dương, bài viết xác định một số vấn đề, giải pháp và công cụ chính sách tôn giáo hiện nay.

Từ khóa: Tôn giáo, chính sách tôn giáo; vấn đề, giải pháp và công cụ chính sách tôn giáo; Bình Dương...



HẠN MỨC NHẬN CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP - MỘT QUY ĐỊNH TỒN TẠI NHIỀU BẤT CẬP CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI 2013

ThS. Nguyễn Trường Sơn
Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Luật Đất đai 2013 đã có hiệu lực thi hành hơn 5 năm. Quá trình thi hành, Luật Đất đai 2013 đã bộc lộ một số hạn chế, do đó đã xuất hiện nhiều ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai. Một trong những vấn đề được nghiên cứu, trao đổi, thảo luận nhiều trong thời gian qua chính là vấn đề hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp. Nhiều ý kiến cho rằng quy định về hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp đang là rào cản lớn cho sự phát triển của nền nông nghiệp hàng hóa, làm giảm sức cạnh tranh của nông nghiệp Việt Nam với các nước trên thế giới. Chính sách phân phối đất một cách “cào bằng” thông qua quy định về hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp⁴ đã hết động lực, không còn động lực để cho nông nghiệp phát triển. Tuy nhiên, một số ý kiến lại lo ngại việc nới rộng hoặc xóa bỏ quy định về hạn mức sử dụng đất nông nghiệp có thể làm xuất hiện các “địa chủ mới” và tình trạng “phát canh thu tô” như thời kỳ trước đây ở Việt Nam.

⁴ Quy định về hạn mức giao đất nông nghiệp tại Điều 129 Luật Đất đai 2013 thật ra là một quy định thể hiện chính sách ưu đãi của Nhà nước đối hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp, nó không hẳn là rào cản về mặt pháp lý đối với vấn đề tích tụ ruộng đất như nhiều người nghĩ.

ĐẢM BẢO AN NINH TÀI NGUYÊN NƯỚC LƯU VỰC SÔNG MEKONG: KHUNG KHỔ CHÍNH SÁCH VÀ MỐI QUAN HỆ HỢP TÁC

*ThS. Vũ Quang Huy,
ThS. Nguyễn Khánh Hùng,
ThS. Dương Đình Thảo
Khoa Khoa học quản lý*

Tóm tắt:

An ninh tài nguyên nước là vấn đề sống còn của thế giới trong nhiều thập kỷ tới. Tuy nhiên, hiện nay vấn đề khó khăn là đảm bảo mối quan hệ hợp tác giữa nhóm quốc gia có liên quan trong việc sử dụng nguồn nước có trách nhiệm nhằm hướng tới phát triển bền vững. Lưu vực sông Mekong là một trường hợp nghiên cứu điển hình cho vấn đề này. Bài viết tập trung vào vấn đề chính của việc đảm bảo an ninh tài nguyên nước của lưu vực, bao gồm: khung khổ chính sách và mối quan hệ hợp tác giữa các quốc gia.

Từ khóa: An ninh tài nguyên nước, lưu vực sông Mekong



CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN: VẤN ĐỀ CẤP BÁCH VÀ GIẢI PHÁP HIỆN NAY

*ThS. Lê Văn Gấm
ThS. Vũ Thị Ngọc Bích
Khoa Khoa học quản lý*

Tóm tắt:

Khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV) có nhiệm vụ nghiên cứu các quy luật hình thành và phát triển của xã hội và con người, của mối quan hệ giữa con người với con người, giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội, có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Song, KHXH&NV có phát huy được vai trò quan trọng của nó hay không, điều đó phụ thuộc vào nguồn nhân lực KHXH&NV. Chính vì vậy, chính sách phát triển nguồn nhân lực KHXH&NV ngày càng có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội của mỗi quốc gia. Ở Việt Nam hiện nay, nguồn nhân lực KHXH&NV đang rất cần được quan tâm phát triển để đáp ứng yêu cầu cao của của đất nước trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập toàn cầu. Bài viết xác định vấn đề cấp bách, giải pháp và công cụ chính sách phát triển nguồn nhân lực KHXH&NV ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: Chính sách phát triển, nguồn nhân lực; khoa học xã hội và nhân văn; vấn đề chính sách; giải pháp chính sách.

MỘT SỐ BIỆN PHÁP KÍCH THÍCH TÍNH SÁNG TẠO TRONG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Phạm Nguyễn Lan Phương

Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Sáng tạo là một năng lực vô cùng cần thiết không chỉ với mỗi cá nhân mà còn có ý nghĩa rất lớn đối với sự phát triển của dân tộc và nhân loại. Bằng nhiều biện pháp như: hình thành động cơ và khát vọng sáng tạo; tạo ra sự thử thách; tích cực hóa hoạt động tư duy; khuyến khích những ý kiến mới mẻ, độc đáo; ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực trong quá trình học tập; tiếp xúc với các công trình, sản phẩm sáng tạo của nhân loại là những biện pháp mà giảng viên (GV) sẽ kích thích được tính sáng tạo ở sinh viên (SV).

Từ khóa: Sáng tạo, kích thích tính sáng tạo, biện pháp kích thích tính sáng tạo.



ĐÁNH GIÁ TẢI LƯỢNG Ô NHIỄM CỦA KHU CÔNG NGHIỆP ĐẤT CUỐC XUỐNG HỆ THỐNG SÔNG ĐỒNG NAI QUA HỆ THỐNG SUỐI TÂN LỢI.

ThS. Nguyễn Thanh Tuyền

Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Dựa trên các phương pháp quan trắc và áp dụng các công nghệ, kỹ thuật vào trong phân tích cho thấy: Ở môi trường nước thải, chất lượng nước thải đầu ra đạt chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT, cột A. Về môi trường nước mặt có xuất hiện các chỉ tiêu vượt chuẩn: pH, TSS, BOD₅, COD. Tuy nhiên, các chỉ tiêu trên vượt chuẩn với tỷ lệ thấp.

Đối với môi trường nước thải, các chỉ tiêu sau phân tích cho kết quả đạt hoàn toàn nên không có điểm đặc biệt.

Đối với môi trường nước mặt, kết quả phân tích cho thấy có sự xuất hiện các chỉ tiêu bị vượt: pH, TSS, BOD₅, COD. Theo khảo sát, độ pH biến động theo thời gian không nhiều, TSS lại có sự biến động tương đối cao, BOD₅ và COD có sự chênh lệch theo từng quý không nhiều.

**ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG THU GOM DẦU NHỚT THẢI TỪ XE MÁY
TẠI CÁC CƠ SỞ SỬA RỬA XE TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG AN THẠNH,
THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

ThS. Bùi Phạm Phương Thanh

ThS. Nguyễn Thị Xuân Hạnh

Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt:

Dầu nhớt thải từ xe máy là một trong số các loại chất thải nguy hại cần được quản lý chặt chẽ. Tuy nhiên, hiện nay, trên cả nước cũng như ở phường An Thạnh, thị xã Thuận An lượng dầu nhớt thải từ xe máy đang được thải bỏ một cách tùy tiện do chưa có biện pháp thu gom, lưu trữ, kiểm soát và quản lý chặt chẽ của các cơ quan chức năng và ý thức của người dân chưa được nâng cao. Chính vì vậy, đề tài **“Đánh giá hiện trạng thu gom dầu nhớt thải từ xe máy tại các cơ sở sửa rửa xe trên địa bàn phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương”** được thực hiện để làm rõ những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức mà phường An Thạnh gặp phải trong hoạt động thu gom dầu nhớt thải. Từ đó đưa ra các giải pháp kiểm soát, quản lý hiệu quả loại chất thải này.

Đề tài đã khảo sát được khối lượng dầu nhớt thải được thải bỏ trực tiếp ra môi trường chiếm 12% tương đương 19,08 lít/tháng. Lượng nhớt thải được các cơ sở tận dụng lại để sử dụng không bán chiếm 24% tương đương 38,16 lít/tháng. Phần còn lại, vừa được sử dụng vừa đem bán chiếm 64% tương đương 101,76 lít/tháng. Bên cạnh đó, các trang thiết bị, dụng cụ để lưu trữ dầu nhớt thải rất thô sơ, vị trí lưu trữ chưa đảm bảo an toàn, không được che chắn cẩn thận. Các cơ sở sửa rửa xe bán lượng dầu nhớt thải cho các đơn vị thu mua nhỏ lẻ, tự phát với giá 4.000 đồng/lít – 5.000 đồng/lít. Phương tiện, dụng cụ, thiết bị của bên đơn vị thu mua thường là phễu, thùng chứa 50 lít, giẻ lau khi tràn nhớt,... Tác giả, tiến hành phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của hoạt động này, đề tài đã đưa ra 9 giải pháp ưu tiên trong công tác quản lý hoạt động thu gom dầu nhớt thải tại địa phương, điển hình nhất là xây dựng hệ thống thu gom dầu nhớt thải từ xe máy tại các cơ sở sửa rửa xe. Hệ thống này sẽ chịu sự quản lý của cơ quan nhà nước, có sự tham gia của các tổ chức, cá nhân

MỨC ĐỘ THAM GIA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG CHÍNH SÁCH ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU Ở VIỆT NAM

*ThS. Nguyễn Thị Xuân Hạnh
ThS. Bùi Phạm Phương Thanh
Khoa Khoa học quản lý*

Tóm tắt:

Thích ứng với biến đổi khí hậu là ứng phó với hiện tượng biến đổi khí hậu và nóng lên toàn cầu, tìm kiếm những giải pháp để giảm thiểu những tổn thương của hệ sinh thái và xã hội liên quan đến những thay đổi đột ngột. Để xây dựng chiến lược thích ứng, hợp tác và cởi mở là những nguyên tắc chính, chính vì vậy phát triển và thực thi những chính sách thích ứng nên đồng hành cùng với sự tham gia của đa dạng các bên liên quan. Tuy nhiên, sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình ra quyết định chiến lược ứng phó vẫn còn chưa được chú trọng ở các quốc gia đang phát triển. Cụ thể, ở nhiều nơi trên thế giới vẫn chưa có những kế hoạch cụ thể để tích hợp các bên liên quan vào quá trình quyết định và thực thi các chính sách thích ứng. Trong nghiên cứu này, Việt Nam được sử dụng như một trường hợp điển hình để đánh giá mức độ tham gia của cộng đồng vào quá trình xây dựng chính sách ứng phó với biến đổi khí hậu. Kết quả chỉ ra rằng, Việt Nam sử dụng phương pháp quản trị từ trên cấp cao xuống thấp trong hầu hết mọi quá trình ra quyết định và chính sách, trong đó các cơ quan chính quyền đóng vai trò chủ đạo, còn cộng đồng và các tổ chức phi chính phủ chỉ liên quan một phần không đáng kể, các tổ chức tư nhân thì hầu như không hề liên quan. Nhìn chung, mặc dù quá trình tham gia của các bên liên quan đã được nhận ra, nhưng việc thực thi vẫn còn hạn chế, hậu quả là những chính sách ứng phó không mấy hiệu quả khi thực thi ở cấp độ địa phương. Giải pháp đặt ra là Việt Nam nên đẩy mạnh hơn nữa quá trình tham gia của các bên liên quan. Bài học từ Việt Nam có thể làm bài học cho các Quốc gia đang phát triển trong quá trình xây dựng chính sách ứng phó của họ.

Từ Khóa: Sự tham gia của các bên liên quan, ứng phó với biến đổi khí hậu, quy trình chính sách, Việt Nam

AB INITIO CALCULATION OF INTERMOLECULAR POTENTIALS AND SECOND VIRIAL COEFFICIENTS FOR MONTE CARLO SIMULATION OF DIMER Ar–Ar

ThS. Nguyễn Thành Được
Faculty of Natural Science

Abstract:

The materials in liquid and gas state are frequently used in the processes of energy research and treatment of contaminants. One of the technologies used is the processes of condensation repression for substances and treatment of waste gases such as rare gases in freezer or collision of gases in ambience. The change of matter states is influenced by the parameters of intermolecular potential. There are a lot of different potentials constructed for modeling the matter states. But one of those is frequently used to be the Lennard-Jone potential. This work shows an ab initio intermolecular Lennard-Jones potential for argon. Theoretical second virial coefficients of argon gas was calculated approximately from this ab initio Lennard-Jones potential. The adjustable parameters of Lennard-Jones potential for argon resulting from the differential evolution are good agreement with those from literature. The virial coefficients derived from these potentials of dimer Ar-Ar turned out to be good agreement with those from experimental data.

Keywords: Lennard-Jones potential, ab initio intermolecular potentials, virial coefficient.



NGHIÊN CỨU SỰ TẠO PHỨC GIỮA ĐỒNG (II) VỚI THUỐC THỬ 4 – (2 –PYRIDYLAZO) REZORCIN BẰNG PHƯƠNG PHÁP TRẮC QUANG

ThS. Hồ Trung Tính
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Sự tạo phức của Cu^{2+} với thuốc thử 4 – (2 –Pyridylazo) rezorcin đã được nghiên cứu. Kết quả cho thấy, phức màu Cu (II) – PAR được tạo thành theo tỉ lệ 1:2 với pH tối ưu là 8,5. Phức $\text{Cu}(\text{PAR})_2$ có cực đại hấp thụ ở bước sóng $\lambda_{\text{max}} = 510 \text{ nm}$, có hằng số bền $\log \beta = 37,38 \pm 1,13$. Phức tạo thành nhanh chóng và bền trong 60 phút đầu, tuân theo định luật Beer ở khoảng tương đối rộng.

Từ khóa: PAR, $\text{Cu}(\text{PAR})_2$, 4 – (2 –Pyridylazo) rezorcin, sự tạo phức.

XÁC ĐỊNH ĐỒNG THỜI PARACETAMOL VÀ CODEIN PHOSPHATE TRONG DƯỢC PHẨM BẰNG PHƯƠNG PHÁP QUANG PHỔ ĐẠO HÀM

ThS. Lê Thị Huỳnh Như

ThS. Đinh Nguyễn Trúc Linh

Khoa Khoa học Tự nhiên

Tóm tắt:

Bài báo trình bày kết quả xác định đồng thời paracetamol (PAR) và codein phosphate (COD) trong dược phẩm bằng phương pháp quang phổ đạo hàm bậc 1. Paracetamol được xác định ở $\lambda = 210,0$ nm và Codein phosphate ở $\lambda = 242,0$ nm. Độ tin cậy của phương pháp phân tích được khẳng định thông qua độ lặp lại (Paracetamol: RSD = 0,24%; codein phosphate: RSD = 0,6%) và độ đúng (Paracetamol: Rev = 100,65%; codein phosphate: Rev = 100,55%)

Từ khóa: Paracetamol, codein phosphate, phổ đạo hàm, Epfepera Codein.



ỨNG DỤNG THỬ NGHIỆM VỀ KHẢ NĂNG DIỆT KHUẨN E.COLI CỦA KEO Ag NANO TRONG MÔI TRƯỜNG ỔN ĐỊNH PVP

ThS. Huỳnh Duy Nhân

Khoa khoa học tự nhiên,

ThS. Trần Thanh Dũng

Phòng Đảm bảo chất lượng

Tóm tắt :

Bài báo trình bày ứng dụng chế tạo bộ lọc gồm xử lý nước bằng hỗn hợp đất sét và vỏ trấu có phủ keo Ag nano. Bằng phương pháp kiểm tra vi sinh đã cho thấy keo Ag nano tổng hợp được đã diệt được vi khuẩn E.Coli có mặt trong nước sinh hoạt ở sông Đông Ba. Mở ra phương pháp xử lý nước tiện ích, hiệu quả, có tính kinh tế cao, cung cấp cho các vùng có nguồn nước sinh hoạt bị nhiễm khuẩn. Đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa, hải đảo và những nơi chưa có nguồn nước máy.

Từ khóa: keo Ag nano, bộ lọc nước, khuẩn Ecoli.

NGHIÊN CỨU QUÁ TRÌNH NÓNG CHẢY CỦA VẬT LIỆU SiC

ThS. Trần Thanh Dũng

Phòng Đảm bảo chất lượng

ThS. Huỳnh Duy Nhân

Khoa khoa học tự nhiên,

Tóm tắt:

Mô hình vật liệu SiC hai chiều gồm 400 nguyên tử đã được nghiên cứu bằng phương pháp động lực học phân tử với thể tương tác Vashishta . Quá trình nóng chảy của vật liệu SiC được khảo sát qua sự thay đổi của các đặc trưng cấu trúc như hàm phân bố xuyên tâm, phân bố số phối vị, phân bố góc liên kết, phân bố vòng cấu trúc, phân bố khoảng cách và sự phụ thuộc của tổng năng lượng trung bình trên mỗi nguyên tử vào nhiệt độ. Kết quả mô phỏng cho thấy khi nhiệt độ tăng đến 3500K trong mô hình bắt đầu có sự thay đổi tỷ lệ của các đặc trưng cấu trúc và tỷ lệ này tăng khi nhiệt độ tăng đến 4500K. Các kết quả nghiên cứu được so sánh với các kết quả mô phỏng trước đây.

Từ khóa: Vật liệu hai chiều, Mô phỏng động lực, SiC



NGHIÊN CỨU HOÀN THIỆN QUY TRÌNH NGHIÊN CỨU TẠO CỦ CÂY KHOAI LANG TRÊN GIÀN LEO

ThS. Phan Văn Thuận

Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Mục tiêu của mô hình tạo củ khoai lang trên giàn leo nhằm tạo bóng mát, sản xuất rau sạch, thu hoạch củ không phụ thuộc mùa vụ và thích ứng cho các vùng sản xuất đô thị, du lịch sinh thái, hải đảo, các vùng hạn hán; thân cây có thể kéo dài từ 7 – 10 m, năng suất gấp 4 – 4,5 lần so với trồng trên đất, thu hoạch quanh năm, giàn khoai lang có thể duy trì từ 4 – 5 năm . Từ củ khoai lang tím (*Solanum andigenum*) được ủ trong điều kiện nhiệt độ và độ ẩm thích hợp, sau 7 ngày tạo mầm non. Sau 3 tuần, mầm khoai lang đạt kích thước 10 cm và được chuyển qua giá thể đất và phát triển trên giàn leo. Sau 1 tháng đạt kích thước 20cm, các chồi non phát triển và bắt đầu bò lên giàn leo. GA3 nồng độ 300 ppm thích hợp nhất cho quá trình cảm ứng tạo rễ trong dung dịch thủy canh tĩnh. Thân khoai lang trồng thủy canh trên giàn leo lớn gấp 1.86 lần và lá rộng gấp 1.7 lần so với trồng bằng đất, thân dài vô hạn và sinh trưởng tốt để phủ lấp giàn leo. Bước đầu thu được chùm củ khoai lang trên giàn leo.

Từ khóa: Khoai lang, giàn leo, tạo củ, giá thể.

NGHIÊN CỨU MỘT SỐ CHỈ TIÊU SINH THÁI THÍCH NGHI VÀ BƯỚC ĐẦU NHÂN GIỐNG VÔ TÍNH IN VITRO CÂY KHÔNG KHÍ (TILLANDSIA)

ThS. Phan Văn Thuận
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Cây không khí, có tên khoa học là Tillandsia hay Airplant, thuộc họ: Bromeliaceae (Dứa) có nguồn gốc từ Trung, Nam Mỹ, phía Nam nước Mỹ; môi trường sống không cần đất; cây hấp thụ hơi ẩm từ không khí để tiến hành quang hợp và bụi từ không khí là nguồn khoáng chính. Ngoài giá trị thẩm mỹ cho không gian, cây không khí còn có tác dụng làm sạch không khí. Chất khử trùng NaOCl nồng độ 5% thời gian 10 phút thích hợp cho quá trình khử trùng hạt của cây không khí. Ở nhà lưới, hệ số nhân chồi đạt 2,4 chồi/mẫu. Trong ống nghiệm hệ số nhân chồi đạt 12.31 chồi/mẫu.

Từ khóa: cây không khí, nhân giống, in vitro.



NGHIÊN CỨU TINH SẠCH SƠ BỘ α -AMYLASE VÀ PROTEASE TỪ CANH TRỒNG NUÔI CẤY BÁN RẮN *Bacillus subtilis* Ba 79.

ThS. Trần Ngọc Hùng
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Vi khuẩn *Bacillus subtilis* có khả năng sinh tổng hợp nhiều loại enzyme ngoại bào có giá trị ứng dụng thực tế cao. Trong nghiên cứu này chúng tôi thử nghiệm khả năng tinh sạch sơ bộ enzyme α -amylase và protease từ môi trường nuôi cấy bán rắn chủng này. Kết quả cho thấy cả enzyme α -amylase và protease đều có tỷ lệ thu nhận hoạt độ cao nhất trong thời gian kết tủa 30 phút, tỷ lệ ethanol 60 % đối với α -amylase, đạt 75,1 %, tỷ lệ ethanol 70 % đối với protease, đạt 82,6 %. Sau 72 giờ, enzyme α -amylase giữ được 80 % hoạt độ khi bảo quản trong dung dịch có pH 7,0; enzyme protease giữ được 81,3 % hoạt độ khi bảo quản trong dung dịch pH 5,0.

Từ khóa: α -amylase, *Bacillus subtilis* Ba 79, protease, tinh sạch sơ bộ

SỬ DỤNG PHƯƠNG TRÌNH VÀ HỆ PHƯƠNG TRÌNH ĐỂ TÌM LỜI GIẢI CHO MỘT SỐ DẠNG TOÁN TIỂU HỌC

ThS. Nguyễn Thị Khánh Hòa
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Bài viết trình bày cách giải một số bài toán tiểu học bằng phương pháp lập phương trình hoặc hệ phương trình. Qua đó, giúp chúng ta định hướng để có thể giải các bài toán theo cách phù hợp với học sinh tiểu học.



THỐNG KÊ KẾT QUẢ ĐIỂM THI BẰNG R

TS. Nguyễn Thị Kim Ngân
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Phần mềm R về thống kê là phần mềm mở, hoàn toàn miễn phí vì vậy ngày càng nhiều nhà thống kê trong mọi lĩnh vực chuyển sang sử dụng R để phân tích dữ liệu khoa học. Tác giả tham khảo các tài liệu về R của GS. Nguyễn Văn Tuấn [1], khóa học trực tuyến swirl [3]. Bạn đọc có thể tải miễn phí R từ CRAN[2]. Trong bài viết này, tác giả dùng R để thống kê kết quả điểm thi từ một bảng điểm trong phần phụ lục.

ỨNG DỤNG VIỆC CHÉO HÓA MA TRẬN TÌM CĂN BẬC m CỦA MA TRẬN VUÔNG

ThS. Huỳnh Ngọc Diễm
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Bài viết trình bày lại ứng dụng của việc chéo hóa ma trận trong bài toán tìm căn bậc m của ma trận vuông với hệ số thực mà tác giả đã tham khảo trong các tài liệu [1],[2]. Công thức tìm căn bậc m của ma trận vuông với hệ số thực chéo hóa được:

+ Với m là số lẻ, ma trận B là một căn bậc m của ma trận A , nghĩa là $B^m = A$ được xác định như sau: $B = P \text{diag} \{k_1, k_2, \dots, k_n\} P^{-1}$ ($k_i^m = a_{ii}$)

+ Với m là số chẵn, nếu các phần tử trên đường chéo chính của ma trận đường chéo D là không âm, nghĩa là $k_i \geq 0$, với mọi $i = 1, 2, \dots, n$, thì ta có thể tìm được một ma trận B là một căn bậc m của ma trận A , nghĩa là $B^m = A$ được xác định như sau: $B = P \text{diag} \{k_1, k_2, \dots, k_n\} P^{-1}$ ($k_i^m = a_{ii}$)

Trong đó, P là ma trận làm chéo ma trận A và $k_1, k_2, \dots, k_n$ là các giá trị riêng của A .

Từ khóa: chéo hóa ma trận, căn bậc m của ma trận vuông.



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM MATLAB HỖ TRỢ CÁC HỌC PHẦN TOÁN

ThS. Lê Thị Thu
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Bài viết trình bày ứng dụng cơ bản của phần mềm Matlab trong các học phần Toán. Cụ thể, các nội dung được đề cập trong bài viết gồm: Tính toán trên trường số thực và số phức, các phép toán trên ma trận, giải phương trình và hệ phương trình, vẽ đồ thị hàm số, tìm giới hạn, tính tích phân, khai triển Taylor, giải phương trình và hệ phương trình vi phân.

KHAI THÁC MỐI QUAN HỆ LIÊN MÔN TOÁN – TIN NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC MỘT SỐ NỘI DUNG TRONG HỌC PHẦN PHƯƠNG PHÁP TÍNH

ThS. Lê Thị Thu
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Trong bài viết này, chúng tôi trình bày về sử dụng phần mềm Matlab để lập trình giải một số nội dung trong học phần Phương pháp tính: giải bài toán nội suy theo công thức Lagrange và công thức Newton, tính gần đúng tích phân theo công thức hình thang và công thức Simpson (parabol), đánh giá sai số khi tính gần đúng tích phân của từng phương pháp.



ỨNG DỤNG CỦA SỐ PHỨC TRONG BÀI TOÁN ĐA THỨC

ThS. Ngô Lê Hồng Phúc
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Trong bài viết này tôi giới thiệu việc ứng dụng số phức vào giải các bài toán về sự chia hết của đa thức, xác định một đa thức hay chứng minh tính bất khả quy của đa thức.

Từ khóa: Đa thức; số phức; bất khả quy; Bezout...



MỐI LIÊN HỆ GIỮA GIÁ TRỊ RIÊNG VỚI VẾT VÀ ĐỊNH THỨC CỦA MA TRẬN VUÔNG

ThS. Nguyễn Thị Khánh Hòa
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Bài viết trình bày chi tiết chứng minh của công thức thể hiện mối liên hệ giữa giá trị riêng với vết và định thức của một ma trận vuông được giới thiệu trong [2]. Cụ thể là: Vết của ma trận A = tổng các giá trị riêng của A . Định thức của ma trận A = tích các giá trị riêng của A .

Từ khóa: Vết của ma trận; định thức của ma trận; giá trị riêng của ma trận; mối liên hệ giữa vết, định thức và giá trị riêng...

ĐIỀU KIỆN ĐỦ ĐỂ MỘT LŨY ĐẲNG TRONG VÀNH THƯƠNG CÓ THỂ NÂNG ĐƯỢC TỚI MỘT LŨY ĐẲNG TRONG VÀNH R

ThS. Nguyễn Vũ Vân Trang
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt: Bài viết trình bày tóm tắt điều kiện đủ để một lũy đẳng của vành thương có thể nâng lên tới một lũy đẳng của vành R.

Từ khóa: Lũy đẳng, tính chất của lũy đẳng, sự nâng lên của lũy đẳng, vành không giao hoán.



DẠY HỌC THEO MÔ HÌNH BOPPPS TRONG HỌC PHẦN TOÁN CƠ SỞ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Trần Thanh Phong
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt: Trong bài viết này, chúng tôi trình bày mô hình BOPPPS và vận dụng vào giảng dạy học phần Toán cơ sở trong chương trình giáo dục mầm non của Trường Đại học Thủ Dầu Một. Chúng tôi thiết kế và tiến hành dạy thử nghiệm một tiết (50 phút) nội dung "Số tự nhiên" theo mô hình BOPPPS. Mẫu nghiên cứu gồm 125 sinh viên của 3 lớp CQ.CK.SP.01, CQ.CK.SP.02, CQ.CK.SP.03 thuộc Khoa Sư phạm trong năm học 2018-2019. Kết quả nghiên cứu cho thấy: Bước đầu đã thu hút được sinh viên tham gia tích cực vào bài giảng và tiếp thu kiến thức một cách chủ động.

Từ khóa: mô hình BOPPPS, toán cơ sở, số tự nhiên



VẬN DỤNG DẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC TRONG MÔN TOÁN TIỂU HỌC

ThS. Đoàn Thị Diễm Ly
Khoa Khoa học Tự nhiên

Tóm tắt: Theo các đổi mới về giáo dục hiện đại, một chương trình dạy học Toán hiện đại yêu cầu học sinh không chỉ đạt được kiến thức và kỹ năng mà còn phải có niềm say mê, hứng thú với Toán. Cùng với sự hội nhập thế giới, giáo dục Toán Tiểu học Việt Nam đang và sẽ hướng đến đổi mới cả mục tiêu và định hướng phát triển người học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực. Từ đó, bài viết nêu ra những khái niệm, vấn đề cơ sở, những đặc trưng cơ bản nổi bật, tiến trình của dạy học phát triển năng lực Toán Tiểu học, những đặc thù cần phát triển ở học sinh Tiểu học. Những vấn đề trên được tôi tổng hợp, tóm tắt, trích dẫn và trình bày lại từ một số nghiên cứu, bài báo khoa học đã được đăng trên tạp chí của một số tác giả trong phần trích dẫn. Từ đó tôi xin trình bày một số ví dụ bài toán điển hình minh họa cho dạy học phát triển năng lực Toán học ở học sinh Tiểu học.

Từ khóa: năng lực, năng lực toán Tiểu học, phương pháp dạy học Toán Tiểu học.

ỨNG DỤNG GIS VÀ VIỄN THÁM ĐÁNH GIÁ BIẾN ĐỘNG LỚP PHỦ MẶT ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2003 – 2017

ThS. Nguyễn Huỳnh Ánh Tuyết
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Nghiên cứu được tiến hành nhằm đánh giá biến động hiện trạng lớp phủ mặt đất từ dữ liệu ảnh vệ tinh Landsat 7 và Landsat 8 thu thập ở 2 thời điểm năm 2003 và 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Lớp phủ mặt đất được giải đoán từ ảnh viễn thám bằng phương pháp phân loại ảnh có kiểm định Maximum Likelihood và đánh giá biến động bằng phương pháp phân tích chồng lớp ứng dụng hệ thống thông tin địa lý. Trong vòng 15 năm từ 2003 - 2017, diện tích đất đô thị, đất công nghiệp và đất trồng cây lâu năm gia tăng, diện tích đất trồng và đất trồng cây ngắn ngày giảm do chuyển đổi sang các loại hình lớp phủ khác. Nguyên nhân chính của những biến động trên là do quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa gia tăng trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Từ khóa: GIS, viễn thám, biến động, lớp phủ mặt đất...



ẢNH HƯỞNG CỦA SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI ĐẾN NHIỆT ĐỘ BỀ MẶT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2007 – 2017

ThS. Nguyễn Huỳnh Ánh Tuyết
ThS. Huỳnh Thị Phương Thúy
Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Nghiên cứu được tiến hành nhằm đánh giá biến động nhiệt độ bề mặt trên địa bàn tỉnh Bình Dương dưới ảnh hưởng của quá trình phát triển kinh tế xã hội. Nhiệt độ mặt đất được tính toán từ dữ liệu ảnh viễn thám Landsat 5 và Landsat 8 thu thập ở 4 thời điểm năm 2007, 2010, 2015 và 2017 bằng phương pháp hiệu chỉnh bức xạ và đánh giá biến động bằng phương pháp phân tích chồng lớp ứng dụng hệ thống thông tin địa lý. Kết quả nghiên cứu cho thấy nhiệt độ bề mặt tăng mạnh trong giai đoạn 2007-2010 do sự gia tăng diện tích đất công nghiệp và đất đô thị chủ yếu ở khu vực phía Nam tỉnh. Giai đoạn 2010 -2014 và 2014-2017 diện tích nhiệt độ tăng giảm mạnh so với giai đoạn 2010-2014, chủ yếu phân bố rải rác ở một số khu vực phía Bắc tỉnh Bình Dương do người dân thanh lý vườn cao su để trồng mới hoặc chuyển sang loại hình canh tác khác.

Từ khóa: GIS, viễn thám, biến động, nhiệt độ mặt đất, giá trị bức xạ

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG NƯỚC VÀ SỨC CHỊU TẢI SÔNG ĐỒNG NAI TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2013-2018

ThS. Phạm Văn Khánh

ThS. Nguyễn Hiền Thân

Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Bình Dương là tỉnh công nghiệp phát triển nhanh trong các năm qua. Bên cạnh, phát triển công nghiệp mang lại nhiều lợi ích, thì áp lực môi trường nước từ hoạt động đã ảnh hưởng lớn đến chất lượng nước sông trên địa bàn. Chính vì vậy, nghiên cứu này thực hiện đánh giá chất lượng và sức chịu tải sông Đồng Nai và các chi lưu đoạn chảy qua tỉnh Bình Dương. Dữ liệu nghiên cứu được thu thập từ dữ liệu quan trắc môi trường tỉnh Bình Dương từ năm 2013 – 2018 tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương. Kết quả đánh giá cho thấy chất lượng nước trên sông Đồng Nai có chất lượng nước tốt dao động trong khoảng 75-85. Các kênh rạch chảy ra sông Đồng Nai có chất lượng nước trung bình dao động khoảng 51-74 và chất lượng nước tại các điểm quan trắc không đồng đều nhau. Kết quả đánh giá khả năng tiếp nhận nguồn thải thấy tại điểm ĐN1 có các chất hữu cơ COD, BOD₅ và chất dinh dưỡng (NH₃⁺) đã vượt quá khả năng được tiếp nhận với lần lượt các giá trị tương ứng - 99403,2; -99403,2 và 94342,7 kg/ngày, điểm ĐN2, ĐN3 và ĐN4 có NH₃⁺ đã vượt quá khả năng được tiếp nhận với giá trị -2429,86 kg/ngày, -497,016 kg/ngày và -786,942 kg/ngày. Do đó, để bảo vệ chất lượng nước sông Đồng Nai, giải pháp tối ưu là thu gom và xử lý các nguồn nước thải từ các hoạt động công nghiệp, sinh hoạt, chăn nuôi cũng như y tế.

Từ khóa: Sông Đồng Nai, chất lượng nước, sức chịu tải, Bình Dương



ỨNG DỤNG BIẾN TÍNH DIATOMIT BẰNG OXIT SẮT HẤP PHỤ ION Pb²⁺ TRONG MÔI TRƯỜNG NƯỚC

ThS. Lê Thị Phơ

ThS. Huỳnh Thị Phương Thúy

Khoa Khoa học tự nhiên

Tóm tắt:

Biến tính Diatomit tự nhiên bằng dung dịch sắt sunfat ở nhiệt độ phòng trong thời gian 8 giờ và xác định hiệu quả trong xử lý Pb²⁺. Các thông số như pH từ 3-9 và thời gian hấp phụ từ 30 -150 phút có ảnh hưởng đến khả năng hấp phụ của biến tính Diatomit /Fe. Hiệu suất hấp phụ cao nhất đạt 87,15% ở thời gian hấp phụ 150 phút và hấp phụ chì Pb²⁺ ở nồng độ 100 mg/L.

Từ khóa: Diatomit, biến tính, hấp phụ, oxit sắt, kim loại Chì

TỐI ƯU HÓA HỆ THỐNG ĐIỆN CÓ RÀNG BUỘC BẰNG GIÁ NÚT

Nguyễn Bá Thành

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Tóm tắt:

Bài báo này trình bày bài toán tối ưu vận hành hệ thống điện có các ràng buộc cân bằng và bất cân bằng, gồm cả ràng buộc tối ưu chi phí sản xuất. Đề tài nghiên cứu nguyên tắc hoạt động, sự hình thành và phát triển thị trường điện; nghiên cứu về giá nút trong thị trường điện. Tác giả sử dụng phần mềm Matlab để giải bài toán vận hành tối ưu hệ thống và tính giá nút. Tác giả xây dựng giao diện GUI để người dùng sử dụng và được thực hiện trên mạng điện mẫu 14 nút của IEEE. Nghiên cứu này cung cấp các thông tin hữu ích cho những ai nghiên cứu về tối ưu hóa hệ thống điện, hoạt động thị trường điện. Nghiên cứu giúp cho cơ quan vận hành hệ thống một cách tối ưu, giảm thiểu tổng chi phí sản xuất điện, tăng hiệu quả vận hành hệ thống; nhà máy điện phân tích thông tin để xây dựng phương án chào giá tối ưu quả hơn.



ỔN ĐỊNH NHIỆT ĐỘ BẰNG THUẬT TOÁN PID SỬ DỤNG PLC S7-1200

ThS. Nguyễn Trung Hòa

ThS. Nguyễn Thành Đoàn

Khoa Kỹ Thuật – Công Nghệ

Tóm tắt:

Trong thực tế công nghiệp và sinh hoạt hàng ngày, năng lượng nhiệt đóng một vai trò rất quan trọng. Năng lượng nhiệt có thể được dùng trong các quá trình công nghệ khác nhau như: nung nấu vật liệu, sấy khô, nấu gang thép, khuôn đúc... Vì vậy việc sử dụng nguồn năng lượng này một cách hợp lý và hiệu quả là rất cần thiết. Lò nhiệt được ứng dụng rộng rãi trong công nghiệp vì đáp ứng được nhiều yêu cầu thực tiễn đặt ra. Ở lò nhiệt, yêu cầu kỹ thuật quan trọng nhất là phải điều chỉnh và khống chế được nhiệt độ của lò. Đề tài “Ổn định nhiệt độ bằng thuật toán PID sử dụng PLC S7-1200” Nghiên cứu thuật toán PID, bộ học và tự điều chỉnh thông số PID bằng TIA Portal V14 với PLC Siemens S7-1200, ứng dụng điều khiển và giám sát cho mô hình thực nghiệm trong bài báo có sử dụng SCADA. Kết quả thực nghiệm cho thấy tính ưu việt của PLC, thuật toán PID cũng như khả năng tìm thông số của bộ điều khiển PID bằng phần mềm TIA Portal V14 là giảm khối lượng tính toán các tham số điều khiển của bộ PID của người thiết kế, nhiệt độ của hệ thống theo thông số đặt ban đầu được kiểm soát tốt theo sự thay đổi của điều kiện môi trường.

Từ khóa: Ổn định nhiệt độ, PLC, thuật toán PID, Scada, Tia Portal V14...

GIAO TIẾP TRUYỀN THÔNG MODBUS RS485 GIỮA PLC S7-1200 VÀ ĐỘNG HỒ ĐO ĐẠC NĂNG CÓ CÔNG GIAO TIẾP

*SV. Lương Quốc Đạt
SV. Nguyễn Xuân Vinh
ThS Phạm Hồng Thanh
Khoa Kỹ thuật – Công nghệ*

Tóm tắt:

Trong nền công nghiệp tự động hóa phát triển hiện nay, việc điều khiển quá trình và điều khiển từ xa là rất cần thiết trong các nhà máy sản xuất nặng, nên việc truyền thông nối tiếp từ các thiết bị từ bậc thấp tới bậc cao trong hệ điều hành của một công ty tự động hóa là rất cần thiết. Vì vậy bài báo này giới thiệu về mạng truyền thông trong công nghiệp nói chung và giao tiếp truyền thông Modbus nói riêng với các nội như mạng truyền thông công nghiệp là gì, cách truyền dữ liệu của mạng truyền thông chúng tôi đang nghiên cứu, kết quả khi đã đạt được, khả năng ứng dụng vào thực tế và hướng phát triển để đề tài.

Từ khóa: RS-485, PLC, PC, SADACA, Modbus...



SỬ DỤNG PLC S7-1200 ĐIỀU KHIỂN BIẾN TẦN COMMANDER SK THÔNG QUA MẠNG TRUYỀN THÔNG MODBUS RS485

*SV. Trần Thanh Long
ThS. Nguyễn Thành Đoàn
Khoa Kỹ thuật – Công nghệ*

Tóm tắt:

Ngày nay các loại động cơ chiếm một vai trò quan trọng trong các thiết bị, máy móc vận hành nên việc điều khiển động cơ chạy một cách chính xác theo mong muốn là một vấn đề thiết yếu. Để điều khiển các động cơ ba pha theo mong muốn cần phải nhờ vào biến tần mới có thể thực hiện. Vì vậy, việc điều khiển biến tần là một nhu cầu cấp thiết trong các nhà máy. Hiện nay mạng truyền thông Modbus khá phổ biến và có nhiều nghiên cứu về Modbus và các loại biến tần. Tuy nhiên, vấn đề giao tiếp giữa Modbus giữa PLC và biến tần Commander Sk vẫn còn mới lạ và chưa có nhiều nghiên cứu về vấn đề này. Vì vậy, nghiên cứu này không đặt nặng truyền thông Modbus mà sẽ tập trung vào làm rõ vấn đề cài đặt truyền thông và điều khiển biến tần Commander SK. Bài báo giới thiệu về kết quả nghiên cứu, chế tạo mô hình, có thể điều khiển biến tần hoàn toàn từ giao diện quan sát mà không cần thao tác trực tiếp, giám sát các thông số của biến tần nhằm điều khiển động cơ chạy theo mong muốn của người sử dụng qua đó nâng cao hiệu suất của máy móc và công việc.

Từ khóa: Modbus, RS485, Commander Sk, RTU, mạng truyền thông công nghiệp...

KẾT NỐI PLC S7 – 300 VỚI BIẾN TẦN MICROMASTER 420 QUA MẠNG TRUYỀN THÔNG PROFIBUS

*ThS. Lê Trọng Nghĩa
ThS. Nguyễn Thành Đoàn
Khoa Kỹ thuật công nghệ*

Tóm tắt:

Hệ thống máy móc công nghiệp hiện đại đòi hỏi dữ liệu được xử lý ở tốc độ cao, tính ổn định trong việc kết nối truyền nhận dữ liệu, đồng thời tính an toàn, trực quan phải được đặt lên hàng đầu. PLC và mạng truyền thông là hai thành phần đóng vai trò quan trọng trong hệ thống công nghiệp. Trong bài viết này, chúng tôi trình bày kết quả nghiên cứu kết nối truyền thông Profibus giữa PLC S7-300 và biến tần Simens Micromaster 420 để điều khiển giám sát thông số động cơ. Với nghiên cứu này, những thông số gửi đi và đọc được do biến tần xử lý rất đáng tin cậy, mà trong công nghiệp rất cần điều đó, mang lại tính ổn định, độ chính xác trong việc xử lý của hệ thống sản xuất. Nghiên cứu trải qua từng giai đoạn từ tìm hiểu cơ sở lý thuyết, xây dựng mô hình và cuối cùng thiết kế chương trình điều khiển, giao diện giám sát.

Từ khóa: PLC, biến tần, mạng truyền thông...



TÌM HIỂU PHẦN MỀM EPLAN VÀ ỨNG DỤNG TRONG THIẾT KẾ ĐIỆN

*ThS. Đặng Thanh Nam
ThS. Phạm Hồng Thanh
Khoa Kỹ Thuật – Công Nghệ*

Tóm tắt:

Trong giai đoạn đất nước đang phát triển theo xu thế công nghiệp hóa – hiện đại hóa thì vấn đề sử dụng điện là không thể thiếu được, việc sử dụng nguồn năng lượng điện phải hợp lý và an toàn. Vì vậy việc thiết kế hệ thống điện cũng như một tủ điện phục vụ nhu cầu sử dụng của con người là cần thiết. Hiện nay có rất nhiều phần mềm thiết kế hệ thống điện được sử dụng nhưng vẫn còn có những phần mềm thiết kế hiệu quả mà có rất ít người biết tới như phần mềm thiết kế Eplan Electric P8. Đề tài “Tìm hiểu phần mềm Eplan và ứng dụng trong thiết kế điện” nhằm giúp mọi người hiểu thêm về phần mềm này và sử dụng một cách hiệu quả nhất trong công việc.

DESIGN OF IMU-BASED WEARABLE DEVICE FOR DISPLACEMENT ESTIMATION ON PARALLELOGRAM PATHS

Tri Nhut Do

Faculty of Technology and Engineering

Abstract:

The evolution of Information and Communication Technology (ICT) and the advent of Internet-of-Things (IoT) has altered the way devices interact with each other. As a result, in-door Location-Based Services (iLBS) have recently emerged as an active area of research. The applications of iLBS include, but are not limited to, cellular traffic offloading, animal housing and management, health-care, ambient assisted living, connected health, health-care monitoring system, surveillance, Vehicle-to-everything (V2X) communication, and public safety. Many of the current methods involving inertial measurement unit (IMU) utilize step detection and step counting to estimate the displacement with an assumption of fixed step size. In order to avoid this limitation, some groups have proposed a position of the IMU put on the foot to estimate the step size. However, users have commented that it affects their walking. In order to improve the convenient for user, a new method to estimate displacement and a new position of IMU put at pedestrian ankles are proposed. The iLBS has been real-time implemented and experiments involving various subjects are conducted. They are tasked to walk at normal speed in some scenarios of parallelogram path with various step sizes such as small, normal, large and mixture step size. The root mean square errors of differences between total displacement estimates and ground truth are record as 0.81%, 1.60%, 1.12%, 0.87% for small step size, normal step size, large step size and mixture step size, respectively.

Keywords: personal dead reckoning, step-and-heading, indoor localization system.

ỨNG DỤNG MẠNG NƠ-RON NHÂN TẠO DỰ ĐOÁN ĐIỂM SỐ MÔN HỌC

ThS. Võ Văn Quyền

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Tóm tắt:

Ngày nay, mạng nơ-ron được sử dụng để giải quyết nhiều vấn đề như: dự đoán thi trường chứng khoán, dự đoán lợi nhuận, dự đoán năng lực sản xuất, định giá tài sản, đánh giá nhân viên... Đã có nhiều nghiên cứu sử dụng mạng nơ-ron trong bài toán dự đoán [1], [2], [5], [6] chứng tỏ đây là hướng tiếp cận rất hiệu quả. Nhờ khả năng học, lưu trữ và khái quát hóa từ các mẫu dữ liệu huấn luyện, mạng nơ-ron đã trở thành một trong hướng nghiên cứu chính của lĩnh vực trí tuệ nhân tạo. Trong bài báo này, chúng tôi đề xuất mô hình mạng nơ-ron nhân tạo (Artificial Neural Network - ANN) để dự đoán điểm số học tập các môn học Khoa Học Xã Hội (KHXH) thông qua tập dữ liệu điểm số các môn học Khoa Học Tự Nhiên (KHTN) của học sinh bậc THCS, với mục tiêu đánh giá được năng lực học tập và phân tích rõ sự khác biệt giữa 2 tổ hợp môn KHTN với KHXH, để từ đó giúp học sinh có sự lựa chọn chính xác tổ hợp môn học phù hợp với năng lực bản thân khi vào lớp 10 theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2022. Trong phạm vi bài báo, chúng tôi sẽ tiến hành tập trung so sánh, đánh giá kết quả sử dụng mô hình đề xuất (ANN) thông qua 2 cách thức huấn luyện: cập nhật trọng số (W) và sử dụng thư viện Neural Network của SciKit-Learn. Để từ đó lựa chọn cách thức huấn luyện cho kết quả dự đoán tốt nhất, phục vụ việc xây dựng hệ thống gợi ý lựa chọn môn học theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2022 trong thời gian tới.

Từ khóa: ANN; Backpropagation; Forwardpropagation; SciKit-Learn; LPRegressor; Predictions; Supervised Learning...

DESIGN OF IMU-BASED WEARABLE DEVICE FOR LEGS' LENGTH ESTIMATION

Tri Nhut Do
Faculty of Technology and Engineering

Abstract:

Many of the current methods for personal indoor location estimation utilize inertial measurement unit (IMU) for step detection which is then combined with step counting (accepted that the Step Length is a constant) to estimate the location. This does not account for the various legs length and step sizes though. Some groups have proposed algorithm that involves placing the IMU on the foot to estimate the step size. However, users have commented that this IMU's position affects their walking. Hence, this paper presents both a new position of IMU at pedestrian's ankles and a method to estimate their leg's length while walking. An appropriate model demonstrates the motion of a pendulum is applied to compute the leg's length. Experiments involving various subjects performed walking in normal speed are conducted and the experimental results demonstrates the accuracy reasonable.

Keywords: pendulum, leg length estimation, indoor localization system.



DESIGN OF IMU-BASED WEARABLE DEVICE FOR STEP SIZE COMPUTATION AND DISPLACEMENT ESTIMATION

Tri Nhut Do
Faculty of Technology and Engineering

Abstract:

There has been an increasing demand for indoor personal localization system, which is to be free from infrastructure because it is not practical to place various transmitters in a building before the users enter the building for example, like firemen and soldiers for various reasons of safety and strategy planning. Many of the current methods involving inertial measurement unit (IMU) utilize step detection and step counting to estimate the displacement with an assumption of fixed step size. In order to avoid this limitation, some groups have proposed a position of the IMU put on the foot to estimate the step size. However, users have commented that it affects their walking. In order to improve the convenient for user, a new method to estimate displacement and a new position of IMU put at pedestrian ankles are proposed. The localization system has been real-time implemented and experiments involving various subjects are conducted. The experimental results demonstrates the accuracy with the averaged displacement error less than 3%.

Keywords: personal dead reckoning, step-and-heading, indoor localization system.

NHẬN DIỆN TÊN RIÊNG TIẾNG VIỆT BẰNG PHƯƠNG PHÁP HỌC SÂU

Nguyễn Anh Dũng, Trường THPT Phước Vĩnh

Nguyễn Cao Cường, Trường THPT Tân Bình

TS. Bùi Thanh Hùng

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Tóm tắt:

Nhận dạng tên riêng (NER) nhằm phân loại các từ trong tài liệu thành các lớp thực thể đích được xác định trước và hiện được coi là nhiệm vụ cơ bản cho nhiều tác vụ xử lý ngôn ngữ tự nhiên như tóm tắt văn bản, máy tìm kiếm, dịch máy, trích xuất thông tin và trả lời câu hỏi tự động. Bài báo này đề xuất một hệ thống theo hướng tiếp cận mới sử dụng phương pháp học sâu cho nhận diện tên riêng tiếng Việt (ViNER) bằng cách kết hợp các đặc trưng cú pháp tự động với các từ nhúng được huấn luyện sẵn làm đầu vào cho Bộ nhớ ngắn dài hai chiều (BiLSTM), hệ thống đề xuất đạt được kết quả tốt cho bài toán NER tiếng Việt với tổng điểm F1 là 92,06% trên bộ dữ liệu VLSP 2016. Hệ thống nhận diện tên riêng tiếng Việt đề xuất cho kết quả vượt trội so với các hệ thống tốt nhất trước đây không sử dụng phương pháp học sâu như Máy hỗ trợ Véc tơ SVM, Cây quyết định,...

Từ khóa: NER, Học sâu, Bi-LSTM, Word2Vector



PHÂN TÍCH DỰ BÁO SẢN LƯỢNG CÁC DỊCH VỤ CHUYỂN PHÁT TẠI BƯU ĐIỆN TỈNH BÌNH DƯƠNG BẰNG HỌC MÁY

HVCH. Nguyễn Thành Phúc

PGS. TS. Lê Tuấn Anh

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Tóm tắt:

Ngày nay Bưu Điện Việt Nam nói chung và Bưu điện Bình Dương nói riêng có sự cạnh tranh của các doanh nghiệp, tổ chức chuyển phát nhanh, của các hãng tư nhân trong và ngoài nước. Dự báo sự phát triển sản lượng các dịch vụ chuyển phát tại Bưu Điện tỉnh Bình Dương từ đó đưa ra giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng dịch vụ chuyển phát là nội dung cấp thiết hiện nay. Trong nghiên cứu này chúng tôi đề xuất giải pháp Phân tích dự báo sản lượng các dịch vụ chuyển phát tại Bưu Điện tỉnh Bình Dương bằng phương pháp học máy. Chúng tôi sử dụng các thuật toán Random Forest, Linear Regression, **K-Nearest Neighbors** và **Decision Trees** để phân tích dữ liệu trong 3 năm từ 2016, 2017 và 2018 của Bưu Điện tỉnh Bình Dương. Bộ dữ liệu được chia làm 2 phần: Dữ liệu huấn luyện (trong 2 năm 2016, 2017) và dữ liệu đánh giá (2018), kết quả thực nghiệm đã chứng minh rằng mô hình dự báo sử dụng Random Forest có độ chính xác cao nhất, đạt trên 90%.

Từ khóa: Học máy, Linear Regression, K-Nearest Neighbors, Decision Trees, Random Forests, Dịch vụ chuyển phát, Bưu điện tỉnh Bình Dương...

PHÂN TÍCH Ý KIẾN NGƯỜI DÙNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP HỌC SÂU KẾT HỢP CNN-LSTM

HVCH. Trần Hữu Hạnh

TS. Bùi Thanh Hùng

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Tóm tắt: Trong cuộc cách mạng 4.0 hiện nay, cùng với sự bùng nổ mạng xã hội và thương mại điện tử, nghiên cứu phân tích ý kiến người dùng dần trở thành công cụ quan trọng trong việc phân tích, đánh giá quan điểm người dùng thông qua mạng xã hội, trang mạng bán hàng. Qua phân tích ý kiến người dùng, chúng ta sẽ nắm bắt được quan điểm người dùng hoặc khách hàng, cũng như xu hướng chính trị, xã hội xảy ra trong tương lai. Trước đây, nhiều công trình nghiên cứu phân tích ý kiến người dùng được thực hiện dựa trên từ vựng, một số dựa vào học máy. Trong những năm gần đây, các mô hình học sâu như mạng nơ-ron tích chập (CNNs), mạng nơ-ron tái phát (RNNs), bộ nhớ dài hạn (LSTM) đã được áp dụng, qua đó cho thấy, các mô hình trên đã chứng minh đạt hiệu quả cao. Trong bài báo này, chúng tôi áp dụng các phương pháp học sâu CNN, LSTM và đề xuất một kiến trúc ghép đôi CNN- LSTM để phân tích ý kiến người dùng. Trong đó, CNN có vai trò giành được thông tin liên quan đến thời gian của dữ liệu, còn LSTM giữ nhiệm vụ rút ra cấu trúc cục bộ dữ liệu đó. Kết quả thực nghiệm cho thấy, phương pháp được đề xuất tốt hơn các phương pháp nghiên cứu trước đó nếu chỉ dựa vào một phương pháp đơn lẻ. Đồng thời, độ chính xác cao hơn so với các công trình nghiên cứu khác.

Từ khóa: Phân tích ý kiến người dùng; Học sâu; CNN; LSTM; CNN-LSTM...



ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP HỌC SÂU NHẬN DẠNG KHUÔN MẶT

HVCH. Nguyễn Thanh Tùng

TS. Bùi Thanh Hùng

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

Tóm tắt: Nhận dạng khuôn mặt là một hệ thống sinh trắc học được sử dụng để xác định một người từ hình ảnh kỹ thuật số chủ yếu được sử dụng cho mục đích bảo mật và giám sát. Gần đây nhiều nghiên cứu về mạng nơron sâu (Deep Neural Network) cho việc nhận dạng khuôn mặt đạt được kết quả tốt. Trong nghiên cứu này chúng tôi đề xuất một mô hình hiệu quả để giải quyết bài toán nhận dạng khuôn mặt và có thể áp dụng để nhận dạng trực tiếp từ camera hay webcam. Trong đó, nghiên cứu tập trung chính vào hai công đoạn: phát hiện và nhận dạng khuôn mặt. Phương pháp phát hiện khuôn mặt được chúng tôi đề xuất sử dụng các đặc trưng HOG và bộ phân lớp tuyến tính SVM. Mô hình nhận dạng khuôn mặt được đề xuất dựa trên mạng nơron tích chập CNN. Hiệu quả của mô hình được đánh giá trên các tập dữ liệu chuẩn UOF, FEI, LFW, kết quả cho thấy mô hình đề xuất đạt được độ chính xác cao. **Từ khóa:** Nhận dạng khuôn mặt, HOG, học sâu CNN...

XÂY DỰNG ONTOLOGY CHO CHATBOT HỖ TRỢ TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP CỦA HỌC SINH THPT

*ThS. Hồ Lê Phương Thợ
Khoa Kỹ thuật – Công nghệ*

Tóm tắt:

Nội dung của bài báo đề cập đến một cách tiếp cận mới trong việc xây dựng Ontology cho một Chatbot tư vấn hướng nghiệp của học sinh THPT. Trong đó cộng đồng người sử dụng đóng vai trò hạt nhân, cung cấp các nguồn tài nguyên cũng như tri thức. Nhằm tăng khả năng suy diễn ngữ nghĩa và tính mở rộng, hệ thống được xây dựng dựa trên nền tảng của công nghệ Web ngữ nghĩa với ontology thỏa các mục tiêu: Tư vấn chọn trường, chọn ngành, chọn khối thi, thắc mắc điểm chuẩn, tổ hợp môn thi, khối thi, mã trường, loại hình, bậc học,....



XÂY DỰNG HỆ THỐNG TRẢ LỜI TỰ ĐỘNG ÁP DỤNG Ở TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH BÌNH DƯƠNG

*HVCH. Nguyễn Trung Tín
TS. Bùi Thanh Hùng
Khoa Kỹ thuật – Công nghệ*

Tóm tắt:

Công nghệ phát triển, con người ngoài giao tiếp trực tiếp với nhau bằng ngôn ngữ tự nhiên, chúng ta còn kết nối với nhau thường xuyên và liên tục mọi lúc mọi nơi thông qua mạng xã hội. Mô hình hóa đối thoại là một nhiệm vụ quan trọng trong bài toán hiểu ngôn ngữ tự nhiên, và máy học thông minh. Các phương pháp tiếp cận trước đây thường giới hạn trong một lĩnh vực cụ thể, ví dụ như đặt vé trực tuyến, tư vấn ghi danh trực tuyến, tìm kiếm thông tin y tế, ... và yêu cầu phải thiết kế được các bộ luật học bằng tay, mất nhiều công sức mà hiệu quả đạt được không cao, khó mở rộng mô hình và các ứng dụng có liên quan. Trong đề tài này, chúng tôi sẽ nghiên cứu, xây dựng một mô hình trả lời tự động tiếng Việt, dựa trên phương pháp phân loại câu hỏi bằng phương pháp học sâu từ đó sinh ra câu trả lời từ một chuỗi đầu vào tương ứng. Lợi thế của phương pháp này là đơn giản, nhanh và hiệu quả trong phạm vi dữ liệu thu thập ít. Chúng tôi áp dụng vào xây dựng hệ thống trả lời tự động ở Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Dương. Mô hình đề xuất đã cho kết quả rất tích cực, hỗ trợ giải quyết các vấn đề cần tư vấn một cách nhanh chóng, hiệu quả.

Từ khóa: Hệ thống trả lời tự động, Deep Learning, phân loại câu hỏi

ĐÁNH GIÁ TÍNH HIỆU QUẢ CỦA CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÂN LOẠI VĂN BẢN

ThS. Nguyễn Thị Thủy
Khoa Kỹ thuật - Công Nghệ

Tóm tắt:

Bài toán phân loại văn bản (PLVB), thực chất, có thể xem là bài toán phân lớp. Việc gán các nhãn phân loại lên một văn bản mới dựa trên mức độ tương tự của văn bản đó so với các văn bản đã được gán nhãn trong tập huấn luyện. Nhiều kỹ thuật máy học và khai phá dữ liệu đã được áp dụng vào bài toán PLVB, chẳng hạn: phương pháp Naive Bayes, cây quyết định, K-láng giềng gần nhất, mạng nơron, máy học vector hỗ trợ (SVM)... Bài viết giới thiệu ba phương pháp PLVB điển hình (Naive Bayes, C4.5 và SVM), đồng thời áp dụng chúng trên hai tập dữ liệu Diabetes và SpamBase để đánh giá và so sánh hiệu quả thực hiện của ba phương pháp này.

Từ khóa: phân loại văn bản, Naive Bayes, SVM, C4.5.



EFFECTS OF FACEBOOK IN GENERAL ENGLISH 2 AT THU DAU MOT UNIVERSITY- A CASE STUDY

Nguyen Hoang Minh Duc,
Faculty of Foreign Languages

Abstract: This study investigated the effects of Facebook in General English 2. The study was conducted with the participation of 39 students in class CQ.HLNN01 in Thu Dau Mot University in the first semester of the 2018-2019 school year. One closed group on Facebook was created for teacher and students to post the role-plays, the model conversations and video clip assignments. A survey was conducted online at the end of the course to ask for students' responses to the application of Facebook during their study. The feedbacks of the survey show that the students are strongly interested in the use of Facebook during their course. What's more, assignment on Facebook helped the students gain more confidence in speaking English during the course.

**AN INVESTIGATION ON PROBLEMS ENCOUNTERED BY THIRD –YEAR
ENGLISH MAJORS OF THU DAU MOT UNIVERSITY AND THEIR
EXPECTATIONS WHEN LEARNING HOW TO GIVE AN ENGLISH
PRESENTATION**

*MA. Nguyễn Ngọc Thảo
Faculty of Foreign Languages*

Abstract:

Though making an English presentation currently owns paramount importance in both academic and professional settings, EFL learners often find it difficult to orally present in the target language. The purpose of this study is to investigate the problems encountered by English majors of Thu Dau Mot University when performing a presentation as well as their expectations when learning how to present. The subjects were 20 third-year English majors at Thu Dau Mot University. The research instruments used are questionnaires and interviews. Based on the findings, some recommendations were made in the hope to help the students improve their English presentation performance.

Key words: English presentations, problems, expectations...



**AN INVESTIGATION ON DIFFICULTIES IN LEARNING SPEAKING SKILLS OF
NON-ENGLISH MAJOR STUDENTS AT THU DAU MOT UNIVERSITY**

*MA. Nguyen Thi Ngoc Chau
Faculty of Foreign Languages*

Abstract:

Nowadays English is one of the most important international languages over the world. Of four skills, speaking is an important skill that needs to be focused and enhanced because it is an effective means of communication. However, this skill is also considered one of the most difficult aspects of the language learning process. This paper aims to investigate difficulties that non-English major students at Thu Dau Mot University encounter during the process of learning this skill. The data was collected from the questionnaire with 60 non-English major students, individual interviews with lecturers and classroom observation. The finding shows that non-English major students had both internal and external difficulties. Moreover, some strategies are suggested to help students improve their speaking skill.

Key words: English speaking skills, non-English major students, Thu Dau Mot University...

IMPROVEMENTS IN ENGLISH PRONUNCIATION AMONG FIRST-YEAR ENGLISH MAJORS AT THU DAU MOT UNIVERSITY

*MA. Au Minh Triet
Faculty of Foreign Languages*

Abstract:

Pronunciation plays an important part in language learning and teaching. English is considered as a foreign language spoken by the most people in Vietnam. Students of native Vietnamese are thought to be influenced by their Vietnamese pronunciation, and this makes them pronounce English words inexactly. Though many studies about English pronunciation have been conducted recently to improve the students' English pronunciation, the implementation is still overlapping and unsuccessful. This article is an attempt using questionnaire to discover how first-year English majors learn English pronunciation at Thu Dau Mot University. Based on the research data, the findings of the study are believed to apply to the learning and teaching practice at Thu Dau Mot University and similar contexts.

Key words: pronunciation; English learning and teaching; English majors; practice...



SURVEY ON LEARNING LISTENING SKILL OF ENGLISH MAJOR STUDENTS AT THU DAU MOT UNIVERSITY

*MA. Nguyễn Thanh Vân
Faculty of Foreign Languages*

Abstract:

This article is an attempt to find out the listening strategies of the English major students at TDMU, some difficulties that students encounter when learning listening skill, thereby hoping to propose some solutions to improve the above issues towards students as well as teachers. A questionnaire was used to collect data. One-hundred English major students were asked to answer all the items in the questionnaire concerning students' attitudes towards listening skill, the strategies that students apply as well as their difficulties in learning listening. The findings showed that most of the students considered listening skill as the most difficult one in English and faced some obstacles when applying listening strategies. Through the results, the article suggest some recommendations for students and teachers as well.

Key words: listening skill; listening strategies...

INVESTIGATING THE EFFECTS OF MOBILE ASSISTED LANGUAGE LEARNING (MALL) AND “ENGLISH BUDDY” ON ENGLISH SPEAKING SKILL OF NON-ENGLISH MAJORED UNDERGRADUATE STUDENTS

MA. Lưu Hoàng Mai
Faculty of Foreign Languages

Abstract: This study aims to find out the effects of Mobile Assisted Language Learning (MALL) and “English Buddy” on speaking skill of non-English majored undergraduate students at Thu Dau Mot University. The experiment will be carried out in one semester - three months for 40 non-English majored freshmen (A) and their English buddies – 40 English-majored third year students (B). They were divided into control group and experimental group which use face-to-face speaking practice and mobile phone-based speaking practice respectively. Both groups are asked to practice speaking with their English buddies 2 hours a week. The topics for speaking are weather, home, family, cooking, school or work, pets, clothing, friends, travel and grocery shopping. Expected results of the project are: 1-The perceptions of and attitudes of students towards mobile-based learning are positive; 2-There is a significant improvement of students’ speaking skill thanks to the mobile-based learning; 3-The combination of mobile-based learning and “English Buddies” gives better results than face-to-face learning and “English Buddies” in term of students’ speaking improvement.

Keywords: Mobile assisted language learning, English Buddy, non-English majored freshmen, English-majored third-year students...



THE EFFECTIVENESS OF USING MOBILE APPLICATIONS VERSUS YOUTUBE CHANNELS FOR ENHANCING STUDENTS’ LISTENING AND SPEAKING SKILLS

MA. Võ Thị Hải Yến
Faculty of Foreign languages

Abstract: This study aimed to find out whether English applications or Youtube channels could help students improve their listening and speaking skills better. Information technology has opened up prospects for rich and innovative approaches to tackle educational issues and provide solutions to the increasing demands for learning resources. The experiment was conducted at the two classes of the course Listening and Speaking Strategies in Thu Dau Mot University. The participants were divided into two groups: the first group was conducted with three top most subscribed Youtube channels; the other was carried out with three highest ranking mobile applications. The pre-test and post-test administered at the beginning and at the end of the experiment. Then the scores of the two classes were collected and the data was statistically analyzed. The study shows positive gains for the two experimental group students’ outcomes as a result of the integration of mobile applications and Youtube channels. Thus, it was recommended that YouTube should be considered as an effective instructional tool for enhancing listening skills and mobile applications are better for improving speaking skills of EFL college students and as an important teaching resource in classrooms.

Key words: Mobile applications, Youtube channels, Listening and Speaking Skills...

**TEACHING ASSIMILATIONS:
A WAY TO IMPROVE LISTENING SKILLS FOR VIETNAMESE STUDENTS**

*MA. Trần Thanh Dũ
Faculty of Foreign Languages*

Abstract:

Few would deny that at the very first stage of learning, learners have to spend most of their time on practising listening skills in and outside class. They have to listen to others speaking, to themselves while talking and even implicitly while reading or writing. It is stated by Doff (1988:88) that listening is “an important way of acquiring the language, of picking up structures and vocabulary”. With a careful observation into the present situation of Vietnamese learners’ listening abilities and from a thorough review of reference materials concerning English language teaching and learning, it is hoped that this study will help raise students’ awareness of the problematic sounds that they may have to deal with in listening to colloquial, casual and connected speech...



**USE OF SELF-REGULATED LEARNING STRATEGIES IN COMPOSITION
WRITING AT THU DAU MOT UNIVERSITY**

*MA. Tào Thị Thụy Khuê
Faculty of Foreign Languages*

Abstract:

The aim of this research paper is to determine the attitudes of English major freshmen towards the use of self-regulated learning (SRL) strategies in academic writing at Thu Dau Mot University in Binh Duong province. The sample for this study consisted of 50 first-year students selected from nine classes. A set of 30-item questionnaires adapted from Abadikhah, Aliyan and Talebi’s questionnaire (2018) together with interviews served as instruments for data collection. Descriptive analysis indicated that students used SRL strategies in their writing at a moderate level. The findings revealed the majority of students got into trouble with three dimensions, namely method, time management and motive in writing process as well as peer feedback. Despite some unavoidable difficulties in writing, students quite usually employed some dimensions of SRL strategies such as physical and social environment in improving their writing ability.

Key words: self-regulated strategies, writing, dimension, rates...

STUDENTS' NEGLECT OF LIAISON LEADS TO THEIR FAILURE OF COMMUNICATION IN REAL LIFE SITUATIONS

MA. Nguyen Thi Hong Que
Faculty of Foreign Languages

Abstract:

It is a common trend that many learners of English nowadays forget or underestimate pronunciation. Having mastered pronunciation will make a strong impression on the listeners and contribute to the speaker's self confidence as speaking in front of many people. Therefore, the teaching of pronunciation should be highly taken into account. "Pronunciation should be taught in all second language classes through a variety of activities". (Scarcella & Oxford, 1994). "The question is not whether pronunciation should be taught, but instead what should be taught in a pronunciation class and how it should be taught" (Morley, 1991). Michael Wei (university of Maryland) states in his literature review on his strategies for teaching pronunciation is that "in a pronunciation class, intonation, stress (word level stress, sentence level stress), linking, vowels (substitution, articulation, length, reduction and linking), consonants (omission, articulation, clusters and linking), rhythm need to be covered." The writer of this paper desires to specify the area of linking or liaison only. The discussion of liaison includes the analysis of students' common errors in producing a sentence and their difficulties in communication as ignoring the linking. Some rules in liaisons as well as some suggestions of remedial measures are also mentioned to help teachers and students better the situation.

According to A. Stephen Gibbs (2008), linking or liaison is "The various 'tricks' that competent speakers – of whatever language – constantly use, to ensure that they produce each chunk that they utter as a smooth, uninterrupted stream of sound." It is the action of linking words together as saying a sentence in English. Gilbert (1993) asserts that one of the essential characteristic of spoken English is that the words in a thought group are linked together." Mortimer (1997) also emphasized the significance of linking as saying that "To pronounce English fluently, it is necessary to link words together as a native speaker of English normally does."

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TÀI LIỆU GÓP PHẦN GIÚP SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC THÀNH CÔNG

ThS. Lê Thị Hồng Xuân

Khoa Sư Phạm

Tóm tắt:

Trong quá trình sinh viên nghiên cứu khoa học việc đọc sách và nghiên cứu tài liệu tham khảo là bắt buộc. Đọc sách và nghiên cứu tài liệu tham khảo đóng vai trò vô cùng quan trọng, nó góp phần quyết định chất lượng cũng như sự thành công của một đề tài nghiên cứu. Để sinh viên nghiên cứu khoa học thành công thì sinh viên cần có những kỹ năng và phương pháp đọc sách và nghiên cứu tài liệu tham khảo nhất định, trong bài viết này chúng tôi đi sâu vào những nội dung cơ bản sau: hướng dẫn việc lựa chọn sách và tài liệu tham khảo; hướng dẫn cách đọc và thu thập tài liệu; những lưu ý trong quá trình đọc và tìm kiếm thông tin trong tài liệu tham khảo nhằm góp phần giúp sinh viên nghiên cứu khoa học thành công hơn.



TIẾP CẬN PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC REGGIO EMILIA VÀO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Tâm

Khoa Sư phạm

Tóm tắt:

Phương pháp tiếp cận Reggio Emilia đã được ca ngợi trên tạp chí Newsweek như mô hình giáo dục mầm non tốt nhất trên thế giới, một mô hình quốc tế, tiên phong và nổi tiếng. Phương pháp này đã ra đời hơn sáu thập kỷ qua và hiện nay, có rất nhiều người đang nỗ lực nhân rộng nó. Bởi lẽ phương pháp tiếp cận này mang đến một môi trường giáo dục dân chủ, phù hợp với hầu hết các trẻ em và phù hợp với xu hướng giáo dục hiện nay. Bài viết này trình bày một số phương pháp giáo dục Reggio Emilia có thể vận dụng vào trong chương trình Giáo dục Mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Phương pháp, tiếp cận Reggio Emilia, chương trình giáo dục mầm non

MỘT SỐ LỖI THƯỜNG GẶP KHI RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM TRONG HỌC PHẦN PHƯƠNG PHÁP LÀM QUEN VỚI TOÁN

ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Trâm

Khoa Sư phạm

Tóm tắt:

Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm (RLNVSP) là hoạt động cơ bản trong quá trình đào tạo của trường sư phạm, hoạt động này có ý nghĩa quyết định việc hình thành phẩm chất và năng lực nghề nghiệp của giáo sinh. Đối với ngành học Mầm non tại trường Cao đẳng Sư phạm Đà Lạt việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm là một nhiệm vụ quan trọng và rất được quan tâm nâng cao chất lượng thường xuyên.

Làm quen với toán có ý nghĩa rất quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ. Đặc biệt góp phần quan trọng phát triển trí tuệ của trẻ. Hình thành các biểu tượng sơ đẳng ban đầu về số lượng, con số, phép đếm, biểu tượng hình dạng, kích thước, biểu tượng về không gian và thời gian sẽ cung cấp những kinh nghiệm, những vấn đề có ý nghĩa và thú vị gần gũi liên quan đến cuộc sống thực của trẻ, giúp trẻ có những phản ứng nhanh nhạy với sự việc xảy ra trong cuộc sống hàng ngày.

Trong quá trình RLNVSP sinh viên gặp không ít khó khăn khi thực hành các phẩm chất năng lực nghề nghiệp, thường mắc một số lỗi thông thường trong quá trình hướng dẫn trẻ mầm non làm quen với toán. Chính vì thế, việc chỉ ra lỗi và sửa lỗi cho sinh viên sẽ góp phần nâng cao chất lượng hoạt động RLNVSP thường xuyên.



KỸ NĂNG SƯ PHẠM CẦN THIẾT CỦA NGƯỜI GIÁO VIÊN MẦM NON TRƯỚC YÊU CẦU CỦA NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Hân

Khoa Sư phạm

Tóm tắt:

Kỹ năng (Skill) là khả năng của con người trong việc vận dụng kiến thức để thực hiện một nhiệm vụ nghề nghiệp mang tính kỹ thuật, giải quyết vấn đề tổ chức, quản lý và giao tiếp. Trong nghề dạy học mỗi giáo viên cần rèn luyện cho mình các kỹ năng cần thiết để thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Đặc biệt người giáo viên mầm non có nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục trẻ từ 3 tháng đến 6 tuổi, lứa tuổi còn non nớt, rất dễ bị tác động ảnh hưởng về mặt nhân cách, nên việc trang bị cho giáo viên mầm non những kỹ năng sư phạm là không thể thiếu. Mặt khác, kỹ năng sư phạm sẽ giúp cho người giáo viên mầm non tránh những sai sót trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ, giảm bớt những áp lực trong công việc...

Từ khóa: Kỹ năng, kỹ năng sư phạm, sư phạm...

NHỮNG TIÊU CHUẨN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN SƯ PHẠM VÀ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Ninh Thị Thúy Nga
Khoa Sư Phạm

Tóm tắt:

Bài viết trình bày tóm tắt những tiêu chuẩn thiết yếu đối với giảng viên sư phạm hiện nay. Từ đó đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên sư phạm trường Đại học Thủ Dầu Một đáp ứng được nhu cầu đào tạo hiện nay.

Từ khóa: tiêu chuẩn đối với giảng viên, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên...



CÔNG TÁC ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN MẦM NON ĐÁP ỨNG XU THẾ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

TS. Vũ Thị Nhân
Khoa Sư Phạm

Tóm tắt:

Đội ngũ giáo viên mầm non là yếu tố mang tính quyết định đến chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non. Nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ giáo viên đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non là nhiệm vụ cấp bách trong quá trình đổi mới giáo dục. Trong khuôn khổ bài báo, chúng tôi đề xuất một số ý kiến về công tác đào tạo giáo viên mầm non tại các trường sư phạm nhằm đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế, phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Từ khóa: đào tạo, giáo viên mầm non, hội nhập quốc tế...

QUAN ĐIỂM KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN VỀ VIỆC CHO TRẺ MẦM NON LÀM QUEN CHỮ VIẾT

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Khoa Sư Phạm

Tóm tắt:

Bài viết trình bày tóm tắt một số quan điểm cho trẻ mầm non làm quen chữ viết và thực tế tổ chức hướng dẫn trẻ làm quen chữ viết trong trường mầm non hiện nay nhằm tìm hiểu mối liên hệ giữa lí luận và thực tiễn trong hoạt động cho trẻ làm quen chữ viết.

Từ khóa: Làm quen chữ viết cho trẻ mầm non...



MÔ HÌNH GIÁO DỤC HIGHSCOPE

ThS. Đỗ Thị Quỳnh Ngọc

Khoa Sư Phạm

Tóm tắt :

Bài tham luận nêu rõ các nét đặc trưng của mô hình giáo dục HighScope hiện nay. Trên cơ sở nghiên cứu lí luận và thực tiễn về việc thực hiện chương trình GDMN trong nước, tác giả đề xuất các biện pháp ứng dụng mô hình GDMN HighScope vào trường mầm non tại Việt Nam.

Từ khóa: GDMN, mô hình giáo dục, Highscope...

GIÁO DỤC TÂM VẬN ĐỘNG – PHƯƠNG PHÁP TỐI ƯU DÀNH CHO CÁC TRẺ MẮC BỆNH TÂM LÝ

ThS. Trương Huỳnh Xuân Phúc

Khoa Sư Phạm

TÓM TẮT

Tâm Vận Động là một phương pháp giáo dục dựa vào sự quan sát và xử dụng các giác quan một cách hợp lý để kích thích các khả năng của trẻ em. Thông qua sự vận động trong các trò chơi, các em dần dần hoàn thiện những kỹ năng còn yếu của mình. Tâm vận động có nhiều trường phái: Trường phái theo Bernard Aucouturier, Trường phái thể dục nhịp điệu, Trường phái âm nhạc... Ở đây chúng ta đề cập đến Tâm vận động thuộc Trường phái Bernard Aucouturier, ông là người Pháp sống ở Tours. Ông đặc biệt nghiên cứu về hoạt động của cơ thể trẻ, xúc động tình cảm, giao tiếp xã hội, tư duy, nhận thức. Phương pháp này dựa trên sự hứng thú, vui vẻ và tự nguyện của trẻ qua các trò chơi, điều này sẽ giúp trẻ phát triển 5 yếu tố cơ bản: Sơ đồ cơ thể; bên thuận - bên nghịch (phải - trái); định hướng trong không gian; ý thức về thời gian; diễn tả tư tưởng qua các hoạt động cụ thể: gạch, vẽ, nặn... Thông qua các trò chơi tâm vận động, trẻ em bộc lộ ra bên ngoài chính cuộc sống nội tâm của mình, diễn tả những nhu cầu và ý thích có mặt trong nội tâm.

Từ khóa: Tâm vận động, tâm lý vận động, trẻ tự kỷ, hội chứng ADHD



TIẾP CẬN PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON THEO MONTESSORI

ThS. Phan Tú Anh

Khoa Sư Phạm

Tóm tắt:

Trong những năm gần đây, khi đề cập đến việc đổi mới và cập nhật các phương pháp giáo dục trẻ mầm non, thì phương pháp Montessori là phương pháp được đề cập và nhắc đến khá nhiều. Nó là phương pháp giáo dục trẻ mầm non rất nổi tiếng trên thế giới, và là phương pháp giáo dục duy nhất có thể vượt qua sự khác biệt về lãnh thổ, thế giới quan, tôn giáo để nhanh chóng được phổ biến trên thế giới... Trong khuôn khổ bài viết này, xin đề cập đến đôi nét lý luận về phương pháp Montessori và đặc thù dạy học cho trẻ mầm non theo phương pháp giáo dục này.

Từ khóa: Montessori, mô hình giáo dục Montessori, phương pháp Montessori.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY CÁC ROMANCE VÀ CA KHÚC CỦA ĐẶNG HỮU PHÚC CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC TẠI ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

*ThS. Lê Thụy Khanh
Khoa Sư phạm*

Tóm tắt:

Âm nhạc là một bộ môn nghệ thuật được diễn tả bằng giọng nói với một khả năng kỳ diệu thể hiện nhiều cung bậc, trạng thái tình cảm khác nhau thông qua phần ca từ. Ca từ và phần nhạc đệm của bộ môn này đã có một sức truyền cảm mãnh liệt khi nó tác động tới khán thính giả thông qua những hình ảnh cụ thể cũng như kích thích trí tưởng tượng phong phú của con người. Vì vậy Thanh nhạc là một trong những bộ môn nghệ thuật có tính truyền cảm, giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức, thẩm mỹ và là món ăn tinh thần không thể thiếu của con người.

Môn âm nhạc cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục tiểu học đã đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập trong những năm qua. Trong chương trình học hiện nay, số lượng Romance cho mỗi môn học hầu hết là các tác giả châu Âu, rất ít ca khúc nghệ thuật – Romance của các nhạc sỹ đương đại Việt Nam và thế giới được đưa vào giảng dạy. Vì vậy, việc đưa các ca khúc này theo yêu cầu của môn học là nhiệm vụ hết sức cần thiết và quan trọng đối với Chương trình đào tạo, Khoa và Nhà trường trong thời đại hội nhập.

Với mong muốn tìm tòi và nghiên cứu để nâng cao chất lượng giảng dạy môn âm nhạc cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục tiểu học, chúng tôi đã chọn đề tài: “Nâng cao hiệu quả giảng dạy các Romance và ca khúc của Đặng Hữu Phúc cho sinh viên ngành Tiểu học tại Đại học Thủ Dầu Một” cho bài viết của mình.

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC NGOẠI KHÓA CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ThS. Nguyễn Thị Thu

Khoa Sư phạm

Tóm tắt:

Hoạt động ngoại khóa có vai trò quan trọng trong công tác giáo dục và đào tạo đối với sinh viên ngành giáo dục tiểu học nói chung, góp phần giáo dục chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, năng lực sáng tạo... cho sinh viên. Đồng thời cũng làm cho công tác giáo dục nhà trường trở nên sinh động, làm cho đời sống tinh thần của sinh viên người thêm phong phú, sáng khoái.

Hoạt động ngoại khóa không những là một phương tiện giao tiếp, vận dụng lý thuyết vào thực tiễn giáo dục hữu hiệu, tạo cho sinh viên có điều kiện hòa đồng, rèn luyện các kỹ năng giao tiếp, có kinh nghiệm học hỏi lẫn nhau... mà nó còn góp phần không nhỏ trong việc phát triển, hoàn thiện nhân cách một cách toàn diện, hài hòa. Chính vì vậy hoạt động ngoại khóa có ý nghĩa rất quan trọng, là môi trường rất thuận tiện cho các em học tập, rèn luyện, tạo cho các em sự tự tin vào chính bản thân mình.

Hoạt động âm nhạc ngoại khóa cũng có những lợi ích như những hoạt động ngoại khóa khác, hoạt động âm nhạc ngoại khóa mang đến cho các em tính lạc quan, tích cực, tính hoạt bát lanh lợi, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể thông qua các yếu tố cơ bản của ngôn ngữ âm nhạc như: giai điệu, tiết tấu, hòa âm, cường độ, nhịp độ, âm sắc v.v..., các em được bồi dưỡng về tính nhạy cảm, trí thông minh, khả năng sáng tạo, khả năng tư duy trừu tượng, trí nhớ, tính chính xác khoa học... Các nghiên cứu khoa học cho biết âm nhạc có giá trị giúp học viên thông minh hơn. Đây là kết luận rút ra từ cuộc nghiên cứu do Bộ Giáo dục Mỹ thực hiện trong 10 năm, với khoảng 25.000 học viên. Cuộc nghiên cứu cho thấy các môn nghệ thuật, nhất là môn âm nhạc đã giúp các em có những tiến bộ rõ rệt trong các môn toán, lịch sử, địa lý... Âm nhạc làm phát sinh những tình cảm rất đặc biệt, nó có thể làm cho ta uốn éo thân hình theo điệu nhạc hay lắc lư cái đầu theo dòng cảm xúc.

Thấy được tầm quan trọng mà các hoạt động ngoại khóa mang lại, tác giả thiết nghĩ hoạt động âm nhạc ngoại khóa là một trong những hoạt động cần thiết nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho sinh viên ngành. Trong phạm vi của bài viết tác giả đề cập đến hoạt động âm nhạc ngoại khóa cho sinh viên ngành giáo dục tiểu học ở Đại học Thủ Dầu Một

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC NGÀNH SƯ PHẠM

ThS. Võ Thị Ngọc Trâm

Khoa Sư phạm

Tóm tắt: Dựa trên các kết quả khảo sát về tình hình dạy học tại khoa Sư phạm trường Đại học Thủ Dầu Một, nghiên cứu tập trung phân tích ba vấn đề quan trọng liên quan đến việc tổ chức dạy học trải nghiệm, đó là: khái quát mô hình học tập và dạy học trải nghiệm, vấn đề dạy học theo mô hình trải nghiệm tại đơn vị hiện nay và trên cơ sở đó đưa ra những định hướng vận dụng mô hình này trong đào tạo giáo viên nhằm nâng cao năng lực thực hành nghề nghiệp cho sinh viên



PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VIẾT SÁNG TẠO CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TỪ VIỆC THAY ĐỔI CÁCH RA ĐỀ ĐỐI VỚI KIỂU BÀI SỬ DỤNG TRANH TRONG PHÂN MÔN TẬP LÀM VĂN

ThS. Vũ Trọng Đông

Khoa Sư phạm

Tóm tắt: Bài viết phân tích các đề bài tập làm văn có sử dụng tranh trong chương trình sách Tiếng Việt ở Tiểu học hiện nay. Từ đó đề xuất thay đổi cách ra đề đối với dạng bài này để phát huy năng lực viết sáng tạo cho học sinh tiểu học. Các đề xuất đó là: xây dựng đề bài quan sát tranh theo chủ đề; xây dựng đề bài cung cấp cho học sinh các gợi ý tóm tắt nội dung tranh; tăng cường các đề bài yêu cầu học sinh kể lại câu chuyện trong tranh bằng các vai khác nhau. **Từ khóa:** năng lực; viết sáng tạo...



QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BOI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BÙ ĐÓP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

HVCH. Dương Thanh Việt

(Học viên cao học Quản lý giáo dục khóa 3)

Tóm tắt:

Để nâng cao chất lượng của hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, việc quản lý các nội dung và điều kiện bồi dưỡng HSG (học sinh giỏi) là rất cần thiết. Bài viết là kết quả nghiên cứu của chúng tôi về thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi (HSG) ở Trường THPT trên địa bàn huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. Qua đó, giúp hiệu trưởng có cái nhìn tổng quan về việc xây dựng kế hoạch, nội dung, phương pháp và hình thức bồi dưỡng HSG ở Trường THPT, cũng như vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG nhằm nâng cao chất lượng dạy bồi dưỡng và kết quả các kỳ thi HSG ở các trường THPT trên địa bàn huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

Từ khóa: quản lý; hoạt động bồi dưỡng; học sinh giỏi; quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi.

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG QUẢN LÝ GIÁO DỤC MẦM NON

HVCH. Nguyễn Văn Thành

HVCH Quản lý giáo dục

Tóm tắt:

Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý giáo dục là một yêu cầu đặt ra trong chủ trương chung của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế- xã hội. Trong quản lý giáo dục mầm non, các giải pháp về phần mềm đã giải quyết được rất nhiều khó khăn ở các trường mầm non, giúp cho việc quản lý được chặt chẽ, đồng bộ, chính xác, tiết kiệm thời gian, chi phí,.. Thông qua phân tích hồ sơ, tài liệu, bài viết trình bày thực trạng việc ứng dụng CNTT trong quản lý trường mầm non và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà trường với việc ứng dụng CNTT.

Từ khóa: ứng dụng CNTT, quản lý trường mầm non...



QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÒNG HỌC BỘ MÔN TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

HVCH. Lê Văn Long

Học viên cao học Quản lý giáo dục khóa 04

Tóm tắt:

Trong nhà trường, phòng học bộ môn (PHBM) đóng vai trò quan trọng hỗ trợ cho giáo viên và học sinh trong công tác giảng dạy – học tập. Nếu phát huy đúng tác dụng của phòng bộ môn thì nó là “linh hồn”, là trung tâm sinh hoạt, học tập và nghiên cứu của nhà trường. Bài viết trình bày những nghiên cứu bước đầu về lý luận và thực tiễn quản lý hoạt động phòng học bộ môn của các trường trung học cơ sở (THCS) trên địa bàn huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Từ đó, đề xuất một số ý kiến nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của PHBM ở các trường THCS tại địa phương.

Từ khóa: phòng học bộ môn, quản lý hoạt động phòng học bộ môn.

GIÁO DỤC KỸ NĂNG PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TÌNH DỤC CHO HỌC SINH Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC VÕ THỊ SÁU, THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

HCVH. Trần Quang Kiệt
HVCH Quản lý giáo dục khóa 4

Tóm tắt: Xâm hại tình dục trẻ em hiện nay đang trở thành mối quan tâm lớn của mọi gia đình và toàn xã hội. Những vụ án gần đây làm nóng dư luận xã hội chính là sự cảnh báo đến các bậc cha mẹ, đòi hỏi cha mẹ có sự quan tâm nhiều hơn đến con cái đồng thời cũng cần có đủ kiến thức, kỹ năng để bảo vệ con em mình. Hiện nay, trên các trang báo liên tục xuất hiện những tin tức về xâm phạm tình dục trẻ em xảy ra ở cả đối tượng bé trai và bé gái và đang có xu hướng gia tăng và diễn biến phức tạp hơn. Xâm hại tình dục trẻ em là một trong những vấn đề đang gây phần nộ trong cộng đồng xã hội. Giáo dục cho học sinh tiểu học có kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục là trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi trình bày một số vấn đề lý luận về hoạt động giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục đối với học sinh tiểu học. Bài viết nêu thực trạng giáo dục kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục ở trường tiểu học Võ Thị Sáu, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh tiểu học ở Nhà trường trong thời gian tới.

Từ khóa: xâm hại tình dục; kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh tiểu học; biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh tiểu học...



GIÁO DỤC THÁI ĐỘ LAO ĐỘNG CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Trần Thị Thúy
Học viên cao học Quản lý giáo dục khóa 3

Tóm tắt: Giáo dục tiểu học nhằm hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học trung học cơ sở. Để giáo dục đạo đức cho học sinh có rất nhiều biện pháp nhưng biện pháp hiệu quả nhất là giáo dục thông qua lao động. Giáo dục lao động cho học sinh tiểu học bao gồm các nội dung: giáo dục ý thức lao động, giáo dục thái độ lao động, giáo dục kỹ năng lao động và giáo dục phương pháp lao động. Bài viết là kết quả nghiên cứu về thực trạng giáo dục thái độ lao động cho học sinh các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Qua đó, đề xuất các biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả của các hoạt động giáo dục thái độ lao động cho học sinh, góp phần giáo dục lao động cho học sinh một cách hiệu quả.

Từ khóa: Thái độ lao động, giáo dục thái độ lao động, học sinh tiểu học...

NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN LÝ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

HVCH. Nguyễn Văn Thành
Học viên lớp cao học QLGD

Tóm tắt: Ngày nay công nghệ thông tin (CNTT) được ứng dụng trong hầu hết các lĩnh vực của đời sống KT-XH, đã trở thành nền tảng của kinh tế tri thức và là nhân tố then chốt đối với sự phát triển của nhiều quốc gia trên thế giới. Nền kinh tế thị trường đang dần chuyển hóa thành nền kinh tế tri thức, việc ứng dụng CNTT trong hoạt động giáo dục nói chung và trong HĐQL nói riêng đang là một xu thế tất yếu của nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Bằng phương pháp nghiên cứu tài liệu, bài viết trình bày cơ sở pháp lý của việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT và đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực ứng dụng CNTT trong các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.

Từ khóa: ứng dụng công nghệ thông tin, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin...



YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠCH ĐỊNH NGUỒN NHÂN LỰC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

TS. Tạ Thị Thanh Loan
Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt: Hoạch định nguồn nhân lực là một yêu cầu cấp bách đòi hỏi đáp ứng được nhu cầu phát triển ngày một nâng cao của các cơ sở giáo dục nói riêng và thị trường lao động nói chung nhằm đáp ứng quá trình phát triển và hội nhập quốc tế mạnh mẽ hiện nay. Bài viết thông qua việc phân tích SWOT các yếu tố ảnh hưởng đến hoạch định nguồn nhân lực, nghiên cứu điển hình tại Trường Đại học Thủ Dầu Một nhằm làm rõ hơn nữa vai trò và tầm quan trọng của hoạch định nguồn nhân lực trong cơ sở giáo dục

Từ khóa: Yếu tố ảnh hưởng, hoạch định, nguồn nhân lực...



QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRONG TRƯỜNG MẦM NON NGOÀI CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Bùi Thị Mỹ Duyên
Học viên cao học Quản lý giáo dục

Tóm tắt: Sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi con người và toàn xã hội, là nhân tố quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc. Để đảm bảo cho sự tăng trưởng của xã hội mai sau, việc phát triển nhân tố con người, nguồn lực con người phải tiến hành không ngừng ngay từ khi trẻ trong độ tuổi mầm non. Bởi sự thành công của bất cứ hoạt động nào của trẻ đều phụ thuộc vào trạng thái sức khỏe của cơ thể. Nếu cơ thể khỏe mạnh sẽ làm cho trẻ yêu đời hơn, tri giác cái đẹp sâu sắc, tinh thể hơn và trẻ có khả năng tạo ra cái đẹp trong mọi hoạt động và đời sống. Vì thế, công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong trường mầm non có vai trò, ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển của trẻ nói riêng và nguồn lực nói chung. Bài viết nêu một số biện pháp quản lý chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong trường mầm non ngoài công lập trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Từ khóa: Quản lý, chăm sóc sức khỏe, mầm non ngoài công lập...

GIẢI PHÁP XÂY DỰNG MÔ HÌNH “THƯ VIỆN XANH” TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC TUY AN

*HVCH. Huỳnh Thị Diệu
(Trường Tiểu học Tuy An)
Học viên cao học Quản lý giáo dục*

Tóm tắt:

Thực hiện Chỉ thị số 40/2008/CT-BGDĐT ngày 22/7/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, để các hoạt động giáo dục trong nhà trường đảm bảo an toàn, thân thiện và hiệu quả thì vai trò của thư viện trong nhà trường là hết sức quan trọng. Song song với hoạt động giáo dục của phong trào thi đua đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” thì tại trường Tiểu học Tuy An, mô hình xây dựng thư viện xanh, thân thiện được ra đời nhằm đáp ứng các yêu cầu đó. Thông qua việc phân tích thực trạng xây dựng Thư viện xanh tại trường Tiểu học Tuy An, bài viết đề xuất một số giải pháp xây dựng mô hình thư viện xanh tại trường Tiểu học Tuy An.

Từ khóa: thư viện xanh, mô hình, đọc sách, văn hóa đọc...



BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ CHO HỌC SINH TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ HÒA 2, THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

*HVCH. Ngô Thị Hàn Ni
Học viên cao học Quản lý giáo dục
GVHD: TS. Hồ Văn Thông*

Tóm tắt:

Hoạt động giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho học sinh tiểu học không chỉ là mục tiêu giáo dục mà còn là một nhiệm vụ giáo dục cụ thể, giúp cho học sinh tiểu học hình thành cơ sở ban đầu về nhân cách. Việc giáo dục kỹ năng tự phục vụ nhằm giáo dục tính tự lập cho học sinh ngay từ nhỏ. Do đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, người giáo viên phải áp dụng những biện pháp riêng trong quá trình giáo dục. Tuy nhiên để hoạt động giáo dục kỹ năng tự phục vụ của học sinh tiểu học đạt hiệu quả cần có sự quản lý, chỉ đạo của Ban giám hiệu mà trực tiếp là hiệu trưởng nhà trường. Nhận thức được tầm quan trọng trên, Tác giả khái quát cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho học sinh tiểu học làm tiền đề cho những nghiên cứu và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn cho các hướng nghiên cứu tiếp theo, đồng thời đề xuất biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho học sinh của trường tiểu học Phú Hòa 2, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Từ khóa: Giáo dục, quản lý hoạt động giáo dục, kỹ năng tự phục vụ, tiểu học...

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG GIAO TIẾP CHO HỌC
SINH TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN
THỊ XÃ TÂN UYÊN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

HVCH. Nguyễn Thanh Hải

Học viên cao học Quản lý giáo dục khóa 4

Tóm tắt:

Trang bị cho học sinh kỹ năng giao tiếp trong nhà trường được coi là một trong những nhiệm vụ cấp bách để hình thành nhân cách cho học sinh hiện nay. Thực tế, việc giáo dục kỹ năng giao tiếp tại các trường học mới chỉ dừng lại ở các tiết học ở bộ môn Giáo dục công dân và các hoạt động nhỏ lẻ trong công tác chủ nhiệm lớp chứ chưa thành chương trình hoàn thiện. Trong phạm vi bài viết này, Tác giả khái quát cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh THPT làm tiền đề cho những nghiên cứu và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn cho các hướng nghiên cứu tiếp theo.

Từ khóa: giáo dục, kỹ năng giao tiếp cho học sinh, trung học phổ thông...



**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VĂN HÓA ỨNG XỬ
CHO HỌC SINH TRƯỜNG THCS TRẦN HƯNG ĐẠO, HUYỆN PHÚ GIÁO,
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

HVCH. Nguyễn Thị Kim Ánh

Học viên cao học Quản lý giáo dục

GVHD: TS. Dương Minh Quang

Tóm tắt:

Cùng với việc đào tạo kiến thức, định hướng nghề nghiệp cho các em học sinh bậc THCS thì việc nâng cao chất lượng công tác giáo dục kỹ năng sống, đạo đức, lối sống cho học sinh, phòng chống bạo lực học đường, trong đó việc chú trọng quản lý và giáo dục văn hóa ứng xử cho các em học sinh là nhiệm vụ hàng đầu trong bối cảnh hiện nay. Thực tế, công tác quản lý văn hóa nhà trường nói chung và văn hóa ứng xử của học sinh trong nhà trường nói riêng hiện nay còn nhiều bất cập, đặc biệt là khâu giám sát, kiểm tra, đánh giá về công tác này, các văn bản về công tác này chưa thật sự đi vào thực tiễn. Trong phạm vi bài viết này, Tác giả khái quát cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh THCS làm tiền đề cho những nghiên cứu và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn cho các hướng nghiên cứu tiếp theo, qua đó đề xuất biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động giáo dục văn hóa ứng xử cho HS tại trường THCS Trần Hưng Đạo, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Từ khóa: giáo dục, văn hóa ứng xử cho học sinh, trung học cơ sở, quản lý giáo dục...

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC AN TOÀN GIAO THÔNG CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Trịnh Thị Hạnh

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục, khóa 4

GVHD: TS. Hoàng Thị Nhị Hà

Tóm tắt:

An toàn giao thông (ATGT) luôn là vấn đề nóng ở mọi thời điểm, bởi gần như ngày nào cũng xảy ra tai nạn giao thông, có những vụ gây ra cái chết cho nhiều người, trong đó có trẻ em. Việc giáo dục ý thức chấp hành luật lệ giao thông cần được thực hiện từ khi các em còn ngồi trên ghế nhà trường. Chú trọng công tác này, ngành Giáo dục và Đào tạo đã tăng cường giáo dục ATGT cho học sinh (HS), nhất là HS tiểu học. Nhiệm vụ cấp thiết đặt ra đối với ngành giáo dục là phải giáo dục một thế hệ tương lai có kiến thức và ý thức tuân thủ Luật giao thông, có cách xử sự văn minh khi tham gia giao thông. Từ những vấn đề thực tiễn trên cho thấy, Giáo dục an toàn giao thông và quản lý hoạt động GD ATGT trong nhà trường tiểu học là một công việc hết sức quan trọng, hết sức thiết thực và lâu dài, nhằm giáo dục thế hệ trẻ trở thành những người có ý thức chấp hành nghiêm túc Luật Giao thông ngay từ lúc tuổi ấu thơ. Trong phạm vi bài viết này, Tác giả khái quát cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục an toàn giao thông cho học sinh tiểu học làm tiền đề cho những nghiên cứu và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn cho các hướng nghiên cứu tiếp theo.

Từ khóa: giáo dục, an toàn giao thông, học sinh tiểu học, quản lý giáo dục...



MỘT SỐ BIỆN PHÁP XÂY DỰNG KẾ HOẠCH THANH TRA CHUYÊN NGÀNH CÁC TRƯỜNG THPT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

HVCH. Trịnh Văn Nam

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục, khóa 4

Tóm tắt:

Trong hoạt động quản lý nhà nước thanh tra là khâu thiết yếu của quá trình quản lý. Quá trình thanh tra đòi hỏi phải tuân thủ quy trình, quy định của pháp luật về thanh tra. Bằng phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động tác giả phân tích, đánh giá thực trạng về công tác xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên ngành các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước; nhận định và đề ra một số biện pháp khả thi nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động thanh tra chuyên ngành, hiệu quả quản lý của Sở GDĐT, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn tỉnh.

Từ khóa: thanh tra, thanh tra chuyên ngành, kế hoạch thanh tra...

KỸ NĂNG CẦN THIẾT ĐỐI VỚI SINH VIÊN NGÀNH DƯỢC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

HVCH. Đỗ Minh Tâm

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục

ThS. Bùi Thành Tâm- Khoa Khoa học quản lý

Tóm tắt: Trong bài viết, tác giả sử dụng phương pháp luận tư duy sáng tạo và phương pháp thống kê mô tả từ dữ liệu thứ cấp được thu thập từ số liệu về lao động của Tổng cục Thống kê và tổ chức World Economic Forum (WEF) để mô tả thực trạng lao động Việt Nam trong cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CMCN 4.0). Đồng thời, tác giả nhận diện những kỹ năng cần thiết cho sinh viên ngành Dược thông qua sử dụng phương pháp phân tích tổng hợp và phương pháp tư duy logic. Từ đó, tác giả khuyến khích sinh viên rèn luyện những kỹ năng này để bắt kịp sự phát triển của CMCN 4.0 và những yêu cầu cần có khi làm việc thực tế.

Từ khóa: kỹ năng, thực trạng lao động, sinh viên ngành Dược...



QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN THÂN THIỆN TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ BẾN CÁT TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Thị Tuyết Minh – Học viên cao học lớp CH17QL01

ThS. Bùi Đặng Hồng Nhung (TT Đào tạo Kiến thức chung)

Tóm tắt: Thư viện luôn có một vai trò rất quan trọng trong đời sống, trong giảng dạy và học tập của học sinh trong nhà trường. Để thư viện trong nhà trường hoạt động có hiệu quả thì công tác quản lý hoạt động thư viện hiệu quả đóng vai trò vô cùng quan trọng. Trong phạm vi bài viết này, Tác giả khái quát cơ sở lý luận về quản lý hoạt động thư viện thân thiện làm tiền đề cho những nghiên cứu và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn cho các hướng nghiên cứu tiếp theo.

Từ khóa: quản lý, thư viện thân thiện, trường tiểu học...



QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Phạm Thị Hạnh – Học viên cao học lớp CH17QL01

ThS. Bùi Đặng Hồng Nhung (TT Đào tạo Kiến thức chung)

Tóm tắt: Ngày nay, tai nạn thương tích không còn là một vấn đề vô hình ở Việt Nam nữa. Các thành viên trong cộng đồng đã ý thức hơn về các nguy cơ tai nạn thương tích mà trẻ phải đối mặt và đã có những hành vi để phòng ngừa những cái chết và tổn vong không cần thiết. Tuy nhiên, công việc trong lĩnh vực này chỉ là mới bắt đầu. Phòng tránh tai nạn thương tích vẫn còn là một thách thức rất lớn cho Việt Nam và đòi hỏi phải có cam kết liên tục của các đối tác, các ngành và cộng đồng để cứu sống và cải thiện được nhiều cuộc đời trẻ thơ hơn nữa. Trong phạm vi bài viết này, Tác giả khái quát cơ sở lý luận về quản lý hoạt động phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh tiểu học nói chung làm tiền đề cho những nghiên cứu và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn cho các hướng nghiên cứu tiếp theo.

Từ khóa: phòng chống, tai nạn thương tích, học sinh tiểu học...

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÒNG CHỐNG MA TÚY TẠI CÁC TRƯỜNG THCS TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN PHÚ GIÁO TỈNH BÌNH DƯƠNG

HVCH. Nguyễn Trung Hiếu

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục

Tóm tắt:

Tệ nạn ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của nhân loại. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng đến các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, quốc phòng an ninh, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm, đe dọa sự ổn định, phồn vinh, sự nguy hại cho nòi giống về trước mắt và lâu dài cũng như sự trường tồn của mỗi quốc gia, mỗi dân tộc. Trong phạm vi bài viết này, Tác giả khái quát cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục phòng chống ma túy tại các trường trung học cơ sở nói chung làm tiền đề cho những nghiên cứu và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn cho các hướng nghiên cứu tiếp theo.

Từ khóa: giáo dục, phòng chống ma túy, trường trung học cơ sở



HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ QUANG TRUNG, HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

HVCH. Nguyễn Trọng Hiếu

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục khóa 4

Tóm tắt:

Hoạt động giáo dục thể chất là một hoạt động giáo dục hết sức quan trọng, góp phần giáo dục và rèn luyện con người phát triển toàn diện. Giáo dục thể chất với bản chất là vận động, là một phương tiện hữu ích, hợp lý giữa chế độ học tập căng thẳng và nghỉ ngơi tích cực, giữ gìn và nâng cao sức khỏe. Việc học giáo dục thể chất còn có tác dụng quan trọng trong quá trình rèn luyện đạo đức, ý chí và thẩm mỹ cho học sinh. Bài viết trình bày một số vấn đề lý luận và thực tiễn hoạt động giáo dục thể chất tại trường trung học cơ sở Quang Trung thuộc 1 huyện vùng sâu của tỉnh Bình Phước. Từ đó, đề xuất một số ý kiến nhằm nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục thể chất tại địa phương.

Từ khóa: Thể chất, giáo dục thể chất, biện pháp giáo dục thể chất.

HOẠT ĐỘNG DẠY HAI BUỔI/NGÀY TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC DUY TÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Dak Anh Tuấn

Học viên cao học ngành Quản lý giáo dục khóa 3

Tóm tắt:

Trong trường tiểu học, hoạt động dạy học là hoạt động trung tâm, chiếm phần lớn hoạt động của thầy và trò. Với chủ trương của Bộ Giáo dục, hiện nay một số trường tiểu học trên địa bàn Bến Cát, tỉnh Bình Dương tổ chức dạy 2 buổi/ngày. Ưu điểm nổi bật của dạy hai buổi/ngày là giáo viên có nhiều thời gian sâu sát học sinh hơn, giáo viên nắm được điểm mạnh, điểm yếu của từng học sinh và có hướng bồi dưỡng phù hợp. Dạy học hai buổi/ngày là điều kiện đảm bảo dạy học đủ thời gian, chất lượng học tập các môn bắt buộc sẽ tốt hơn. Học sinh có điều kiện cân đối việc học tập, rèn luyện và tăng cường các hoạt động giáo dục sức khỏe, thẩm mỹ, thể chất, Đồng thời học sinh được học thêm các môn năng khiếu, tăng cường phát triển năng lực qua các môn tự chọn, góp phần hình thành nhân cách và phát triển toàn diện cho học sinh. Bài viết trình bày một số vấn đề lý luận và thực tiễn dạy 2 buổi/ngày tại trường tiểu học Duy Tân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Từ đó, đề xuất một số ý kiến nhằm nâng cao chất lượng dạy 2 buổi/ngày tại địa phương.

Từ khóa: dạy 2 buổi/ngày, hoạt động dạy 2 buổi/ngày, biện pháp quản lý dạy 2 buổi/ngày.



ĐÀO TẠO THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC – XU HƯỚNG TẤT YẾU CỦA GIÁO DỤC HIỆN NAY

ThS. Lê Văn Hải

Đoàn trưởng Đại học Thủ Dầu Một

Tóm tắt:

Đào tạo theo tiếp cận năng lực được xem như là một phương thức tiếp cận mới có thể góp phần quan trọng trong việc gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo với nhu cầu xã hội và thị trường lao động. Bài viết đưa ra một số vấn đề khẳng định vai trò quan trọng của đào tạo theo tiếp cận hiện năng lực, sự khác biệt của sản phẩm đào tạo theo cách thông thường và đào tạo theo tiếp cận năng lực, cách thức tổ chức thực hiện nhằm định hướng vận dụng trong quá trình quản lý hoạt động đào tạo tại các trường đại học để tạo ra những sản phẩm có chất lượng phục vụ yêu cầu về nguồn nhân lực hiện nay.

Từ khóa: Năng lực, tiếp cận năng lực, đào tạo, đào tạo theo tiếp cận năng lực...

**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN PHƯỚC KHÁNH,
THỊ XÃ TÂN UYÊN GIAI ĐOẠN 2014 - 2019 – MỘT CHẶNG ĐƯỜNG**

*HVCH. Trần Trung Thiện
HVCH ngành Lịch sử Việt Nam*

Tóm tắt:

Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông là mục tiêu đổi mới giáo dục và đào tạo của cả nước nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng. Trong năm năm qua (2014 – 2019), Trường Trung học cơ sở (THCS) Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã có những bước phát triển mạnh mẽ. Tuy nhiên, trước những yêu cầu đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo, hoạt động giáo dục của nhà trường còn có nhiều khó khăn. Trong thời gian tới, để nâng cao chất lượng giáo dục, nhà trường cần thực hiện đồng bộ một số biện pháp mang tính lâu dài.

Từ khoá: Chất lượng giáo dục, biện pháp quản lý, trường THCS...



**BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN
TẠI TRƯỜNG THCS PHÚ LONG, THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*HVCH. Phan Lê Huy
HVCH ngành quản lý giáo dục*

Tóm tắt:

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu xã hội là mục tiêu đổi mới giáo dục và đào tạo của cả nước nói chung và của Trường Trung học cơ sở (THCS) Phú Long, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương nói riêng. Trong những năm qua, đội ngũ giáo viên Trường THCS Phú Long được xây dựng và phát triển mạnh mẽ. Tuy nhiên, trước những yêu cầu đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đội ngũ giáo viên còn không ít những hạn chế. Để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên ở tỉnh Bình Dương trong thời kỳ hội nhập cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp mang tính lâu dài.

Từ khoá: Đội ngũ giáo viên, giáo dục Bình Dương, biện pháp quản lý,...